

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

VŨ THỊ MINH NGUYỆT

**BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIỀN HẢI,
TÂN LIÊN, VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 11 (2019 - 2021)**

Hà Nội, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

VŨ THỊ MINH NGUYỆT

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIỀN HẢI,
TÂN LIÊN, VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG

LUẬN VĂN THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ VĂN HÓA

Mã số: 8319042

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:
GS.TS. LÊ HỒNG LÝ

Hà Nội, 2023

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài “*Bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng*” là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Đề tài này người viết chưa công bố và không trùng lặp với đề tài nào đã được công bố. Một số thông tin liên qua, số liệu và trích dẫn đều được gi rõ tại phần tài liệu tham khảo và phụ lục của luận văn.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về lời cam đoan này.

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

Tác giả luận văn

Vũ Thị Minh Nguyệt

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

CP	Chính phủ
BNV	Bộ Nội vụ
BVHTTDL	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
DS	Di sản
DSVH	Di sản văn hóa
DSVHPVT	Di sản văn hóa phi vật thể
HĐND	Hội đồng nhân dân
LATS	Luận án tiến sĩ
LV	Luận văn
Nxb	Nhà xuất bản
PVT	Phi vật thể
QĐ	Quyết định
Tr.	Trang
UBND	Ủy ban nhân dân
VHTT	Văn hóa Thông tin
VH, TT & DL	Văn hóa, Thể thao và Du lịch
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT VÀ KHÁI QUÁT VỀ LÀNG TIỀN HẢI.....	13
1.1. Những vấn đề chung về bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian	13
1.1.1. Một số khái niệm cơ bản.....	13
1.1.2. Văn bản của Đảng và nhà nước về bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian	24
1.1.3. Nội dung bảo tồn và phát huy di sản văn hóa	30
1.2. Khái quát về làng Tiền Hải và trò chơi dân gian pháo đất	31
1.2.1. Khái quát về làng Tiền Hải	32
1.2.2. Trò chơi pháo đất của làng Tiền Hải.....	37
1.2.3. Giá trị của trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải	39
1.2.4. Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất đối với đời sống văn hóa ở làng Tiền Hải.....	45
Tiểu kết.....	50
Chương 2: THỰC TRẠNG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIỀN HẢI.....	51
2.1. Chủ thể bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải	51
2.1.1. Chủ thể quản lý nhà nước	51
2.1.2. Chủ thể quản lý cộng đồng	56
2.1.3. Cơ chế phối hợp trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải.....	63
2.2. Thực trạng hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải	65
2.2.1. Triển khai, ban hành các văn bản của cơ quan quản lý về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa	65
2.2.2. Huy động nguồn lực trong bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất ...	68
2.2.3. Suu tầm, nghiên cứu, phục dựng, tư liệu hóa giá trị trò chơi pháo đất ...	76
2.2.4. Phát huy giá trị trò chơi pháo đất	89
2.2.5. Sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải	96

2.2.6. Kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng.....	99
2.3. Đánh giá chung về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải.....	100
2.3.1. Những kết quả đạt được	100
2.3.2. Hạn chế.....	102
2.3.3. Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn.....	104
Tiểu kết.....	105
Chương 3: GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIÊN HẢI.....	107
3.1. Các yếu tố thuận lợi và khó khăn trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất làng Tiên Hải	107
3.1.1. Yếu tố thuận lợi.....	107
3.1.2. Yếu tố khó khăn, thách thức	110
3.2. Định hướng bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất.....	112
3.2.1. Định hướng.....	112
3.2.2. Mục tiêu, nhiệm vụ	113
3.3. Các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải.....	115
3.3.1. Nâng cao nhận thức và vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất	115
3.3.2. Hoàn thiện cơ chế chính sách, chỉ đạo điều hành về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất	118
3.3.3. Tăng cường việc huy động nguồn lực trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất	120
3.3.4. Đẩy mạnh việc sưu tầm, phục dựng, nghiên cứu, tư liệu hóa trò chơi pháo đất	122
3.3.5. Tăng cường phát huy giá trị trò chơi pháo đất.....	123
3.3.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng.....	130
Tiểu kết.....	131
KẾT LUẬN	133
TÀI LIỆU THAM KHẢO	135
PHỤ LỤC	143

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong công tác quản lý văn hóa, quản lý di sản văn (DSVH) hóa mà trọng tâm là hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là bộ phận có vai trò đặc biệt quan trọng. Trong đó, với một quốc gia có bề dày truyền thống lịch sử và văn hóa như Việt Nam, DSVH phi vật thể được xem là nguồn lực quan trọng. Nhưng vì tính chất khó thống kê, nắm bắt và luôn biến đổi của DSVH phi vật thể, làm cho nó luôn đứng trước nguy cơ mai một. Việc bảo tồn các DSVH phi vật thể, trong đó có hệ thống các trò chơi dân gian như thế nào để nó tiếp tục được sống và phát huy các giá trị đích thực của mình trong bối cảnh xã hội hiện đại luôn là một câu hỏi không dễ trả lời đối với các nhà quản lý văn hóa. DSVH phi vật thể sinh ra bởi cộng đồng, được nuôi dưỡng trong chính cộng đồng đó nên phương thức bảo vệ phù hợp nhất là phát huy giá trị của di sản phục vụ cho sự phát triển của cộng đồng.

Là một trong những trò chơi dân gian ra đời trong không gian sinh sống của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước, trò chơi pháo đất mang đậm dấu ấn về cuộc sống nông nghiệp và những ước vọng tinh thần phong phú của cộng đồng người Việt. Trò chơi pháo được làm từ đất đã xuất hiện từ rất lâu trong các làng ven sông thuộc châu thổ Bắc Bộ, gắn liền với tuổi thơ của trẻ con nông thôn. Từ những trò chơi của con trẻ, pháo đất đã trở thành nghề chơi của nhiều thanh niên, trai tráng, có tác dụng giải trí và rèn luyện sức khỏe. Hơn thế nữa, pháo đất không chỉ là trò chơi dân gian mà còn là nét văn hóa để tưởng nhớ, lưu truyền những ký ức về một thời khai hoang, lập ấp và những chiến công vang dội chống quân xâm lược của cha ông ta trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Vì thế, pháo đất đã trở thành di sản văn hóa truyền thống đặc sắc ở một số làng ven sông phía nam châu thổ sông Hồng như Vĩnh Bảo, Tiên Lãng (Hải Phòng), Ninh Giang, Tứ Kỳ, Gia

Lộc (Hải Dương), Đông Hưng, Hưng Hà, Quỳnh Phụ (Thái Bình)...

Ngày nay, trước sự phát triển của khoa học kỹ thuật và quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, trò chơi pháo đất truyền thống liệu có tiếp tục tồn tại hay bị mai một trong bối cảnh làng Việt đang biến đổi? Trong thực tế gần 20 năm qua, ở một số làng xã thuộc địa bàn trên, trò chơi pháo đất đã được khôi phục, thu hút sự quan tâm của chính cộng đồng cư dân địa phương và bước đầu thu hút khách thập phương đến xem với tư cách là một trò chơi dân gian độc đáo. Số người chơi pháo đất ở các làng xã ngày càng đông; các hội thi, lễ hội pháo thường diễn ra sôi nổi vào các dịp lễ, tết. Pháo đất cũng thu hút được sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, các phương tiện thông tin đại chúng với tư cách là một trò chơi độc đáo, hiếm có của vùng châu thổ Bắc Bộ... Với những nỗ lực của cộng đồng chủ thể là dân cư các làng xã, pháo đất đã từng bước được bảo tồn và phát huy với tư cách là một trò chơi dân gian truyền thống trong đời sống đương đại của địa phương.

Làng Tiên Hải, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là địa phương có hoạt động khôi phục và bảo tồn trò chơi pháo đất sớm nhất trong vùng, vào thời điểm đầu thế kỷ XXI. Đến nay, pháo đất Tiên Hải đã nổi tiếng khắp vùng với các cỗ pháo lớn, kỹ thuật đánh pháo độc đáo. Trò chơi pháo đất đã trở thành nét sinh hoạt văn hóa thường xuyên xuất hiện trong đời sống của làng giai đoạn hiện nay. Không những thế, tiếng pháo đất của làng Tiên Hải đã vươn ra khỏi không gian lũy tre làng thông qua các hoạt động thi đấu, giao lưu, giới thiệu về trò chơi. Vậy, người dân làng Tiên Hải đã làm như thế nào để bảo tồn và phát huy được giá trị của trò chơi dân gian độc đáo này? Trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất đã đặt những vấn đề gì cho công tác quản lý và phát huy giá trị các trò chơi dân gian nói riêng và các di sản phi vật thể nói chung trong giai đoạn

hiện nay?

Xuất phát từ những lý do nêu trên, học viên lựa chọn vấn đề ***Bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng*** cho đề tài luận văn của mình như một nghiên cứu ứng dụng đề cập đến vấn đề từ cơ sở lý luận đến các hoạt động thực tiễn trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở một làng cổ truyền châu thổ Bắc Bộ, nhằm góp phần làm phong phú, đa dạng thêm hoạt động bảo vệ và quản lý các di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu

2.1. Những công trình nghiên cứu cơ sở lý luận về trò chơi dân gian

Vấn đề bảo tồn và phát huy các giá trị của DSVH PVT được quan tâm rất nhiều trong thời gian vừa qua ở cả các nghiên cứu quốc tế và trong nước, nhất là các công trình ra đời từ đầu thế kỷ XXI. Sau khi Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO ra đời [61], năm 2007, Cục Di sản văn hóa - Bộ VHTT& DL đã xuất bản và lưu hành nội bộ cuốn *Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể* (tập I) với gồm ba phần với nội dung tập hợp các văn bản pháp quy; giới thiệu một số vấn đề lý luận về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể, trong đó chú trọng vấn đề bảo tồn và phát huy các giá trị di sản VHPVT với cách tiếp cận từ các khái niệm theo quan điểm của Công ước và Luật Di sản Văn hóa Việt Nam; đồng thời giới thiệu một số kinh nghiệm của Việt Nam và quốc tế trong bảo vệ DSVHPVT, truyền đạt những kinh nghiệm chỉ định, tuyển chọn và thực hành di sản [15]. Đây là cuốn sách công cụ được tập hợp, xuất bản sớm, hướng dẫn công tác bảo vệ và phát huy giá trị DSVHPVT nói chung ở Việt Nam.

Năm 2011, cuốn *Giáo trình Quản lý di sản văn hóa với phát triển du lịch* do tác giả Lê Hồng Lý (chủ biên) đã giới thiệu một số khái niệm cơ bản về di sản như di sản văn hóa, quản lý di sản văn hóa và xác định nội dung công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa. Cuốn sách là tài liệu

quan trọng tập trung vào những vấn đề lý luận và thực tiễn về di sản văn hóa trong lĩnh vực quản lý nhà nước [30].

Cùng năm 2011, hai tác giả Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn đã giới thiệu những quan điểm chung về quản lý văn hóa trong bối cảnh nước ta đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế; giới thiệu kinh nghiệm quản lý văn hóa của một số quốc gia trên thế giới; đánh giá thực trạng quản lý văn hóa ở Việt Nam từ khi bắt đầu tiến trình đổi mới (1986); đề xuất những định hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản lý văn hóa trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế trong cuốn *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế* [19].

Trong bối cảnh hội nhập, hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các DSVHPTVT càng được quan tâm, chú trọng. Việc đúc kết những bài học kinh nghiệm trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản, đồng thời định hướng phát triển trong tương lai đã được Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam (2013) tập hợp trong cuốn kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế “10 năm thực hiện Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO, bài học kinh nghiệm và định hướng tương lai”. Các bài viết trong Kỷ yếu đã phản ánh Việt Nam đã chủ động và sáng tạo thực hiện các quy định và khuyến nghị của UNESCO trong Công ước 2003 về bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể; những bài học từ lịch sử của Nhà nước và công tác bảo tồn, phát huy DSVHPVT ở Việt Nam; việc vận dụng các quan điểm của UNESCO vào việc hoạch định chính sách và hệ thống pháp lý về bảo tồn DSVHPVT... Từ những đúc kết về việc xây dựng, ban hành chính sách đối với bảo tồn, phá huy DSVHPVT đến việc thực hiện công tác bảo tồn và phát huy trong thực tiễn. Các tác giả đã đề cập đến: bảo vệ DSVHPVT để làm gì, kế thừa và phát triển như thế nào, từ bảo tồn văn hóa đến phát triển ngành công nghiệp văn hóa... Thông qua các nghiên cứu trường hợp về các di sản cụ thể, các tác giả đã bàn đến việc nâng cao ý thức và trách nhiệm

của cộng đồng, chuyển đổi vai trò của cộng đồng, sự cân bằng vai trò của cộng đồng và vai trò của Nhà nước trong bảo tồn và phát huy DSVHPVT... Nội dung cuốn sách tuy không đề cập đến một trò chơi dân gian cụ thể song tiếp tục cung cấp các tri thức, phương pháp, kinh nghiệm về vấn đề bảo tồn và phát huy DSVHPVT để từ đó làm sáng rõ nhiều vấn đề trong công tác thực hành bảo vệ và phát huy giá trị di sản, trong đó có các trò chơi dân gian [55].

Trong những năm gần đây, các nghiên cứu về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tiếp tục được đề cập dưới nhiều góc độ: Đặng Văn Bài (2013) với "Quan điểm bảo tồn di sản văn hóa trong chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020" *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật* [5] tập trung bàn về quản lý và khai thác di sản đặt trong bối cảnh hội nhập; tác giả Nguyễn Hữu Thức (2015) với bài viết *Nhận thức về di sản văn hóa ở Việt Nam qua một số văn bản của Đảng và Nhà nước* [41] nêu và phân tích các văn bản chỉ đạo, định hướng của Đảng trong hoạt động và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc ngay từ ngày đầu thành lập nước đến các văn bản ban hành trong thời gian gần đây. Những kiến giải của tác giả giúp cho người đọc và học viên nhận thức rõ hơn về quan điểm, đường lối của Đảng và Nhà nước trong công tác quản lý và thực hành bảo tồn di sản. Trong khi đó cuốn *Quản lý nhà nước và vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể* của tác giả Nguyễn Thị Hiền (2018) và các cộng tác viên đã dựa trên đặc điểm loại hình và hình thức quản lý di sản, lựa chọn 5 di sản: tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ, Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc, Không gian văn hóa Cồng chiêng của người Lạch ở tỉnh Lâm Đồng, Dân ca Ví, Giặm Nghệ - Tĩnh, Trò chơi Kéo mỏ ở huyện Sóc Sơn, Hà Nội làm trường hợp nghiên cứu quản lý nhà nước và vai trò cộng đồng trong bảo vệ, phát huy DSVHPVT ở Việt Nam. Điều đáng chú ý là thông qua việc bảo tồn một trò chơi mang tính nghi lễ

trong hội đền Vua Bà ở xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn (Hà Nội) được phân tích dưới góc độ quản lý nhà nước và vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy trò chơi trong giai đoạn hiện nay, bên cạnh các DSVHPVT khác [22].

Cũng bàn nhiều về trò chơi, các tác giả khác như Vũ Ngọc Khánh (2007) đã dành hẳn phần thứ hai trong cuốn *Văn hóa dân gian người Việt Lễ hội và trò chơi dân gian*) tập trung giới thiệu và mô tả những trò chơi thường thấy trong các hội làng, ngày tết, giờ giải lao, tan ca... Những trò chơi dân gian ấy không chỉ xuất hiện từ rất lâu mà còn được phát triển cho đến ngày nay [29] mà tác giả chưa đề cập đến các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian như thế nào.

Có thể nói, các bài viết, các công trình nghiên cứu dưới góc độ lý luận và thực tiễn về công quản lý nhà nước và bảo tồn, các giá trị DSVHPVT nói chung và trò chơi dân gian nói riêng là những tài liệu có giá trị giúp chúng tôi tiếp cận, tìm hiểu sâu hơn về công tác bảo tồn và phát huy giá trị DSVHPVT, trên cơ sở đó đề xuất những ý tưởng, giải pháp hiệu quả, phù hợp tình hình thực tiễn địa phương trong các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất dân gian.

2.2. Những công trình nghiên cứu về bảo tồn và phát huy các giá trị trò chơi dân gian

Đặt trong bối cảnh các công trình nghiên về DSVHPVT ngày càng đa dạng, các nghiên cứu trực tiếp đề cập đến bảo tồn và phát huy các giá trị trò chơi dân gian cũng ngày càng dày dặn hơn. Cao Đức Hải (2010) đã dày công nghiên cứu, tìm hiểu *Trò chơi dân gian của người Việt ở châu thổ Bắc Bộ với việc phát huy trong xã hội đương đại* trong đề tài luận án Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý Văn hóa và bảo vệ thành công tại Viện nghiên cứu Văn hóa Nghệ thuật. Qua các trò chơi dân gian tập trung tại khu vực châu thổ Bắc Bộ, tác giả đã chỉ ra đặc điểm về nguồn gốc, sân chơi, về đồ

chơi và cách chơi để đề xuất những cách thức phát huy các trò chơi ấy trong xã hội ngày nay [21].

Với tác giả Đặng Thị Phương Anh (2012), cũng với chủ đề các trò chơi dân gian, song tác giả đã nghiên cứu trong phạm vi hẹp hơn là *phát triển du lịch*, luận văn thạc sĩ Du lịch học của tác giả đã đặc biệt quan tâm đến các trò chơi dân gian trong phát triển du lịch cộng đồng, *Khai thác trò chơi dân gian lưu vực sông Thái Bình phục vụ phát triển du lịch*. Với cách tiếp cận của ngành Du lịch (đào tạo thí điểm), thông qua ba trò chơi thả đèn trời, thả diều sáo, pháo đất tập trung tại các làng xã thuộc Hải Phòng, Thái Bình, tác giả đánh giá về khả năng khai thác và đề xuất các giải pháp khai thác các trò chơi phục vụ phát triển du lịch [1].

Cùng là công trình nghiên cứu của Đặng Thị Phương Anh, trong luận án tiến sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa *Phát huy giá trị tục chơi diều trong phát triển cộng đồng ở đồng bằng Bắc Bộ*, bảo vệ thành công năm 2017, tác giả tập trung vào một tục chơi diều - trò chơi phổ biến ở đồng bằng Bắc Bộ để làm rõ vấn đề phát huy giá trị của trò chơi trong phát triển cộng đồng. Luận án đã nhận diện về tục chơi và các giá trị của tục chơi diều trong cộng đồng, từ đánh giá khả năng phát triển cộng đồng của tục chơi và đề xuất mô hình quản lý cũng như giải pháp phát huy giá trị tục chơi trong phát triển cộng đồng ở đồng bằng Bắc Bộ [3].

Dù số lượng các công trình nghiên cứu về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian không nhiều, song là các công trình khoa học có giá trị, được tiếp cận dưới nhiều góc độ. Đặc biệt, trò chơi pháo đất khu vực sông Thái Bình đã là một trong những đối tượng nghiên cứu được đề cập trực tiếp trong các công trình trên. Những kết quả nghiên cứu này là cơ sở để chúng tôi kế thừa, tiếp thu làm cơ sở lý luận cho luận văn tốt nghiệp của mình.

2.3. Những công trình, bài viết về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất

Dù là một trò chơi dân gian ở các làng xã ven sông vùng châu thổ sông Hồng, song pháo đất bắt đầu được chú ý đến từ rất sớm. Năm 1974, tác giả Nguyễn Hải Kế trong bài “Mùa đánh pháo đất ở Vĩnh Bảo” [28] đăng trên *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật* đã mô tả về trò chơi pháo đất ở các làng quê vùng Vĩnh Bảo là một thú chơi thường nhật của trẻ em và người lớn trong những dịp lễ hội, nhất là vào mùa thu tháng tám. Bước đầu bài viết kiến giải về nguồn gốc, cách chơi của trò chơi mội mạc này.

Những người Vĩnh Bảo rất ý thức về trò chơi truyền thống của quê hương, họ đã từng bước cõp nhặt, sưu tập các tư liệu về pháo đất, về lễ hội pháo đất như là một “đặc sản” của các làng xã và con người vùng cửa sông Thái Bình, sông Hóa. “Hội thi pháo đất - trò chơi cổ truyền” [31] của Chiêu Minh (2013) kể về trò chơi và lễ hội pháo đất của xã Tân Liên (Vĩnh Bảo, Hải Phòng); hoặc mô tả về trò chơi của một làng “Pháo đất làng Cổ Đằng xã Tân Liên - trò chơi dân gian độc đáo” [59] của Lê Xuân Lự đều tập trung giới thiệu về trò đánh pháo của các làng của xã Tân Liên. Điều đó cho thấy, trò pháo đất của Tân Liên đã vang xa như thế nào dù chỉ là những công trình khảo cứu mô tả đơn thuần.

Cũng thông qua tìm hiểu “pháo đất”, Đặng Thị Phương Anh (2012) lại chỉ ra tính cộng đồng đặc trưng trong trò chơi này qua bài viết *Tính cộng đồng làng xã qua trò chơi dân gian “pháo đất”* [2]. Tác giả cho rằng: tính cộng đồng làng xã là cội nguồn của trò chơi, xuất phát từ ước vọng thiêng liêng của con người về mùa màng tươi tốt, về đời sống giải trí của cư dân nông nghiệp sau mùa vụ. Trò chơi được cộng đồng sáng tạo và luôn gắn bó với đời sống sinh hoạt của họ như một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần.

Nhìn chung, đã có khá nhiều những thành tựu nghiên cứu về bảo tồn và phát huy giá trị DSVHPVT nói chung và mô tả, nghiên cứu về trò chơi pháo đất nói riêng. Song, việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trò chơi dân gian pháo đất vẫn chưa được khảo cứu một cách toàn diện và hệ thống. Do đó, cần có một công trình mang tính bao quát và hệ thống về vấn đề này dưới góc độ quản lý nhà nước, bởi vì đây là một trò chơi truyền thống đã được khôi phục và trở thành một sinh hoạt văn hóa tinh thần độc đáo của người dân làng Tiền Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng ngày nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận về công tác bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian, luận văn đi sâu nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác bảo tồn và phuy giá trị trò chơi dân gian pháo đất ở làng Tiền Hải, tìm ra những ưu điểm, hạn chế trong bảo tồn và phát huy, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất trong thời gian tới.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu và giải quyết các vấn đề sau:

- Tập hợp, nghiên cứu hệ thống tài liệu, văn bản pháp lý liên quan đến hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể, trong đó có trò chơi dân gian.

- Hệ thống hóa các khái niệm: di sản văn hóa, bảo tồn và phát huy, giá trị, trò chơi dân gian, làng...

- Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng bảo tồn và phát huy trò chơi dân gian pháo đất ở làng Tiền Hải.

- Đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian pháo đất ở Làng Tiên Hải, để thích ứng với sự phát triển của xã hội, đồng thời vẫn lưu giữ được văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về nội dung nghiên cứu: Nghiên cứu về hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải.

Thời gian nghiên cứu: hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất trong 10 năm (từ năm 2012 - thời điểm Lễ hội pháo đất xã Tân Liên lần đầu tiên được tổ chức đến - năm 2022).

Về không gian nghiên cứu: trên địa bàn hai thôn Tiên Hải 1, Tiên Hải 2 của làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính như sau:

- *Phương pháp tập hợp và phân tích tư liệu* là một trong những phương pháp quan trọng. Phương pháp này được sử dụng nhiều để khai thác và phân tích các nguồn tư liệu khác nhau từ các văn bản Đảng và Nhà nước, các cơ quan quản lý văn hóa của Hải Phòng... cho đến các công trình nghiên cứu văn hóa học, quản lý văn hóa của nhiều thế hệ người nghiên cứu đã công bố trước đây... chọn lọc thông tin cần thiết, kết hợp với kết quả điền dã, để chắt lọc, hình thành nên các nội dung viết luận văn.

- *Phương pháp điền dã:* Được thực hiện tại làng Tiên Hải và một số làng khác trên địa bàn Hải Dương, Thái Bình để làm cơ sở so sánh. Phương

pháp tiến hành khảo sát cảnh quan làng, các công trình văn hóa lịch sử, đặc biệt là trò chơi pháo đất, không gian tổ chức trò chơi trên địa bàn làng.

- *Phương pháp thống kê*, được sử dụng trong luận văn với các thao tác: liệt kê, lập bảng số liệu trò chơi pháo đất đã từng tồn tại và hiện đang duy trì, phát triển tại làng Tiền Hải cũng như các địa phương có liên quan để phục dựng bức tranh toàn cảnh về trò chơi pháo đất của cư dân làng nói riêng và khu vực lân cận nói chung; số lượng các nghệ nhân tham gia bảo tồn và phát huy trò chơi...

- *Phương pháp so sánh*: trên cơ sở các số liệu thống kê, luận văn thực hiện so sánh quá trình bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải với các địa phương khác để tìm ra nét khác biệt khi thực hành trò chơi, khác biệt trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy, để chỉ ra điểm mạnh và hạn chế trong công tác này tại Tiền Hải.

6. Đóng góp của luận văn

Về lý luận: Luận văn là công trình nghiên cứu đầu tiên có hệ thống về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất làng Tiền Hải từ nguồn gốc, quá trình thực hành trò chơi trong không gian làng xã, những đặc điểm của trò chơi pháo đất và công tác lưu giữ, bảo tồn và phát huy trò chơi trong bối cảnh hiện nay.

Về thực tiễn: Kết quả nghiên cứu cung cấp tư liệu cho cơ quan quản lý về văn hóa; dùng làm tài liệu tham khảo cho công tác quản lý ngành văn hóa tại địa phương và đề ra những giải pháp cơ bản để hoạt động bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất tại làng Tiền Hải nói chung và các địa phương các nói riêng ngày càng phát triển, góp phần giữ gìn truyền thống của văn hóa làng xã và giới thiệu với bạn bè khắp nơi.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, danh mục Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn được chia thành 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải

Chương 2: Thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải

Chương 3: Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI PHÁO ĐÁT VÀ KHÁI QUÁT VỀ LÀNG TIỀN HẢI

1.1. Những vấn đề chung về bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian

Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa là nội dung quan trọng trong công tác quản lý văn hóa, từ lâu đã thu hút sự quan tâm, nghiên cứu của các nhà khoa học và các nhà hoạch định chính sách về văn hóa trong và ngoài nước. Qua đó, các khái niệm, lý thuyết về công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa đã ra đời, là cơ sở để cơ quan quản lý các cấp ban hành các văn bản hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, nhằm góp phần bảo vệ, gìn giữ và xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

1.1.1. Một số khái niệm cơ bản

1.1.1.1. Bảo tồn và phát huy

- Khái niệm “Bảo tồn”:

Bảo tồn là một thuật ngữ gốc Hán - Việt, thường được sử dụng trong lĩnh vực văn hóa - xã hội. Vậy “bảo tồn” là gì? Hiện có nhiều quan điểm khác nhau về khái niệm “Bảo tồn”, cụ thể như sau:

Theo *Đại từ điển Tiếng Việt* (2013) của Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, “bảo tồn: là “giữ gìn nguyên hiện trạng, không để mất đi, bảo tồn nền văn hóa các dân tộc” [56, tr.39]. Theo định nghĩa trên, bảo tồn là bảo vệ và giữ gìn sự tồn tại của sự vật, hiện tượng theo dạng thức vốn có của nó. Bảo tồn để không bị mai một, không bị thay đổi, biến hóa hay biến thái. Tuy nhiên, bảo tồn không có nghĩa là cản trở việc phát huy, khai thác giá trị văn hóa nhằm phục vụ cho các hoạt động tiên bộ của xã hội mà chúng bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau, các hoạt động bảo tồn là cơ sở khoa học để phát huy giá trị của văn hóa và ngược lại, phát huy sẽ tạo nên nguồn lực và thúc đẩy tuyên truyền, giáo dục cho công tác bảo tồn.

Trong khi đó, trong *Từ điển tiếng Việt* của Nhà xuất bản Từ điển Bách Khoa (2010) cho rằng: “Bảo tồn là giữ lại, không để mất đi” [52, tr.319].

Cũng bàn về bảo tồn, *Giáo trình Di sản văn hóa* (Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội) do Nguyễn Văn Thắng (chủ biên) đưa ra khái niệm: “Bảo tồn là bảo vệ và giữ gìn sự tồn tại của di sản theo dạng thức vốn có của nó. Bảo tồn là giữ lại, không để mất đi, không để bị thay đổi, biến hóa hay biến thái” [40, tr.147].

Từ khái niệm trên, hiện nay các quan điểm về bảo tồn được các nhà khoa học thống nhất chia ba dạng thức bảo tồn như sau:

Thứ nhất, quan điểm bảo tồn nguyên vẹn (bảo tồn trong dạng tĩnh): được hiểu là việc bảo tồn nguyên vẹn với các di sản văn hóa phi vật thể là quá trình điều tra, sưu tầm, thu thập các dạng thức văn hóa phi vật thể như nó hiện có theo một quy trình khoa học nghiêm túc chặt chẽ như: lưu giữ chúng trong sách vở, các ghi chép, mô tả bằng băng hình (video), băng tiếng (audio), ảnh... Tất cả các hiện tượng văn hóa phi vật thể đều có thể được lưu giữ trong các kho tư liệu, các trung tâm dữ liệu, các trung tâm lưu trữ, các viện bảo tàng. Khuynh hướng này đã mang lại một số kết quả đáng kể, giúp lưu giữ được nhiều giá trị văn hóa dân tộc. Tuy nhiên, “đối với các di sản văn hóa phi vật thể, luôn gắn bó với đời sống con người và môi trường xã hội do đó nó luôn biến đổi để phù hợp với đời sống. Nếu bảo tồn nguyên vẹn sẽ bộc lộ hạn chế đó là hiện tượng “đóng băng”, “khô cứng” các di sản văn hóa” [60, tr.2].

Thứ hai là quan điểm bảo tồn kế thừa (bảo tồn trong dạng động): Đây là quá trình bảo tồn các hiện tượng văn hóa trên cơ sở kế thừa của các thế hệ đi trước. Các di sản văn hóa vật thể sẽ được

bảo tồn trên tinh thần giữ gìn những nét cơ bản của di sản, phục chế lại nguyên trạng di sản với mức độ cao nhất bằng các biện pháp kỹ thuật công nghệ hiện đại. Đối với các di sản văn hóa phi vật thể, bảo tồn động là bảo tồn các hiện tượng, di sản văn hóa đó ngay chính trong đời sống cộng đồng đương đại. Bởi lẽ, môi trường sản sinh ra các hiện tượng văn hóa phi vật thể chính là cộng đồng; đồng thời, cộng đồng còn là nơi tốt nhất để giữ gìn, bảo vệ, làm giàu hơn nữa và phát huy chúng trong đời sống xã hội. Các hiện tượng văn hóa phi vật thể đã tồn tại trong ký ức cộng đồng, tiềm ẩn trong tiếng nói, các hình thức diễn xướng, nghi lễ, nghi thức, quy ước, phong tục dân gian. [60, tr.2].

Ba là, bảo tồn trên cơ sở phát triển: Là quan điểm của những người coi trọng việc: làm thế nào để di sản văn hóa sống và phát huy trong bối cảnh xã hội đương đại. Nếu như những người có quan điểm truyền thống cho rằng: độ chân thực (hay tính xác thực) của di sản là cốt lõi của di sản, và phải làm như thế nào để đảm bảo được sự kế thừa tính chân thực đó, thì, với những người có quan điểm bảo tồn - phát triển lại đánh giá thấp vai trò của tính chân thực nói trên. Họ cho rằng: “chân thực hay không, không phải là một giá trị khách quan, mà nó được đo bằng sự trải nghiệm. Theo quan điểm này, đối với việc bảo tồn di sản không có mục đích nào được coi là duy nhất, là tối thượng, là hoàn toàn đúng trong mọi trường hợp” [34, tr.17].

Trong ba quan điểm trên, bảo tồn theo hướng phục hồi *nguyên dạng* chính là phương thức lý tưởng nhất. Song, trong thực tế có rất nhiều di sản không thể tiến hành bảo tồn *nguyên dạng*, thì có thể bảo tồn theo *hiện dạng* mà di sản đang có. Bởi theo quy luật của thời gian, sự nối tiếp của các thế hệ và tác động của các bối cảnh xã hội, thì các di sản văn hóa phi vật thể

ngày càng có xu hướng xa dần nguyên gốc. Trong trường hợp nếu không thể khôi phục được nguyên gốc, thì bảo tồn *hiện dạng* là điều khả thi nhất. Tuy nhiên, *hiện dạng* di sản phải có mối liên hệ chặt chẽ với *nguyên dạng* di sản ban đầu. Theo đó, điều cần thiết là phải xác định rõ thời điểm bảo tồn để sau này có thêm tư liệu tin cậy thì sẽ tiếp tục phục dựng nguyên dạng ở dạng gốc di sản văn hóa.

Trên thực tế, việc lựa chọn quan điểm nào cho việc bảo tồn DSVH luôn gặp nhiều khó khăn. Bởi đặc điểm của các DSVH là đa dạng nhưng đặc trưng cho từng thời điểm và không gian nhất định nên việc áp dụng quan điểm nào cũng cần phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau, từ hoàn cảnh bảo tồn khách quan đến bản thân đối tượng cần được bảo tồn. Do vậy, trong khuôn khổ đề tài với đối tượng là bảo tồn trò chơi dân gian pháo đất, tác giả xin lựa chọn cách tiếp cận và đi sâu theo quan điểm *bảo tồn* (hay *bảo vệ*) trên *cơ sở kế thừa, phát triển*.

- *Khái niệm “Phát huy”*:

Theo *Từ điển tiếng Việt* (2010) thì phát huy được hiểu là “làm cho cái hay, cái tốt toả tác dụng và tiếp tục nảy nở từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, từ cao đến thấp, từ đơn giản đến phức tạp” [52, tr.768].

Trong *Đại từ điển tiếng Việt* (2013) của Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, *phát huy* được hiểu là: 1 - Cái được xác định có ích, có hiệu quả trong cuộc sống vật chất và tinh thần; 2 - Xác định hiệu lực của một việc làm; 3 - Kết quả của mọi điều kiện để sản xuất ra hàng hóa.

Còn *Giá trị* là thuật ngữ có nhiều cách để định nghĩa khác nhau, tùy vào góc độ tiếp cận của các nhà nghiên cứu. Xem xét thuật ngữ này từ góc độ triết học văn hóa, trong cuốn *Từ điển Bách khoa Việt Nam* (tập 2) cho rằng: “Phát huy giá trị là phạm trù triết học xã hội học chỉ tính có ích, có ý nghĩa của những sự vật, hiện tượng tự nhiên hay xã hội có khả năng thỏa mãn nhu cầu, phục vụ lợi ích của con người” [23, tr.96].

Từ các định nghĩa nêu trên, tác giả nhận thấy: phát huy giá trị là một hoạt động có tính chất liên ngành, có tiêu chí chung, mục đích là phục vụ cho sự tiến bộ của xã hội, góp phần giáo dục truyền thống yêu nước, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời là nhịp cầu nối với bạn bè năm châu. Cách thức phát huy giá trị của mỗi nền văn hóa, mỗi thời điểm có khác nhau, điều đó tùy thuộc vào văn hóa của mỗi vùng, vào nhận thức của từng con người. Song, như đã từng đề cập ở trên, tất cả các hoạt động này đều phải dựa trên giá trị sẵn có của nền văn hóa, làm tôn vinh lên vẻ đẹp, phát triển các giá trị văn hóa đó, đồng thời hỗ trợ cho công tác bảo tồn văn hóa một cách có hiệu quả.

Như vậy, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa luôn gắn kết chặt chẽ biện chứng. Đó là hai lĩnh vực thống nhất, tương hỗ, chi phối ảnh hưởng qua lại trong hoạt động giữ gìn tài sản văn hóa. Bảo tồn di sản văn hóa thành công thì mới phát huy được các giá trị văn hóa. Phát huy cũng là một cách bảo tồn di sản văn hóa tốt nhất (lưu giữ giá trị di sản văn hóa trong ý thức cộng đồng xã hội) [30, tr.148].

1.1.1.2. Di sản văn hóa phi vật thể

Di sản văn hóa là sản phẩm sáng tạo trong quá trình hoạt động của con người nhằm vươn tới đỉnh cao giá trị chân - thiện - mỹ [45; tr.568]. Đó là những sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác. Di sản văn hóa gồm di sản văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể có giá trị về khoa học, lịch sử, đời sống văn hóa dân tộc.

Về di sản văn hóa phi vật thể, tổ chức UNESCO trong phiên họp lần thứ 32 (tháng 10 năm 2003) đã thống nhất đưa ra quan niệm như sau:

Di sản văn hóa phi vật thể được hiểu là các tập quán, các hình thức thể hiện, biểu đạt, tri thức kỹ năng và kèm theo đó là những

công cụ, đồ vật, đồ tạo tác và các không gian văn hóa có liên quan mà cộng đồng, các nhóm người và trong một số trường hợp là các cá nhân công nhận một phần di sản văn hóa của họ. Được truyền giao từ thế hệ này sang thế hệ khác, di sản phi vật thể được các cộng đồng, nhóm người không ngừng tái tạo để thích nghi với môi trường và mối quan hệ qua lại giữa cộng đồng với tự nhiên và lịch sử của họ, đồng thời hình thành trong họ một ý thức về bản sắc và sự kế tục. Qua đó khích lệ sự tôn trọng đối với sự đa dạng và tính sáng tạo của con người [61, tr.3].

Trong điều 4 của *Luật Di sản văn hóa* định nghĩa: Di sản văn hóa phi vật thể:

Là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác, bao gồm tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học, ngữ văn truyền miệng, diễn xướng dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội, bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức về y, dược học cổ truyền, về văn hóa ẩm thực, về trang phục truyền thống dân tộc và những tri thức dân gian khác [36, tr.3].

Như vậy, từ quan niệm của UNESCO và quy định của pháp luật Việt Nam, có thể hiểu di sản văn hóa phi vật thể là những sản phẩm tinh thần gắn với cộng đồng hoặc cá nhân, vật chất và không gian văn hóa có liên quan, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thể hiện được bản sắc của cộng đồng, không ngừng được tái tạo và được lưu giữ, kế thừa từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng các hình thức truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác.

1.1.1.3. Giá trị văn hoá

Giá trị văn hóa do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử có vai trò định hướng cho các mục tiêu, phương thức và hành động của con

người trong các xã hội ấy. Đó là những thành tựu của cá nhân, cộng đồng đã đạt được trong quan hệ với tự nhiên, với xã hội và trong sự phát triển của chính mình thể hiện thái độ, trách nhiệm, quy tắc ứng xử của mỗi người trong các mối quan hệ đó; Là sự đánh giá của cả cộng đồng về những hiện tượng hay sản phẩm văn hóa. Giá trị văn hóa luôn luôn biến đổi để phù hợp với các giai đoạn phát triển của lịch sử dựa trên cái cốt của giá trị văn hóa thời kì trước.

Có thể nói, giá trị văn hóa là sản phẩm của cộng đồng, dân tộc, quốc gia. Giá trị văn hóa được cá nhân và cộng đồng công nhận, duy trì, bảo vệ và phát huy. Bởi vì, tính nhân bản của giá trị văn hóa là hướng tới sự hoàn thiện của cá nhân là cộng đồng. Các giá trị văn hóa có chức năng đặc biệt quan trọng, giúp con người nhận thức, định hướng, đánh giá và điều chỉnh hoạt động của cá nhân và cộng đồng trong các mối quan hệ với tự nhiên và xã hội để hướng tới một mục đích tốt đẹp nhất: chân - thiện - mỹ.

1.1.1.4. Trò chơi dân gian

Nằm trong hệ thống các khái niệm liên quan đến “trò chơi”, trò chơi dân gian được định nghĩa như sau:

Trò chơi dân gian được hiểu là toàn bộ những hình thức trò chơi bao gồm các cách thức - phương tiện - văn cảnh do nhân dân sáng tạo nên trong lịch sử, được lưu truyền cho đến ngày nay và trở thành một bộ phận quan trọng trong kho tàng di sản các cộng đồng văn hóa khác nhau cũng như đã trở thành giá trị chung của nhân loại [21, tr.18].

Vì được sáng tạo trong môi trường tự nhiên - nhân văn cụ thể, nên trò chơi bao giờ cũng là sản phẩm của một nền văn hóa nào đó. Trò chơi mang theo một số yếu tố có tính tượng trưng hoặc biểu tượng, dấu ấn của văn hóa ấy. Có những trò chơi mang dáng vẻ bên ngoài giống nhau do tương đồng văn hóa, do xây dựng dựa trên những hiện tượng tự nhiên phổ

quát, hoặc do phát tán văn hóa hay do ngẫu nhiên... thì cũng mang ý nghĩa riêng chứa đựng những quan niệm của cộng đồng sở hữu nó. Có những trò chơi rất khác nhau về hình thức nhưng lại cùng một biểu hiện về ý nghĩa nào đó. Chính bởi hàm chứa những ý nghĩa sâu sắc mà trò chơi dân gian đã thực hiện những chức năng to lớn đối với cộng đồng những người thực hiện và tham gia:

- Tạo môi trường rèn luyện và tập dượt những kỹ năng chuẩn bị cho tuổi trưởng thành.

- Tạo môi trường tích cực cho rèn luyện thể chất - linh hoạt hóa hành vi - phát triển chức năng trí não.

- Đem đến những cách nhận thức khác nhau về thực tại.

- Phát triển sự hợp tác, tập hợp và liên kết cộng đồng.

- Một thông báo về thể trạng sức khỏe.

- Có khả năng chữa một số bệnh trực trặc về tâm lý.

- Sự nghỉ ngơi tích cực, sự thăng hoa tinh thần trong sáng tạo của đời sống con người.

Nhưng nhìn chung chức năng bao trùm và xuyên suốt của trò chơi là hoạt động giải trí, giải phóng các năng lực tâm thần hay khả năng mang đến sự hứng khởi tinh thần cho con người.

1.1.1.5. Trò chơi dân gian pháo đất

Pháo đất là một trò chơi dân gian thường xuất hiện ở các làng ven sông, do người chơi dùng đất sét nặn thành các quả pháo có hình thù (tròn, bầu dục), kích cỡ khác nhau, tung úp xuống một mặt sân bằng phẳng, tạo ra tiếng nổ lớn.

Trò chơi đánh pháo đất bao gồm các yếu tố sau:

- *Người chơi:* Người chơi pháo đất có độ tuổi rất đa dạng, từ trẻ em, thanh niên nam giới và trung niên. Ở vùng Hải Phòng, Thái Bình thành lập các đội chơi pháo gồm 10 -12 người, thời gọi là “dài pháo”.

- *Không gian chơi*: cần có không gian rộng rãi, bằng phẳng, nền sân được “cứng hóa” càng tốt, vì nó ảnh hưởng trực tiếp đến âm thanh to nhỏ của pháo đất. Sân chơi thường là sân kho, sân đình, sân ủy ban xã...

- *Nguyên liệu, công cụ chuẩn bị bao gồm*: (1) Đất sét, đất thịt... được làm sạch không còn tạp chất, được chế biến với độ dẻo, khô thích hợp cho việc nặn pháo. (2) Các thanh tre vót mỏng dùng để đan cốt pháo cho loại “pháo xương”.

- *Một số kỹ thuật trong trò chơi*:

+ Kỹ thuật làm đất: yêu cầu đất sạch, không lẫn tạp chất, dẻo, khô vừa phải để đảm bảo làm pháo nổ vang, giòn.

+ Kỹ thuật làm pháo: bao gồm chân dận, tay đấm, lèn, miết... với bốn công đoạn:

(1) *Lên khối pháo*: tạo hình con pháo theo quy cách của từng loại pháo và địa phương: pháo thuyền (hình bầu dục giống con thuyền), pháo nôi (kích cỡ và hình dáng giống cái nôi nấu ăn, pháo tép (cỡ nhỏ).

(2) *Tạo mê pháo*: hay còn gọi là “*mâm pháo*”, chính là thân của quả pháo, là một lớp đất phẳng dày từ 2-4cm, khi úp xuống đất, tạo ra tiếng nổ.

(3) *Lên manh pháo (giềng/diêm pháo)*: là vành đất bao xung quanh mê pháo, được vuốt, nặn vuông góc với mê, cao từ 2-5cm, chân diêm - nơi tiếp xúc với mê pháo được miết mỏng để khi đánh úp xuống, manh pháo dễ dàng bung ra. Độ dài khi bung ra của manh pháo quyết định đến thành công của quả pháo vừa được đánh.

(4) *Bấm đầu pháo*: sau khi lên manh pháo xong, người chơi ngắt manh pháo làm 2 phần tại phía đầu của con pháo. Vị trí được bấm rời chính là diêm bung ra của manh pháo khi được đánh xuống.

+ Kỹ thuật nổ pháo gồm: *nâng* pháo lên ngang vai hoặc mặt người chơi, rồi gieo *úp*, *đập* hoặc *tung*, tùy theo từng loại pháo để khi rơi xuống mặt đất, pháo phát ra tiếng nổ.

- *Cách chơi trò chơi pháo đất gồm:* Tùy theo từng loại pháo sẽ có các chơi khác nhau, nhưng gồm các yếu tố cơ bản: (1) Luật chơi, (2) Cách chơi.

Có thể thấy, là trò chơi dân gian gắn liền với đất, với đồng ruộng làng xóm, với ký ức tuổi thơ nhưng pháo đất là một trò chơi đòi hỏi sự kỳ công, tỉ mỉ, đa dạng và mang tính cộng đồng cao.

1.1.1.6. Làng và văn hóa làng

Làng là một hình thức tổ chức cộng đồng phổ biến ở nông thôn Việt Nam từ xưa đến nay. Do vậy, làng đã trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều thế hệ các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước. Vậy làng là gì? “Làng là một đơn vị hành chính nổi dài của chính quyền cấp xã ở nông thôn Việt Nam. Làng cổ là nơi tụ cư mang tính truyền thống, dòng họ, có địa giới, cấu trúc hạ tầng, cơ cấu tổ chức, lệ tục riêng, thậm chí có tiếng nói riêng “hoàn chỉnh và tương đối ổn định qua quá trình lịch sử” [18, tr.98].

Việt Nam là quốc gia mang đặc trưng văn hóa làng đậm nét. Văn hóa làng thể hiện tâm tư, tình cảm của cộng đồng thông qua quan niệm sống, hành vi ứng xử, mối quan hệ giữa người với người, giữa người với thiên nhiên. Văn hoá làng là cốt cách về lối sống, nếp sống của cộng đồng cư dân trên địa bàn. Văn hóa làng được bồi đắp, tích tụ trong quá trình lao động sản xuất, học tập của người nông dân Việt Nam biểu hiện qua lối sống, phong tục tập quán, tính cách, văn học, đạo đức, tín ngưỡng - tôn giáo, hương ước, quy ước... Thông qua các biểu trưng văn hóa tiêu biểu của làng như: đình, chùa, miếu, lũy tre, cây đa, bến nước... Toàn bộ các yếu tố nêu trên được đan xen, hòa quyện, tác động qua lại với nhau tạo thành đặc trưng riêng và được lưu truyền từ đời này sang đời khác, có ảnh hưởng không nhỏ tới suy nghĩ và hành động của con người trong xã hội.

Khi nói tới văn hóa làng không thể không kể đến ba đặc trưng cơ bản, xuyên suốt đó là tính cộng đồng, tính tự trị và tính dung hợp trong tư duy. Ba đặc trưng này giúp cho các giá trị văn hóa làng được bồi đắp,

lưu giữ và phát huy qua các thời kỳ khiến văn hóa làng trải qua hàng nghìn năm lịch sử, tồn tại cho đến tận ngày nay.

1.1.1.7. Quản lý di sản văn hóa

Với lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, với một kho tàng di sản văn hóa đồ sộ của cha ông để lại, cùng với việc xây dựng và phát triển đời sống văn hóa nhân dân qua các thời kỳ lịch sử, công tác quản lý văn hóa và quản lý di sản văn hóa ở Việt Nam luôn phải được coi trọng để góp phần giữ gìn, bảo lưu và phát triển những giá trị tốt đẹp của văn hóa dân tộc, cũng như tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại, đồng thời ngăn ngừa những luồng tư tưởng, văn hóa độc hại từ bên ngoài xâm nhập vào trong nước. Đó chính là bản chất và nội dung của công tác quản lý văn hóa trong giai đoạn hiện nay. Vậy, chúng ta hiểu như thế nào về quản lý văn hóa và quản lý di sản văn hóa?

- “*Quản lý văn hóa* là quá trình xây dựng đường lối chính sách và tổ chức hoạt động nhằm bảo tồn và phát huy tốt nhất giá trị của văn hóa Việt Nam; đồng thời tiếp thu những tinh hoa của văn hóa nhân loại, làm giàu cho văn hóa dân tộc” [30, tr.55].

- *Quản lý di sản văn hóa*:

Trong nền văn hóa Việt Nam, kho tàng di sản văn hóa đồ sộ có ý nghĩa rất quan trọng đối với tiến trình phát triển của đất nước. Cùng với quá trình phát triển về kinh tế - xã hội, kho tàng văn hóa được tích tụ và biến đổi không ngừng cùng với thời gian. Do đó, vấn đề đặt ra nhiều vấn đề cấp bách cho công tác quản lý di sản văn hóa. Công tác quản lý di sản văn hóa là quá trình xuyên suốt trong đời sống xã hội ở các cấp từ trung ương đến địa phương. Công tác quản lý giúp cho đời sống văn hóa của xã hội có được sự ổn định, bền vững để tồn tại và phát triển. Vì vậy, “quản lý di sản văn hóa là quá trình theo dõi, định hướng và điều tiết quá trình tồn tại và phát triển của các di sản văn hóa trên một địa bàn cụ thể nhằm bảo tồn và

phát huy tốt nhất giá trị của chúng; đem lại lợi ích to lớn, nhiều mặt, lâu dài cho cộng đồng dân cư chủ nhân của các di sản văn hóa đó” [30, tr.56].

Về bản chất, theo các tác giả của Giáo trình *Quản lý di sản văn hóa với phát triển du lịch*, công tác quản lý di sản văn hóa có hai mục đích sau đây:

“- Bảo tồn sự phát triển bền vững của kho tàng di sản văn hóa dân tộc trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Khai thác ngày càng hiệu quả những giá trị của di sản văn hóa, nâng di sản văn hóa dân tộc lên những tầm cao mới” [30; tr.56].

Ghi nhận các quan niệm, các hiểu trên đây và từ hiểu biết của bản thân, chúng tôi đưa ra quan niệm về quản lý di sản văn hóa như sau: Quản lý nhà nước về di sản văn hóa là quản lý hoạt động bảo tồn di sản văn hóa trước hết để gìn giữ lâu dài các giá trị văn hóa tiêu biểu của đất nước hiện đang tích hợp trong các di sản văn hóa với tư cách là nguồn thông tin khoa học chân thực, có khả năng cung cấp tri thức, hiểu biết, kinh nghiệm sống, bài học lịch sử có ích cho xã hội. Tiếp theo, quản lý hoạt động bảo tồn di sản văn hóa còn phục vụ mục tiêu giáo dục, hình thành nhân sinh quan, thế giới quan cho con người và xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, là nguồn lực quan trọng cho sự phát triển bền vững.

1.1.2. Văn bản của Đảng và nhà nước về bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian

1.1.2.1. Văn bản định hướng của Đảng

Trong gần 25 năm qua, Đảng ta đặc biệt quan tâm chú trọng đến lĩnh vực văn hóa nói chung và công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa nói riêng. Chủ trương của Đảng về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trng thời kỳ Đổi mới trước hết được thể hiện rõ trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về văn hóa. Nghị quyết đã đưa ra 10 nhiệm vụ cụ thể, trong đó có một nhiệm vụ về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nội dung của nhiệm vụ được đề cập với 3 nhóm vấn đề: (1) Vai trò của di sản văn hóa;

(2) nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; (3) Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa đối với cuộc sống đương đại [6].

Nói tiếp quan điểm của Đảng về văn hóa tại Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII), Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 (khóa X) về *xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước* (2014) đề ra 6 nhóm nhiệm vụ, trong đó để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, đã nhấn mạnh: cần “huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống...”, “xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội,... “phục hồi và bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một...” [7; tr.4].

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”; định hướng về xây dựng chính sách bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên đã thể hiện sâu sắc tầm nhìn chiến lược của Đảng ta, đó là cơ sở lý luận soi đường cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong thực tiễn.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng chỉ rõ: "Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững"; "Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại" là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác văn hóa, văn nghệ và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, tháng 11 năm 2021, tại Hội nghị Văn hóa Toàn quốc, Tổng Bí thư Nguyễn Phú

Trọng đã nêu ra những kết luận đối với công tác văn hóa, trong đó nhấn mạnh một số vấn đề về văn hóa như: "... Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hoá mới..."; "... phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hoá là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hoá"... [45, tr.2].

Các nghị quyết, văn bản của Đảng về văn hóa được chú trọng ban hành và hướng dẫn chỉ đạo liên tục trong gần 25 năm qua, nhằm hướng tới xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo một động lực khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại.

1.1.2.2. Văn bản quản lý của Nhà nước

Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, từ năm 1998 đến nay, nhiều văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực di sản văn hóa đã được Nhà nước ban hành, bổ sung, hoàn thiện. Đó chính là cơ sở pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

Đầu tiên, phải nói đến Luật Di sản văn hóa năm 2001 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) do Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành. Luật gồm có 7 chương, 74 điều là văn bản pháp lý cao nhất về mặt nhà nước để quản lý di sản văn hóa nói chung. Trong Chương 3 Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể với 11 điều (từ điều 17 đến điều 27) đã đề cập đến các nội dung bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể. Trong đó, Điều 17 của Luật cũng quy định:

Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, truyền dạy và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể nhằm giữ gìn, phát huy

bản sắc văn hóa dân tộc và làm giàu kho tàng di sản văn hóa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam [36, tr. 2].

Luật Di sản là cơ sở pháp lý cơ bản để tổ chức, triển khai các hoạt động cần thiết trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Tuy nhiên, quá trình áp dụng Luật Di sản trong thực tiễn, bên cạnh những mặt tích cực đạt được, cũng đã nảy sinh nhiều hạn chế như chưa xử lý thỏa đáng mối quan hệ giữa bảo tồn và phát triển, dẫn đến tình trạng thương mại hóa các di sản, di tích... Vì vậy, năm 2009, Quốc hội khóa XII đã tiếp tục sửa đổi, bổ sung và thông qua một số điều của Luật Di sản văn hóa. Tại Luật này có sự điều chỉnh để phù hợp với thời kỳ hội nhập trên cơ sở kế thừa Luật Di sản văn hóa năm 2001 như sau: cụ thể hóa các quy định, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, gắn quá trình bảo tồn di sản với phát triển văn hóa du lịch bền vững, thu hút các nguồn lực cùng tham gia vào công tác bảo tồn các giá trị di sản văn hóa.

Sau khi Luật Di sản sửa đổi, Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam và Bộ VH, TT & DL đã ban hành các nghị định, thông tư để hướng dẫn thi hành Luật. Có thể kể đến các văn bản sau:

- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản Văn hóa và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

- Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/6/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đưa vào danh mục di sản phi vật thể quốc gia.

- Quyết định số 1230/QĐ-TTG ngày 15/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025. Đây là chương trình bảo tồn và phát huy giá trị các di sản, các công trình có giá trị tiêu biểu quốc gia, có ý

nghĩa chính trị, văn hóa, lịch sử, truyền thống đặc sắc, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam vì sự phát triển bền vững, đưa ra nội dung và kinh phí thực hiện Chương trình đảm bảo phù hợp và khả thi.

Các văn bản trên đã tạo hành lang pháp lý để các cấp, các ngành triển khai, thực hiện công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc tới từng địa phương trên cả nước.

1.1.2.3. Văn bản quản lý của Thành phố Hải Phòng

Thực hiện quan điểm, đường lối của Đảng về văn hóa, Thành ủy và UBND Thành phố Hải Phòng đã cụ thể hóa thành các nghị quyết, văn bản nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa trên địa bàn thành phố từ rất sớm. Một hệ thống văn bản chỉ đạo và thực hiện đã được ban hành trong thời gian qua về công tác văn hóa như sau:

Nghị quyết số 16/NQ/TU ngày 18/3/2008 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về phát triển văn hóa Hải Phòng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nghị quyết đã đưa ra chiến lược phát triển văn hóa cho thành phố, trong đó, chủ trương: tập hợp được sức mạnh của các chủ thể quản lý tham gia phối hợp với các ngành trên địa bàn. Nghị quyết đặc biệt nhấn mạnh đến các tổ chức kinh tế, xã hội và cộng đồng tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển văn hóa của thành phố Hải Phòng.

Sau khi Luật Di sản văn hóa có hiệu lực và Nghị quyết 33/NQ-TW ra đời, Thành ủy, UBND Thành phố Hải Phòng đã tiếp tục ban hành nhiều cơ chế chính sách về văn hóa nói chung và công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn thành phố nói riêng. Có thể kể đến như:

Nghị quyết số 33-Ctr/TU ngày 04/02/2015 và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-TW ngày 09/6/2014 của Ban chấp hành Trung ương Đảng “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kế hoạch số 3849/KH-UBND ngày 09/09/2015 của

UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Chương trình hành động của Nghị quyết này.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố khóa XVI (2020) đã khẳng định: “*Quan tâm tới việc bảo tồn, phát huy giá trị của các di sản văn hóa, lịch sử đặc biệt của Hải Phòng, khơi dậy niềm tự hào về truyền thống lịch sử hào hùng của quê hương, đất nước trong các tầng lớp Nhân dân thành phố, tạo thành nguồn lực tinh thần để thúc đẩy sự nghiệp xây dựng, phát triển thành phố...*” [16, tr.5]. Sau Đại hội, Chương trình hành động số 02-Ctr/TU ngày 25/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ Thành phố xác định: xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hải Phòng hướng tới mục tiêu giữ gìn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, bản sắc văn hóa truyền thống...

Đối với hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, Thành phố đã ban hành các văn bản riêng nhằm cụ thể hóa đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và Thành phố trong công tác quản lý văn hóa như:

Nghị quyết số 146/2016/NQ-HĐND ngày 13/02/2016 của Hội đồng Nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thông qua “*Quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, thể thao và du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” [24]. Bản quy hoạch là bước đột phá, một kế hoạch tổng thể, dài hạn cho ngành văn hóa, thể thao và du lịch Hải Phòng trong thời gian dài. Căn cứ vào tiềm lực phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố, vào nguồn lực ngành Văn hóa, bản quy hoạch đã đưa các giải pháp toàn diện thúc đẩy ngành văn hóa phát triển, coi trọng vai trò của cộng đồng, của các tổ chức văn hóa, giáo dục, nghệ thuật và các cá nhân với kỳ vọng góp phần đưa Hải Phòng vươn ra khu vực và thế giới.

Đối với công tác quản lý di sản, ngày 27/8/2020, UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định 21/2020/QĐ-UBND về *ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam*

thắng cảnh trên địa bàn. Đây là văn bản mang tính đột phá của thành phố Hải Phòng trong công tác quản lý di sản văn hóa. Tuy văn bản chưa trực tiếp đề cập đến công tác quản lý di sản phi vật thể trên địa bàn thành phố, nhưng với quy chế bộ máy quản lý các cấp từ thành phố đến xã, phường, công tác quản lý các di sản văn hóa được quan tâm sâu sát hơn, đồng thời công tác phối hợp quản lý giữa các cấp trong lĩnh vực quản lý di sản văn hóa nói chung cũng hiệu quả hơn.

1.1.3. Nội dung bảo tồn và phát huy di sản văn hóa

Công tác quản lý di sản văn hóa chính là việc định hướng, tạo các hành lang pháp lý và hỗ trợ các điều kiện, nguồn lực cho công tác tổ chức, quản lý, bảo tồn về di sản văn hóa, từ đó phát huy được các giá trị của di sản theo hướng tích cực, đáp ứng nhu cầu khoa học, thẩm mỹ của công chúng. Hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa được thể chế hóa bằng hệ thống các quy chế quy định các nội dung hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, di sản văn hóa... đó là hệ thống các văn bản pháp quy như Luật, Nghị định, thông tư, quy chế... Hệ thống văn bản này đảm bảo tính đồng bộ, có giá trị pháp lý cao, phù hợp với yêu cầu thực tế, là cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác quản lý.

Qua nghiên cứu, chúng tôi đưa ra quan niệm về bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian như sau: Bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian là những hoạt động sưu tầm, gìn giữ các trò chơi trước sự biến đổi của đời sống kinh tế - xã hội theo thời gian, để từ đó thực hiện các hình thức khai thác, phát huy có hiệu quả các trò chơi góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội. Cũng có thể hiểu: bảo tồn và phát huy là hoạt động của cơ quan quản lý các cấp và cộng đồng hướng tới giữ gìn và phát huy giá trị của trò chơi dân gian, góp phần vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Những nội dung về quản lý nhà nước trong lĩnh vực DSVH được đề cập cụ thể tại điều 54 Luật Di sản văn hóa. Điều 54, nội dung quản lý nhà nước về di sản văn hoá bao gồm 8 nội dung cơ bản như: Xây dựng, ban

hành và chỉ đạo thực hiện các chính sách, chiến lược; tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; hoạt động huy động nguồn lực, hợp tác thực hiện và các hoạt động thanh tra, kiểm tra, khen thưởng có liên quan.

Trong phạm vi của đề tài, trên cơ sở nghiên cứu nội dung quản lý nhà nước về DSVH, chúng tôi đưa ra khung nghiên cứu về hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất làng Tiên Hải bao gồm 6 nội dung chính như sau:

- Triển khai và ban hành các văn bản của cơ quan quản lý cấp trên về bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.
- Huy động nguồn lực trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản.
- Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng tư liệu hóa về di sản.
- Phát huy giá trị di sản.
- Sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản.
- Công tác kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng.

Những nội dung này được triển khai trong chương 2 và là cơ sở đề ra các giải pháp sau khi đánh giá thành tựu, hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy ở chương 3.

1.2. Khái quát về làng Tiên Hải và trò chơi dân gian pháo đất

Làng Tiên Hải (Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng) vốn là một làng thuần nông của ngoại thành Hải Phòng, từ lâu đã nổi tiếng với nghề trồng lúa nước, cây vụ đông... Cùng với sự phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố Hải Phòng, làng đã từng bước chuyển mình và đã mang những diện mạo mới về kinh tế, xã hội và văn hóa. Bên cạnh những nét hiện đại của một làng quê đang trong quá trình đổi mới, Tiên Hải vẫn lưu giữ trong mình những giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có các trò chơi dân gian như thả diều sáo, đèn trời... đặc biệt là trò chơi đánh pháo đất - một trò chơi vốn đã nổi tiếng từ lâu là hình thức giải trí mang tính cộng đồng cao của cư dân trồng lúa nước.

1.2.1. Khái quát về làng Tiên Hải

1.2.1.1. Điều kiện địa lý, tự nhiên

Làng Tiên Hải là một trong tám làng và khu dân cư của xã Tân Liên huyện Vĩnh Bảo, thành Phố Hải Phòng (An Ngoại, Cỏ Đắng, Kim Lâu, Nhuệ Ân, Nội Đon, Tiên Hải, Vinh Quang, Bắc Hải), nằm gần trung tâm của huyện Vĩnh Bảo, cách thị trấn 1,5 km về phía Đông. Phía Bắc, làng giáp với xã Vĩnh An, phía Tây giáp con sông đào, ngăn cách với thị trấn Vĩnh Bảo, phía Tây Bắc giáp với quốc lộ 10 và làng Nhuệ Ân, phía Đông Nam giáp với xã Tam Đa (huyện Vĩnh Bảo), phía Đông giáp với làng An Ngoại (Tân Liên) và Đông Bắc giáp với làng Vinh Quang.

Làng Tiên Hải có diện tích tự nhiên là 113,5 ha (trên tổng số 516,37 ha đất tự nhiên của xã Tân Liên) [50; tr.3], gồm có khu dân cư Tiên Hải 1, khu dân cư Tiên Hải 2 với bốn xóm: Cao Hải, xóm Ngoài, xóm Đình và Xóm Đông. Về cơ bản, địa hình tự nhiên của làng khá bằng phẳng, cao ráo, mặt bằng thấp dần về phía Đông Nam - giáp với sông Đào và xã Tam Đa. Tuy nhiên, xóm Đông là một cụm cư dân tách biệt được xây dựng trên những gò đất cao (nằm gần sông và làng An Ngoại) - vốn là dấu tích của các khu mộ Hán khi xưa.

Là một làng được bồi tích bởi các lớp phù sa của sông Thái Bình và chi lưu của hệ thống sông Hóa trong hàng nghìn năm, đã tạo ra dưới những lớp đất phù sa màu mỡ thuận tiện cho nghề trồng lúa nước và hoa màu là những tầng đất sét xám tro nằm sâu cả mét dưới mặt đất canh tác và lòng sông. Những lớp đất sét chắc nịch này chính là nguyên liệu để các nghệ nhân làm nên những quả pháo đất trong trò chơi pháo đất. Những doi đất sét nằm dưới các cánh đồng Tráng, dưới đáy sông Thái Bình đã được các nghệ nhân thế hệ người làng Tiên Hải tìm ra có chất lượng đất khô, dẻo, không lẫn nhiều tạp chất, phù hợp với việc chế tác pháo.

1.2.1.2. Lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa

Làng Tiền Hải trước đây thuộc xã Cao Hải, tổng Đông Tạ, phủ Vĩnh Bảo, tỉnh Hải Dương. Sau năm 1954, xã Cao Hải được tách thành 2 làng Cao Hải và Vinh Quang, thuộc xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Đồng thời làng cũng đổi tên thành Tiền Hải.

Lịch sử hình thành của làng Tiền Hải gắn liền với sự phát triển, khai phá của cư dân đồng bằng sông Hồng và sông Thái Bình. Cách đây hàng nghìn năm, nơi đây là vùng bãi bồi hoang sơ, sinh lầy, lau sậy. Những lớp người đầu tiên đến khai phá, mưu sinh bằng các hoạt động săn bắt cá tôm, cua cá trên vùng đất bãi triều ven sông Thái Bình, sau đó dần ổn định, phát triển nghề chài lưới, trồng trọt, chăn nuôi với sản phẩm chính là cây lúa và cây thuốc lào trồng xen canh.

Khi các tuyến đê sông hình thành, đất đai được ngọt hóa, đồng ruộng được cải tạo, cây lúa nước đã dần trở thành cây trồng chính đối với cư dân Tiền Hải, Tân Liên. Đồng đất Tiền Hải từ chỗ độc canh cây lúa, mỗi năm cấy một vụ, đến nay đã phát triển thành 2 - 3 vụ trong năm.

Làng Tiền Hải được khai phá, xây dựng bởi các bậc tiền hiền của các dòng họ Nguyễn, Vũ, Bùi, Lê, Đoàn, Hoàng. Hiện nay, con cháu của sáu dòng họ vẫn chiếm phần lớn dân số trong làng.

Trải qua hàng trăm năm, cư dân làng Tiền Hải đã tạo dựng nên các giá trị văn hóa, được bồi đắp, tích tụ thành những truyền thống gắn liền với đời sống của cư dân nông nghiệp trong quá trình xây dựng và bảo vệ làng xóm, quê hương.

Để phục vụ đời sống tâm linh của cư dân trong hàng trăm năm qua, dân làng đã xây dựng, lưu giữ và phục dựng được hai quần thể: chùa và đình làng Cao Hải, miếu thôn Đông. Trong đó, đình làng Cao Hải thờ bốn vị thần thành hoàng có tên hiệu chung là Hiển ứng Đại vương gồm: Hùng công, Mi công, Dũng công và Lược công, có công phù Trưng Vương đánh

giặc, được dân làng tổ chức lễ hội vào ngày 12/11 âm lịch hàng năm để tưởng nhớ. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đình, chùa Cao Hải là nơi nuôi dưỡng, che giấu cán bộ, tập trung dân quân, du kích đánh địch chống càn, và bị quân giặc tàn phá trở thành phế tích một thời gian. Đến năm 1993, làng đã tổ chức dựng lại đình, chùa Cao Hải để thờ thành hoàng làng và phục vụ đời sống tâm linh của nhân dân. Đến năm 2015, một lần nữa, chùa Cao Hải lại được tôn tạo, xây lại. “Ngày 28/01/2005, cụm di tích đình - chùa Cao Hải đã được UBND thành phố Hải Phòng cấp bằng công nhận di tích lịch sử cấp thành phố” [17, tr.14].

Bên cạnh việc lưu giữ được các di tích văn hóa vật thể, làng Tiền Hải còn là nơi lưu giữ được các trò diễn xướng dân gian mang đặc trưng của vùng châu thổ ven sông. Đó là chiếu chèo làng Cao Hải; thú chơi thả diều “Rái” với những tiếng sáo bông trầm trên các xứ đồng Tráng, đồng Sên, đồng Cửa, đồng Chiều; thả đèn trời trong các dịp lễ tết; các trò chơi dân gian: chọi gà, đánh cờ người, kéo co, đánh vật, bơi thả thuyền rồng, đặc biệt là trò đánh pháo đất...

Chính từ lớp cư dân đầu tiên đến khai hoang, vỡ đất lập làng hàng ngàn năm trước đây, với nghề trồng lúa nước và các cây hoa màu, người làng Tiền Hải trong quá trình đào đất, đắp đê canh tác ruộng nước, đã tìm ra cách thức khai thác và sử dụng đất phù hợp với từng loại hình canh tác. Việc làm bạn với đất khiến cho các lớp cư dân nhận thấy: đất không chỉ là nơi sinh sống, cấy trồng mà còn là nguyên liệu để làm ra các vật dụng cũng như một số loại hình giải trí. Thêm vào nữa, việc canh tác nông nghiệp gắn liền với thời tiết, khí hậu. Đối với nghề nông, “nhất nước” là điều kiện tiên quyết. Các cơn mưa đến sau tiếng sấm là nguồn nước tưới quan trọng cho cây lúa. Tín ngưỡng cầu mùa xuất hiện với việc thực hiện các lễ nghi, đã tác động đến việc sáng tạo ra những trò chơi mô phỏng tiếng sấm... Các dòng họ dần xuất hiện trong quá trình lập làng đòi hỏi một sự đoàn kết chặt

chẽ trong việc ổn định đời sống và sản xuất. Do đó việc cùng nhau làm việc, sinh sống trong điều kiện nền nông nghiệp lúa nước ở các làng ven sông là điều kiện xã hội các chủ nhân xây dựng, sáng tạo ra các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, trong đó nổi bật là sáng tạo và duy trì nghề chơi pháo đất.

1.2.1.3. Tình hình kinh tế - xã hội hiện nay

Với công cuộc đổi mới do Đảng ta phát động và khởi xướng, là làng quê nằm trong vùng kinh tế trọng điểm tam giác châu Bắc Bộ (Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh), có vị trí địa lý thuận tiện về giao thông và phát triển kinh tế, làng Tiên Hải đã và đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ về kinh tế.

Từ một làng thuần nông với cây trồng chính là lúa, thuốc Lào và cây vụ đông, cơ cấu kinh tế của làng Tiên Hải đã thay đổi nhanh chóng, nhất là trong 15 năm trở lại đây.

Thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng và Nhà nước, ngày 06/7/2001, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 1443/QĐ-UBND về việc quy hoạch và thành lập Khu công nghiệp Tân Liên (xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo). Theo quyết định trên, từ năm 2008, toàn bộ cánh đồng Tráng nằm song song với quốc lộ 10 của làng đã được chuyển đổi mục đích sử dụng đất, góp phần xây dựng nên khu công nghiệp có diện tích 68,2 ha, lớn nhất huyện Vĩnh Bảo. Cho đến thời điểm hiện tại, khu công nghiệp Tân Liên có 18 doanh nghiệp lớn hoạt động trên các lĩnh vực sản xuất cơ khí, may mặc, giày da, chế biến gỗ, sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất thức ăn chăn nuôi, bao bì và các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo khác...[67].

Tháng 12/2015, Công ty TNHH đầu tư sản xuất phát triển nông nghiệp VinEco (thuộc hệ sinh thái của Tập đoàn Vingroup) đã đầu tư xây dựng Nông trại khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao VinEco với diện

tích 46,45 ha bao gồm 5 nhà kính lớn để trồng rau củ quả sạch, phục vụ nhu cầu của thị trường trên cánh đồng Cửa của làng Tiên Hải và một phần của làng Vinh Quang (xã Tân Liên) và xã Tam Đa.

Phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao đã làm chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã Tân Liên nói chung và làng Tiên Hải nói riêng. Diện mạo của ngôi làng truyền thống Tiên Hải đã và đang thay đổi nhanh từng ngày.

Hiện nay, làng Tiên Hải có trên 300 hộ dân với hơn 1.200 nhân khẩu. Bên cạnh số dân gốc, hiện làng có gần 250 người là công nhân, nhân viên của các công ty, doanh nghiệp trong khu công nghiệp Tân Liên đang làm việc và sinh sống trên địa bàn [51, tr.5]. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của làng cũng có nhiều thay đổi. Hệ thống nước sạch, đường nông thôn được cứng hóa beton chạy đến khắp ngõ ngách, đèn đường chiếu sáng ban đêm... làm cho diện mạo của Tiên Hải ngày càng khang trang, tiệm cận với chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu của thành phố Hải Phòng¹.

Là một làng truyền thống bắt đầu chuyển mình cùng với công cuộc đổi mới của đất nước, kinh tế - xã hội của làng Tiên Hải có những chuyển biến mạnh mẽ. Trước sự biến đổi của xã hội hiện đại, các giá trị truyền thống đã sớm được dân làng coi trọng và gìn giữ. Với các di sản văn hóa truyền thống, người dân làng Tiên Hải đã sớm sưu tập và khôi phục trở lại. Trong các trò chơi dân gian truyền thống: thả diều “rái”, thả đèn trời, đánh pháo đất, người Tiên Hải đã lựa chọn pháo đất và thả diều là hai trò chơi độc đáo của làng và phù hợp với cuộc sống xã hội hiện đại ngày nay. Những người dân làng sau thời gian lao động trên đồng ruộng, trong các nhà máy, vào những giờ phút nghỉ ngơi, bên cạnh những hoạt động giải trí

¹ Đến tháng 3/2021, xã Tân Liên đã đạt 16/17 tiêu chí là 1 trong 8 xã Nông thôn mới kiểu mẫu của thành phố Hải Phòng. Tiêu chí chưa hoàn thành là tiêu chí về trường học. Theo lãnh đạo xã cho biết: Trường THCS Tân Liên trên địa bàn thôn Vinh Quang có diện tích nhỏ, hơn 2.300m², không đáp ứng tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

hiện đại, họ đã tìm về với các trò chơi đánh pháo đất, thả điều để tìm giây phút thư thái, đồng thời rèn luyện sức khỏe cho những chặng đường tiếp theo. Chính ý thức và quyết tâm của cộng đồng dân cư và một số người dân làng am hiểu về văn hóa truyền thống đã đưa trò chơi pháo đất “sống lại” trong đời sống làng Tiền Hải từ hàng chục năm nay.

1.2.2. Trò chơi pháo đất của làng Tiền Hải

1.2.2.1. Về nguồn gốc trò chơi

Trò đánh pháo đất có từ bao giờ? Câu hỏi thật không dễ tìm được câu trả lời bởi không thấy sử sách ghi lại. Xung quanh trò chơi pháo đất có nhiều giả thuyết khác nhau lý giải về nguồn gốc trò chơi.

Trước hết, vì sao trò chơi lại có tên là pháo đất? Đó là do chất liệu làm nên Pháo là Đất, và khi chơi, mỗi quả pháo đều phát ra tiếng nổ. Tiếng nổ của pháo đất trầm, đục, khiến người ta liên tưởng đến tiếng nổ của súng thần công, vì thế mới xuất hiện giả thuyết cho rằng: làm nên pháo đất là cách ứng xử của cha ông xưa, của nền văn hóa lúa nước với môi trường xã hội. Ở Tiền Hải, Tân Liên và toàn vùng Vĩnh Bảo, Tiên Lãng (Hải Phòng), Ninh Giang (Hải Dương) cho rằng sự ra đời của pháo đất gắn liền với sự tích đánh giặc giữ nước của bà Lê Chân tham gia cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng (năm 40 - 44). “Khi nghĩa quân của Bà qua vùng đất này, voi chiến bị sa lầy, quân giặc kéo đến bao vây, thấy vây dân trong vùng hò la, vác đất giúp nghĩa binh làm đường cho voi lên và dùng tiếng nổ của pháo đất làm cho quân giặc hoảng sợ, rút lui” [17, tr.12]. Bên cạnh đó, cũng lan truyền sự tích liên quan đến con voi chiến của Trần Hưng Đạo, năm 1288, bị sa lầy ở khúc sông Hóa rồi cuốn qua khu vực này. Người dân trong vùng thấy vậy dùng những nắm đất khô ném xuống chỗ voi đứng để giải cứu.

Giải thuyết thứ hai cho rằng: pháo đất nảy sinh từ chính nền văn hóa lúa nước, là cách thức cha ông ta ứng xử với môi trường tự nhiên. Một trong những công trình văn hóa vĩ đại nhất của cư dân trồng lúa nước là

những tuyến đê sông, đê biển chạy dài tít tắp, ngăn lũ lụt, bảo vệ mùa màng. Đắp đê, quai đê là công việc thường xuyên của ông cha từ ngàn xưa đến ngày nay, đắp đê là công việc nặng nhọc (thổ mộc) của toàn dân. Trai tráng đảm đương việc nặng, người già dẫn dắt, chỉ bảo, phụ nữ thì phục vụ cơm nước, chuẩn bị nông cụ... Trong những lúc nghỉ ngơi, người ta nảy sinh nhu cầu thư giãn và thế là những trò chơi được làm từ đất hình thành. Một trong những trò chơi ấy là pháo đất. Trò chơi này kích thích hứng thú cho người chơi trước hết là tiếng nổ, giống tiếng nổ của chiếc pháo “đùng” (pháo đùng của người Trung Quốc - nước phát minh ra chất nổ đầu tiên của nhân loại).

Đầu tiên, pháo đất được nặn nhỏ cho từng người chơi làm ra gọi là pháo bát (giống cái bát), dần dần do khi ném nghe tiếng nổ rất lạ và vui tai, trò chơi thu hút ngày càng đông người chơi nên cuộc chơi được chia thành từng nhóm, mỗi nhóm nhiều người và do vậy pháo cũng được làm ngày một to, thỏa sức trổ tài cho từng trai tráng. Từ đó, khi nông nhàn, nhân dân thường tụ tập diễn lại cảnh này và dần dần hình thành nên hội thi pháo đất. Cách thức chơi hoàn hảo ấy lưu truyền cho đến ngày nay. Về sau pháo đất trở thành một nghi lễ không thể thiếu trong những ngày hội cầu mùa. Theo nhà nghiên cứu Bùi Trọng Hiền (Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam): “Pháo đất là một trong những trò chơi mang đậm màu sắc văn hóa dân gian. Thông qua nó người ta "thấm thấu" nghi lễ cầu mùa một cách tự nhiên và sinh động. Chính vì vậy nó cần được phát huy qua các thế hệ để không bị mai một” [35].

Vì thế mà nhiều vùng của châu thổ và trung du Bắc Bộ đã từng có trò chơi dân gian này, song có thể vì nhiều lý do mà đến nay, pháo đất chỉ còn xuất hiện với tư cách là một trò chơi thi đấu tại các làng thuộc Thái Bình, Hải Dương, Vĩnh Phúc, trong đó, Vĩnh Bảo - Hải Phòng là nơi còn tập trung nhiều làng, nhiều người chơi pháo đất hơn cả. Và Tiền Hải, Tân

Liên (Vĩnh Bảo, Hải Phòng) là một làng từ lâu pháo đất đã trở thành một nghề chơi nức tiếng cả vùng.

1.2.2.2. Nguyên liệu, người chơi pháo đất

Để thực hiện được trò chơi Pháo đất, cần có các yếu tố: đất làm pháo và người chơi.

Nguyên liệu: Đất để làm pháo phải là loại đất sét nặng, đất thịt dẻo, nhuyễn, không lẫn cát, sỏi và các tạp chất khác. Người Tiền Hải còn sử dụng các thanh cật tre vót mỏng từ các cây tre già được ngâm kỹ dưới lớp nước, phơi khô để làm xương pháo. Với sự sáng tạo này cho phép người chơi làm ra những cỗ pháo lớn, tiếng nổ vang, gọi là “pháo xương”.

Người chơi pháo: người chơi pháo ở Tiền Hải cũng như các nơi đều là nam giới. Người chơi pháo được gọi là các pháo thủ, đều ở độ tuổi từ ngoài 30 đến ngoài 50 tuổi. Các pháo thủ được tập hợp trong một đội, người Tiền Hải, Tân Liên thường gọi là “dài pháo”. Mỗi dài pháo thường có từ 8 đến 10, hoặc 12 người.

1.2.3. Giá trị của trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải

1.2.3.1. Giá trị văn hóa

Ra đời trong môi trường sản xuất nông nghiệp lúa nước từ nhiều đời nay, trò chơi dân gian pháo đất đã truyền tải nhiều ý nghĩa, giá trị, trước hết là giá trị văn hóa của một nền văn minh nông nghiệp của cộng đồng cư dân canh tác lúa nước ven sông.

Chơi pháo đất với nguyên liệu là đất, nước qua bàn tay của người chơi nhào nặn thành hình tượng những con thuyền với tiếng nổ phát ra như sấm, nhưng không chỉ để chơi, để giải trí mà còn rèn luyện sức khỏe, sự khéo léo, mưu trí: Cuộc sống của người dân làm nghề nông từ xưa là cuộc chiến đấu với thiên nhiên khắc nghiệt để mưu sinh, chiến đấu với giặc ngoại xâm để bảo vệ quê hương. Dù trong cuộc chiến đấu nào thì cũng cần sức khỏe, mưu trí. Bởi vậy, trong số các trò chơi dân gian thì pháo đất là trò

chơi cần phải mạnh khỏe, nhanh nhẹn, khéo léo, thông minh, gan dạ, ... Từ những đứa trẻ với những con pháo nhỏ trong lòng bàn tay, để có tiếng nổ, để văng pháo thật xa, đòi hỏi người chơi phải có sức khỏe, sự khéo léo. Đến những người chơi pháo trưởng thành, với các cỡ pháo 40 - 50 kg đất, đòi hỏi sức khỏe cơ bắp và sự khéo léo công phu của người chơi để mang lại những tiếng pháo nổ giòn tan.

Tiếng pháo đất nổ giòn giã thể hiện tín ngưỡng cầu mùa, cầu mong mưa thuận gió hòa của dân nông nghiệp trồng lúa nước. Tiếng pháo thuyên nổ vang, trầm đục giống như tiếng sấm nổ, báo hiệu những cơn mưa đầu mùa, mang lại nguồn nước mát cho cây lúa phát triển, “*lúa chiêm lấp ló đầu bờ, hễ nghe tiếng sấm phất cờ mà lên*”. Người Tiền Hải đánh pháo đầu năm với ước mong cầu mưa là vì lí do như vậy. Đến tháng tám âm lịch là lúc lúa mùa đang làm đòng, chuẩn bị trở bông, tiếng pháo đất trong hội thi của làng vang dậy như tiếng sấm nổ, cầu mong mưa thuận gió hòa, các cơn bão qua nhanh², quét sạch sâu bệnh trên cây lúa... mong mang lại một vụ mùa bội thu.

Ngoài mong muốn cầu mùa, người Tiền Hải đánh pháo đất vào đầu năm với mong muốn tạo sinh khí rộn ràng trong làng xóm, mang lại cho người người tâm lý tươi vui, phấn khởi, hy vọng về một năm mới tốt đẹp, hanh thông.

Có thể nói, trò chơi pháo đất là một bức tranh sinh động phản ánh đời sống tinh thần của cư dân nông nghiệp lúa nước châu thổ sông Hồng nói chung và làng Tiền Hải nói riêng. Nó phản ánh những giá trị văn hóa của cộng đồng làng xã, phản ánh tín ngưỡng cầu mùa, vui chơi giải trí của cư dân nghề trồng lúa nước từ xa xưa đã sáng tạo và lưu truyền cho tới ngày nay.

² Tháng 6, tháng 8 âm lịch là mùa mưa bão ở Bắc Bộ. Mỗi khi cơn bão xuất hiện ngoài Thái Bình Dương, vượt qua quần đảo Phillipine, vào biển Đông đi theo hướng Tây Tây Bắc thì thường đổ bộ vào các tỉnh phía nam đồng bằng. Theo quan niệm dân gian, khi mỗi khi bão chuẩn bị đổ bộ, hoặc đã đổ bộ, trong các cơn mưa, khi tiếng sấm nổ đó là báo hiệu bình yên: bão đã không vào, hoặc bão đã đi qua.

1.2.3.2. Giá trị lịch sử

Là một trò chơi dân gian nhưng pháo đất chứa đựng trong nó *giá trị lịch sử* nhất định. Bởi trò chơi pháo đất bắt nguồn từ truyền thống, từ tập tục văn hóa lâu đời của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước và được khẳng định trong quá trình lao động, được kế tục qua nhiều thế hệ.

Tuy các lý giải về nguồn gốc ra đời pháo đất có thể chưa rõ ràng, nhưng tiếng pháo đất phản ánh khí thế của công cuộc giúp sức, chống giặc của các bậc tiền nhân từ truyền thuyết, từ thời nữ tướng Lê Chân giúp Hai Bà Trưng đánh giặc Hán, hay truyền thuyết liên quan đến dấu tích của Đức Trần Hưng Đạo chỉ huy đánh quân Mông - Nguyên khi đi qua vùng đất phía nam sông Hóa. Pháo đất cũng phản ánh dấu ấn một thời quai đê, lấn sông, lấn biển, tạo dựng nên những cánh đồng, xóm làng trù phú của những lớp cư dân chọn lưu vực các con sông có nhiều phù sa như sông Hồng, sông Luộc, sông Thái Bình, sông Hóa làm địa bàn sinh sống.

Trò chơi pháo đất nối dài cùng với lịch sử phát triển của làng, nó không chỉ là *trò chơi thường nhật*, mà hơn hết đã trở thành *nghề chơi* mộc mạc, giản dị nhưng không kém phần linh thiêng, cần trọng. Với bản chất chăm chỉ, khiêm nhường, trong suốt chiều dài lịch sử, người dân Tiền Hải đã chung lưng đấu cật, chống chọi với thiên tai, giặc dã, tạo dựng nên một vùng quê trù phú, xanh tươi. Từ những tư liệu sưu tầm được, có thể nhận biết pháo đất đã hình thành từ sớm và được duy trì, lưu giữ cùng với sự phát triển của làng. Do vậy, từ lâu, pháo đất không chỉ là trò chơi giải trí mà còn gắn liền với đời sống văn hóa tâm linh của cư dân vùng châu thổ.

Pháo đất có mặt trong những dịp lễ hội quan trọng, từ những ngày Tết Nguyên đán khởi đầu năm mới, ngày hội pháo dịp tháng tám âm lịch, đến lễ hội tưởng nhớ thành hoàng làng dịp tháng 11 cuối năm, nó đề cao tinh thần thượng võ, sẵn sàng chống ngoại xâm: trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc, chúng ta luôn luôn phải đối đầu với nạn ngoại xâm bảo vệ đất

nước vì thế từ những trò chơi trong ngày hội làng từ trò của người lớn đến trò của trẻ đều rèn luyện sức mạnh, sự mưu trí, kỹ năng chiến đấu chuẩn bị tâm lý sẵn sàng tham gia quân đội để chống giặc hoặc thực hiện chính sách “vườn không nhà trống”, thậm chí có thể tự lực, tự vệ.

Trong lễ hội thờ thành hoàng làng tháng 11 âm, trò chơi pháo đất cũng rộn ràng trong một góc sân đình hoặc sân nhà văn hóa. Tiếng pháo đất lúc này lại làm người ta tưởng nhớ về tiếng hò dấy vang khí thế của binh lính, của vũ khí đánh giặc dưới sự lãnh đạo của bốn vị thánh từng giúp bà Lê Chân chống quân Hán khi xưa. Tiếng pháo đất gắn liền với đời sống tâm linh người Tiền Hải, từ những ước nguyện cho nghề nông tươi tốt, từ sự tưởng nhớ đến công lao các vị tiên nhân, trò chơi pháo với những tiếng nổ giòn tan là niềm mong ước, sự kỳ vọng của bao người. “Pháo nổ pháo nang cả làng nghe tiếng” mang lại luồng sinh khí mới, còn nếu pháo tịt/xịt - không nổ là sự tiếc nuối không chỉ của riêng người chơi và khán giả, mà thấp thoáng sự ưu tư những dự định trong tương lai. Vì thế, người Tiền Hải xưa và nay đều quan tâm đến trò chơi pháo đất là thế. Pháo đất đã trở thành một nét sinh hoạt văn hóa độc đáo của dân làng với “*điều dây, pháo đất*” - những con người suốt đời gắn bó với đất, và hiện tại, khi nhắc tới “pháo đất” - người ta thường nghĩ ngay đến pháo đất Tiền Hải - Tân Liên.

1.2.3.3. Giá trị khoa học

Giá trị nổi bật của pháo đất là chứa đựng những giá trị sáng tạo của cộng đồng. Chính từ đất, ngoài việc chế tác ra các sản phẩm thủ công đồ gốm lâu đời, người nông dân còn sáng tạo ra những trò chơi mang tính chất giải trí, mang lại cho họ cảm xúc thăng hoa sau những giờ lao động mệt nhọc. “Tính sáng tạo được huy động càng nhiều thì tính khoái trá với trò chơi càng lớn” [14, tr.270].

Con pháo của người Việt châu thổ tưởng chừng hàng trăm năm nay không thay đổi nhưng ở góc độ kỹ thuật chế tác, quả pháo nổ bực, mạnh

pháo đuổi rộng là sự kích thích nỗ lực của người chế tác nó từ đời này sang đời khác. Song hành với sự phát triển không ngừng của cuộc sống hiện đại, với sự giao lưu học hỏi từ nhiều nơi có cùng nghề chơi, việc cải tiến các kỹ thuật làm đất và công đoạn chế tác pháo đã khiến nó cập nhật và đáp ứng được nhu cầu thưởng thức của người chơi đương đại. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, khi áp lực ngày càng cao về công việc, cuộc sống rất dễ đẩy con người đến các bệnh lý về tinh thần như trầm cảm, stress... thì một trò chơi dân gian đưa con người về với thiên nhiên, với âm hưởng của tuổi thơ và cảnh sống thanh bình nơi làng quê đã trở thành lựa chọn của không ít người Việt hiện đại. Pháo đất đã không chỉ còn là trò chơi của người nông dân khi nông nhàn, không chỉ là trò chơi của đám trẻ mục đồng lê la với đất cát mỗi chiều trên triền đê, không chỉ là trò chơi của một hai làng vùng Vĩnh Bảo, Ninh Giang, Quỳnh Phụ... mà đã trở thành thú chơi của mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi, nó gắn liền với đời sống văn hóa, tinh thần của dân làng từ lúc ấu thơ đến khi trưởng thành.

1.2.3.4. Giá trị giáo dục

Một giá trị nổi bật của pháo đất khiến người chơi thêm phần say mê, gắn bó là giá trị giáo dục, có ý nghĩa với thế hệ trẻ ngày nay. Những tiếng đập đất liên hồi bằng những bàn tay khỏe mạnh như những nốt nhạc thanh xen lẫn những tiếng nổ vang khiến người xung quanh giật mình; những pháo thủ vốn là những trai làng lực điền cùng nhau nâng cỗ pháo nặng từ 50-70 kg lên ngang tầm vai, rồi mọi người bỏ ra, chỉ để một pháo thủ điều chỉnh sự cân bằng của con pháo để chuẩn bị tung hoặc úp xuống đất. Muốn làm được như vậy, đòi hỏi người pháo thủ phải có sức khỏe, thường xuyên rèn luyện. Việc nâng và đánh được pháo giống như một “hàn thử biểu” về sức khỏe của trai đình. “Năm nay phải ngồi ngoài thôi!” là lời bộc bạch của các pháo thủ đã qua tuổi đánh pháo. Qua việc chơi pháo là để tìm ra người vừa khỏe, vừa khéo nhất hội thi. Nam giới trong làng được rèn pháo đất từ

nhỏ như chơi một môn thể thao đặc biệt. Những đứa trẻ theo bố đi chơi pháo đất ở đình làng để tập sức mạnh của bàn tay, sự khéo léo, óc tính toán. Đập pháo đất được coi như một “môn quyền đặc biệt” của người nông dân Tiền Hải. Quá nửa số pháo thủ hiện có mặt trong dàn pháo của làng ở độ tuổi ngoài 50 hiện vẫn tham gia đánh pháo ở khắp các sân chơi trong huyện Vĩnh Bảo, vẫn tung, úp được quả pháo nặng hàng chục cân chính là bởi tính chất rèn luyện sức khỏe của trò chơi.

Trò chơi pháo đất còn ghi dấu và nhớ ơn các tiền nhân: xuất phát từ truyền thuyết ra đời pháo đất từ thời nữ tướng Lê Chân giúp Hai Bà Trưng đánh giặc Hán, hoặc sự tích cứu con voi chiến của Đức Trần Hưng Đạo bị sa lầy trong cuộc chống giặc Mông – Nguyên... cho dù cách lý giải nguồn gốc trò chơi như thế nào cũng chính là diễn lại các hoạt động chống giặc hoặc khẩn hoang của cha ông xưa.

Thêm vào đó, Tiền Hải thường tổ chức đánh pháo truyền thống vào đầu tháng 8 - tháng trọng điểm xuất hiện bão lũ. Trong mùa mưa bão, người nông dân thường phải căng mình ra đối phó, chống chèn nhà cửa, hoa màu, đắp đê ngăn lũ. Việc đó rất cần đến sức khỏe, nhất là sức mạnh của tráng đinh - “trai tháng tám”. Chơi pháo đất giúp rèn luyện sức khỏe, thể hiện sức mạnh không chỉ để thi thố mà trước tiên là để phục vụ và bảo vệ chính cuộc sống gắn bó với việc “trông trời, trông nắng, trông mưa” của người làm nông.

Một đặc điểm nổi bật nữa của trò chơi pháo đất là sự có kết cộng đồng. Từ những cục đất vô tri, vô giác, những đứa trẻ nặn thành những quả pháo tếp hình cái bát ăn cơm, cái nồi ám đen khói bếp với tiếng nổ lép lép, đến những quả pháo đại hình chiếc thuyền trên sông nước - “*pháo thuyền*” - mang tiếng nổ bực trầm giống như tiếng sấm nổ... Chơi pháo đất chẳng thể chơi một mình. Từ việc lấy đất, làm đất, làm pháo, gieo pháo... đến tiếng reo hò của cả người chơi lẫn người xem thi pháo đều thể hiện tính tập

thể, vào cuộc của cả cộng đồng. Vì vậy, chơi pháo không chỉ kết nối cộng đồng người chơi pháo, mà còn cố kết các thành phần trong dân cư trong tiếng hò reo sảng khoái và không khí hội hè.

Như vậy, tìm hiểu về giá trị tục chơi pháo đất có thể thấy: có những giá trị mà ngay từ lúc ra đời đã được nhìn nhận như gốc rễ khiến nó bám được vào đời sống, được cộng đồng vun xới và bản thân giá trị đó cũng góp phần nuôi dưỡng cộng đồng. Đối với TCDG pháo đất, đó là giá trị lịch sử, khoa học, giáo dục. Trong xã hội truyền thống, giá trị của trò chơi này mang lại cho cá nhân chỉ là thứ yếu, chủ yếu là cho cộng đồng - cộng đồng làng xóm, cộng đồng cư dân sản xuất nông nghiệp. Từ nhu cầu được chơi của cá nhân trong một trò chơi mang tính chất gắn kết, vai trò của cộng đồng được đề cao và giữ tính quyết định khi nó mang lại lợi ích cho cộng đồng, chủ yếu dưới góc độ cố kết cộng đồng trong đời sống tâm linh và giáo dục truyền thống. Từ lợi ích của nhiều cá nhân, việc thực hành DSVH sẽ mang lại lợi ích cho cộng đồng ở nhiều mặt kinh tế, văn hóa, xã hội và chính trị. Điều này mới quyết định sự tồn tại và phát triển của trò chơi pháo đất trong bối cảnh đương đại. Chính điều đó tạo nên sức sống cho một TCDG trong bối cảnh hầu hết trò chơi khác mai một dưới tác động của quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Chính điều đó mới có thể biến một TCDG như pháo đất trở thành một thứ “vốn văn hóa”, một nguồn lực văn hóa có thể được khai thác mang lại ích lợi cho cộng đồng.

1.2.4. Vai trò của hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất đối với đời sống văn hóa ở làng Tiên Hải

1.2.4.1. Bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa làng

Dưới góc độ nội dung, Pháo đất có nguồn gốc từ truyền thống đánh giặc cứu nước của nhân dân ta. Đồng thời, tính chất tâm linh của nó là hướng tới một mùa màng bội thu nên nó là một hình ảnh phản chiếu bức

tranh sống, lao động, chiến đấu và vui chơi của con người làm nông nghiệp ven biển phía Bắc Việt Nam.

Pháo đất là một trò chơi thể hiện sức mạnh, đặc biệt là của thanh niên trai tráng trong vùng. Để gieo một quả pháo với trọng lượng từ 30 đến 60 kg, người đàn ông cần phải có một sức khỏe nội tại cùng với một tư thế tập trung được toàn bộ sức mạnh vào lúc gieo pháo. Chính vì vậy, ngoài thời gian làm nông, đây là một trò chơi giúp chính những người nông dân rèn luyện sức khỏe và độ khéo léo để tiếp thêm sức mạnh và nghị lực.

Hơn nữa, những truyền thuyết về nguồn gốc ra đời pháo đất lưu truyền tại địa phương và các vùng lân cận phản ánh quá trình khai hoang, lập làng, đánh giặc giữ đất của nhân dân. Người nông dân gắn bó với đất, đất không chỉ là không gian sinh tồn, mà chính từ đất, họ đã sáng tạo ra các trò chơi giải trí. Trong số các trò chơi dân gian, pháo đất là một trò chơi mang đậm dấu ấn nông nghiệp và những ước vọng tinh thần phong phú của cộng đồng người Việt. Dù không thể lý giải được một cách rõ ràng tại sao trò chơi này lại ra đời ở đây và được người dân trong vùng yêu mến, gìn giữ như một phần linh hồn của mình vậy. Chỉ biết rằng, với trò chơi pháo đất, người dân đã gắn bó từ thời niên thiếu đến khi trở thành thanh niên, trưởng thành và cả khi về già, hàng năm đến ngày hội, họ lại được sống với không khí hội hè của pháo đất.

Chính vì vậy, trong hơn hai mươi năm qua, từ khi trò chơi pháo đất được khôi phục, đời sống văn hóa tinh thần của dân làng Tiên Hải trở nên phong phú, sinh động hơn. Các giá trị văn hóa truyền thống trước đó được khôi phục trở lại. Cùng với các sinh hoạt văn hóa truyền thống khác như lễ hội làng, trò chơi pháo đất đã thu hút sự quan tâm của nhiều thành phần cư dân, từ trẻ nhỏ, thanh niên, trung niên, phụ lão; từ nam đến nữ... Đâu đâu vào dịp lễ, tết, đặc biệt là mỗi kỳ làng tổ chức hội thi pháo đất, hoặc tham dự lễ hội pháo đất ở xã, ở huyện, cả làng lại rộn ràng tiếng pháo, tiếng cười

nói, bàn luận về các cuộc thi tài của các pháo thủ. Giữa xã hội hiện đại, với bao trò giải trí vui chơi với sự hỗ trợ của công nghệ, pháo đất hiện diện trong đời sống đương đại ở các làng quê, trong đó có làng Tiền Hải là minh chứng cho sức sống của các giá trị văn hóa truyền thống, mộc mạc, giản dị nhưng sâu sắc, lắng đọng bao giá trị truyền thống của cha ông truyền lại.

Dù chỉ là một trò chơi, nhưng pháo đất thể hiện tinh thần truyền thống rèn luyện trong lao động của người nông dân, thể hiện ước vọng cầu cho mùa màng tươi tốt, thể hiện tinh thần đoàn kết bảo vệ xóm làng - vốn là những truyền thống quý báu trong cộng đồng làng xã Việt Nam truyền thống nói chung, và làng Tiền Hải - Tân Liên nói riêng, bởi khi nói đến pháo đất, dân trong vùng thường nói đến pháo đất và lễ hội pháo đất Tân Liên.

1.2.4.2. Góp phần cố kết cộng đồng làng

Chơi pháo đất không chỉ cần sức mạnh của cá nhân mà còn cần sức mạnh của cộng đồng. Nó truyền tải những ước mơ chung của cả cộng đồng về cuộc sống tươi vui, mùa màng bội thu nên trò chơi này mang tính tập thể rất cao.

Để nặn thành một quả pháo đất, cần sự tham gia của rất nhiều người, với nhiều công đoạn khác nhau: người lặn xuống lòng sông lấy đất, người giã, nện, chế biến đất cho nhuyễn, người phân chia khối lượng đất thành từng quả, người vật đất cho thật dẻo, quánh, người vót tre làm xương pháo.... Từ khâu đầu tiên là khâu lấy đất cho đến khâu cuối cùng là gieo pháo, tuy có một số cá nhân chủ chốt nhưng luôn luôn cần sự hỗ trợ của cả tập thể, cộng đồng.

Hoạt động bảo tồn, khôi phục lại trò chơi pháo đất được tổ chức trong những dịp lễ hội làng, lễ hội pháo đất của xã đã khơi gợi lên tình đoàn kết, gắn bó của nhiều tầng lớp nhân dân trong làng. Trước hết, sự đoàn kết, gắn bó cộng đồng thể hiện bằng một hình ảnh rất đẹp của những pháo thủ khi họ ôm chầm lấy nhau, sau khi nghe tiếng pháo nổ, pháo nổ lớn

thì cùng reo vang ăn mừng, pháo nổ nhỏ hoặc không nổ thì an ủi nhau, động viên nhau lần sau sẽ cố gắng làm tốt hơn.

Do đó, khi một quả pháo thắng cuộc được vinh danh thì đó không chỉ là thành quả cá nhân mà ghi nhận sự tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau của cả một xóm, một thôn, một làng hay một xã. Không chỉ là sự tương trợ của những người trực tiếp tham gia chơi tạo thành một đội mà còn là của những người ngoài cuộc. Họ có thể là những người cùng thôn, cùng xóm, cùng làng tham gia cổ vũ, cũng có thể là những người ở nơi khác, nghe tiếng trống hội mà tìm về. Không chỉ những người đàn ông trực tiếp tham gia vào cuộc chơi mà cuộc chơi đó có cả sự tham gia của những người phụ nữ lo hậu cần, có cả trẻ con với những quả pháo xinh xắn và cuộc thi của riêng chúng. Người Việt Nam vốn có tinh thần tập thể rất cao, trong công việc cũng như trong cuộc sống nhưng có vẻ như chỉ ở những dịp làng có hội, trong những trò chơi như thế này, người ta mới thấy hết được tính cộng đồng, hợp tác và tương trợ lẫn nhau của những người nông dân cần cù, chất phác.

1.2.4.3. Góp phần quảng bá thêm hình ảnh địa phương

Hơn mười năm nay, khi nhắc đến Tân Liên, người ta thường chú ý bởi hình ảnh một xã thuần nông đã chuyển mình thành xã phát triển công nghiệp mạnh mẽ bởi có khu công nghiệp lớn nhất địa bàn huyện Vĩnh Bảo đứng chân trên địa bàn làng Tiền Hải. Tuy nhiên, nhắc đến làng Tiền Hải, người ta còn biết đến bởi nơi đây còn nổi danh với nghề chơi pháo đất. Đặc biệt từ năm 2012, khi trò chơi pháo đất được khôi phục, tổ chức thành một lễ hội riêng biệt của xã Tân Liên thì hình ảnh của địa phương được nhiều người biết đến. Trò đánh pháo đất của Tiền Hải đã thu hút các pháo thủ từ các làng, xã khác tìm đến, gặp gỡ đua tài, đồng thời kéo theo khán giả là con em của làng trở về trong mỗi mùa đánh pháo, du khách thập phương đến tham dự trò chơi.

Đặc trưng của pháo đất được tổ chức như một hội thi có quy mô nên thường tổ chức vào các dịp lễ hội trong vùng. Nếu như ở Hải Dương, Thái Bình thường tổ chức vào tháng Giêng nông nhàn, thì ở Tân Liên, rồi Vĩnh Bảo - Hải Phòng thường tổ chức vào mùa thu tháng tám. Bởi đây là trò chơi cần đến sức mạnh nên thường được tổ chức trong một ngày, cũng có thể chỉ diễn ra trong buổi sáng (với quy mô nhỏ) để tránh mất sức cho người chơi. Cho nên về thời gian, hoạt động đánh pháo đất không chiếm quá nhiều thời gian của người chơi, người xem cũng như nhà tổ chức. Ở thời điểm hiện tại, Lễ hội pháo đất Tân Liên và các hội thi thường tổ chức vào dịp lễ, ngày cuối tuần, nên không ảnh hưởng đến lịch công tác, học tập của người chơi cũng như khán giả.

Hơn nữa, từ vị trí của làng Tiên Hải nói riêng, các làng có trò chơi pháo đất nói chung đều nằm trên địa bàn các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng (Hải Phòng), Tứ Kỳ, Ninh Giang (Hải Dương) và Quỳnh Phụ, Đông Hưng, Hưng Hà (Thái Bình). Địa bàn các khu vực này dễ dàng tiếp cận bằng hai loại phương tiện giao thông đường bộ và đường sông, khoảng cách địa lý gần nhau. Khoảng cách từ Hà Nội đến làng Tiên Hải là gần 120 km. Làng lại nằm bên quốc lộ 10, cách khu di tích quốc gia đặc biệt Đền Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (thôn Trung Am, xã Lý Học, Vĩnh Bảo, Hải Phòng) 5km, cách làng nghề tạc tượng Bảo Hà (Đông Minh, Vĩnh Bảo) 5km, đền Quan lớn Tuần Tranh (Ninh Giang, Hải Dương) gần 15 km, đồng thời cách trung tâm thành phố Hải Phòng gần 40km. Cho nên, vị trí của làng Tiên Hải rất thuận lợi trong việc kết nối các điểm di tích cũng như điểm du lịch quen thuộc của du khách.

Pháo đất đã và đang được bảo tồn, phát huy những nét riêng biệt, những sắc thái độc đáo của dân tộc. Mỗi một quả pháo trong hội chơi chứa đựng tình cảm, lòng yêu thiên nhiên, quê hương xứ sở, yêu và hiểu đất của con người làng quê châu thổ ven sông. Đây cũng chính là một trong những ưu thế được đúc kết trong đời sống của người dân làng Tiên Hải nói riêng,

các cộng đồng cư dân sinh sống ở phía Nam châu thổ sông Hồng nói chung khi mở rộng giao lưu văn hóa - xã hội với các địa phương khác và bạn bè quốc tế.

Việc khai thác trò chơi trong hoạt động du lịch cũng là một giải pháp hữu ích để phát triển kinh tế - xã hội ở làng quê nói chung theo hướng tích cực và bền vững. Ngược lại, các làng xã truyền thống cũng tạo nên sức hấp dẫn, mới lạ thu hút du khách và có những tác động không nhỏ đến hoạt động du lịch trong một mục tiêu phát triển chung.

Tiểu kết

Thông qua việc phân tích các khái niệm công cụ có liên quan từ các công trình nghiên cứu đã được công bố và hệ thống các văn bản, nghị quyết của Đảng, văn bản quản lý của Nhà nước và chính quyền các cấp, có thể hiểu hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống chính là đặt ra vấn đề lưu giữ, phát huy các giá trị tương đối ổn định, tốt đẹp, tiêu biểu trong truyền thống để tiếp tục lan tỏa, tỏa sáng trong xã hội hiện nay.

Cùng với nội dung trên, chương 1 đã trình bày và phân tích tổng quan về làng Tiên Hải, về trò chơi pháo đất và các giá trị văn hóa tác động đến đời sống văn hóa làng. Từ đó có thể thấy Pháo đất là một trong hàng trăm nghìn trò chơi dân gian của Việt Nam ra đời trong quá trình khai hoang, lập làng, chống giặc của người dân vùng châu thổ ven sông xa xưa. Song, trò chơi vẫn giữ được nét độc đáo riêng biệt, không đơn thuần là một trò chơi giản dị, mộc mạc, gắn bó với vòng đời người từ niên thiếu đến khi trưởng thành, mà hơn hết, nó đã trở thành một thú chơi của những người nông dân gắn bó với đất, yêu đất và hiểu đất.

Bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất trong bối cảnh làng xã hiện đại, trước sự biến đổi của kinh tế - xã hội của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập có vai trò quan trọng, nhằm giữ gìn bản sắc văn hóa, truyền thống văn hóa của cư dân.

Chương 2

THỰC TRẠNG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIỀN HẢI

2.1. Chủ thể bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải

2.1.1. Chủ thể quản lý nhà nước

Trong mỗi ngành, mỗi lĩnh vực đều có sự quản lý của các cơ quan nhà nước từ trung ương xuống địa phương. Ở Việt Nam, theo quy định của Hiến pháp, Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra chủ trương, đường lối lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị, trên cơ sở đó, Nhà nước cụ thể hóa bằng chính sách, pháp luật để quản lý, duy trì hoạt động của tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Đối với lĩnh vực văn hóa, chủ thể quản lý Nhà nước về công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa làng bao gồm cả 4 cấp: UBND thành phố Hải Phòng (qua Sở Văn hóa và Thể thao), UBND huyện Vĩnh Bảo (qua Phòng Văn hóa và Thông tin), UBND xã Tân Liên (qua Ban Văn hóa xã) và cộng đồng dân cư làng Tiền Hải. Mỗi cấp hành chính nhà nước có cơ quan tham mưu giúp việc đảm nhiệm một chức năng riêng để ban hành các văn bản pháp luật, các quy định, kế hoạch, đề án để bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, xây dựng và phát triển đời sống văn hóa nhân dân.

2.1.1.1. Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng

Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng là đơn vị trực thuộc thành phố, thực hiện chức năng tham mưu cho UBND thành phố quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và hoạt động quảng cáo (từ môi trường internet, trên báo chí, trên các dịch vụ bưu chính, viên thông...) trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ VH, TT & DL và Bộ Nội vụ, UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 299/2017/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể

thao. Đối với công tác quản lý di sản văn hóa, quyết định nêu rõ: "Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan đầu mối trực tiếp tham mưu và chỉ đạo giúp UBND thành phố quản lý toàn bộ hệ thống di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố" [47, tr.2].

Về công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể, Sở VH & TT quản lý đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định là: "Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa; Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Hải Phòng..." [47, tr.2].

Trong những năm qua, Sở VH&TT Hải Phòng đã ban hành các văn bản hướng dẫn công tác tổ chức các lễ hội truyền thống, lễ hội kỷ niệm cũng như các sinh hoạt văn hóa trên địa bàn thành phố. Sở đã giao cho các phòng chức năng thuộc Sở như Phòng Quản lý di sản Văn hóa, phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, Thanh tra Sở thực hiện quản lý nhà nước về di sản... chỉ đạo Bảo tàng Hải Phòng, các phòng văn hóa huyện tổ chức rà soát, sưu tập, kiểm kê các di sản văn hóa phi vật thể là các trò diễn xướng dân gian như: trò hát đúm ở Thủy Nguyên (huyện Thủy Nguyên), múa rối nước Nhân Hòa, nghề tạc tượng Bảo Hà - Đồng Minh (huyện Vĩnh Bảo)... được Bộ VH, TT & DL ghi nhận là di sản phi vật thể quốc gia.

2.1.1.2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Bảo

Theo Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT ngày 06/6/2008 về "Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng VH & TT cấp huyện" quy định, "phòng VH&TT là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, có chức năng tham mưu giúp UBND cấp huyện về quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể thao, du lịch và các dịch vụ công thuộc lĩnh vực này trên địa bàn" [11, tr.2].

Còn trong Điều 50, Nghị định số 92/2002/NĐ/CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật DSVH, quy định rõ trách nhiệm

của UBND cấp huyện đối với việc quản lý DTLS - VH như sau: UBND cấp huyện chịu trách nhiệm bảo vệ và phát huy giá trị DTLS-VH vật thể và DTLS-VH phi vật thể trong phạm vi địa phương; tổ chức ngăn chặn, bảo vệ, xử lý vi phạm; đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xếp hạng; xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích [13, tr.9].

Như vậy phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan tham mưu giúp UBND huyện về lĩnh vực quản lý DTLS-VH nói riêng, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn về chuyên môn của Sở Văn hóa và Thể thao.

Phòng VH&TT huyện có nhiệm vụ tham mưu với UBND huyện các kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm về thực hiện công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa và di sản văn hóa khác trên địa bàn huyện. Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa trên địa bàn huyện theo đúng quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt. Tổng hợp và trình UBND huyện phê duyệt kế hoạch quản lý các di tích, di sản văn hóa của các xã, đơn đốc, kiểm tra các xã, thị trấn trong việc thực hiện kế hoạch đó.

Phòng VH & TT tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất việc giữ gìn, bảo quản, tổ chức hoạt động tại các di tích, di sản trên địa bàn huyện. Đồng thời có quyền tạm thời đình chỉ việc tu bổ, sử dụng các di tích và tổ chức hoạt động của các di sản văn hóa nếu xuất hiện những vi phạm; kịp thời báo cáo với lãnh đạo UBND huyện và Sở Văn hóa và Thể thao về các giải pháp xử lý trong công tác quản lý di sản văn hóa. Phòng tổ chức hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phòng Văn hóa và Thông tin, cán bộ Văn hóa - Xã hội các xã, thị trấn; tham mưu cho UBND huyện về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý văn hóa ở các xã, đơn vị trên địa bàn; chuẩn bị các văn bản cần thiết định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo UBND huyện hoặc trình UBND thành phố (thông qua Sở Văn hóa và Thể thao Hải Phòng) về công tác quản lý di sản văn hóa. Đề xuất hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, Sở Văn hóa và Thể thao xem xét,

khen thưởng cá nhân hoặc tập thể có thành tích trong việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa.

Hiện tại, phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Bảo (thành phố Hải Phòng) có 06 cán bộ, công chức (bao gồm: 01 trưởng phòng, 02 phó phòng, 03 chuyên viên) 100% có trình độ đại học, trong đó, 02 người có trình độ Thạc sĩ. Như vậy, với số lượng định biên ít, Phòng lại đảm nhận một khối lượng công việc nhiều, lại chỉ có 01 cán bộ được đào tạo chính quy về chuyên ngành bảo tồn, bảo tàng phụ trách về mảng di sản văn hóa.

Với số lượng nhân lực của ngành văn hóa huyện Vĩnh Bảo từ cấp huyện đến cấp xã hiện nay, cơ bản đã đáp ứng yêu cầu công việc. Số lượng cán bộ có trình độ chuyên môn đào tạo từ Trung cấp trở lên đạt 100%. Tuy nhiên, tỷ lệ cán bộ có trình độ chuyên sâu về công tác quản lý di sản văn hóa, nhất là quản lý di sản văn hóa phi vật thể thì còn hạn chế. Vì vậy, để đáp ứng với yêu cầu của nhiệm vụ về công tác quản lý di sản văn hóa trên cả hai lĩnh vực di sản vật thể và di sản phi vật thể, đòi hỏi phải có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực chuyên ngành quản lý di sản văn hóa để đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay.

2.1.1.3. Ban Văn hóa - Thông tin xã Tân Liên

Bộ máy quản lý văn hóa ở xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng bao gồm các nhân số như sau:

Một đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội, do Đảng ủy UBND xã phân công.

Ban Văn hóa - Thông tin xã Tân Liên gồm có công chức Văn hóa - Xã hội I, Công chức Văn hóa - xã hội II, cán bộ phụ trách Nhà văn hóa, cán bộ Đài truyền thanh xã.

Trong đó, đồng chí công chức Văn hóa - xã hội I có nhiệm vụ tham mưu giúp UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa xã hội nói chung và quản lý di sản văn hóa nói riêng.

Trong Điều 9, *Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 hướng dẫn về chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn*, trong đó có quy định nhiệm vụ của công chức văn hóa - xã hội. Trên cơ sở hướng dẫn trên, công chức văn hóa - xã hội có “nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực: Văn hóa, thể dục thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, lao động, thương binh, xã hội, y tế, giáo dục theo quy định của pháp luật” [9, tr.5].

Đối với hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất, một hoạt động thiết thực nhất các cán bộ làm công tác quản lý văn hóa địa phương đã tiến hành là tạo sân chơi cho người chơi pháo, tổ chức các lễ hội pháo đất cấp xã hàng năm. Thực hiện sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, của UBND xã, Ban Văn hóa xã xây dựng kế hoạch tổ chức lễ hội pháo đất, trình UBND xã phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, Ban văn hóa xã thành lập Ban tổ chức lễ hội, xây dựng kịch bản, tổ chức mời các đội thi đấu pháo từ các làng trong và ngoài xã tham dự, ban hành thể lệ, thành lập Ban giám khảo và các công việc khác liên quan để tổ chức lễ hội. Ban Văn hóa còn phối hợp với các tổ chức khác: hội liên hiệp phụ nữ xã, hội cựu chiến binh, Đoàn thanh niên, Công an xã... tổ chức tuyên truyền, quảng bá giới thiệu về lễ hội, tổ chức phân luồng giao thông, bảo vệ trật tự trị an trong thời gian diễn ra lễ hội với mục tiêu: Vui - khỏe - đoàn kết và an toàn.

Ban Văn hóa - Thông tin còn tổ chức tuyển chọn các pháo thủ có kinh nghiệm chơi pháo tốt từ 8 làng trong xã, thành lập đội tuyển của xã hoặc cử các đội thi pháo của từng làng tham gia thi đấu pháo đất ở các sân chơi khác như trong Lễ hội đèn Cự trạng Nguyễn Bình Khiêm, Lễ hội pháo đất huyện Vĩnh Bảo, biểu diễn pháo đất tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam vào dịp Tết hàng năm.

Đồng thời Ban Văn hóa - Thông tin xã còn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát phát hiện những hiện tượng tiêu cực trong tổ chức đánh pháo; khen thưởng động viên kịp thời các nhân tố có thành tích trong hoạt động bảo tồn và phát huy trò chơi độc đáo của quê hương.

2.1.2. Chủ thể quản lý cộng đồng

Hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, nhất là với DSVH phi vật thể không thể không bàn tới vai trò của cộng đồng. Nhất là với TCDG pháo đất - một di sản sinh ra và gắn bó với cộng đồng. Vì vậy, khi bàn về “*Cộng đồng với việc bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể*”, Nguyễn Thị Thu Trang đã đưa ra định nghĩa: “Cộng đồng là một tập hợp những chủ thể văn hóa và những người cùng cư trú ở một khu vực địa lý, có những đặc tính chung về văn hóa, xã hội, cùng thừa nhận một di sản văn hóa là tài sản của họ và một di sản văn hóa phi vật thể nhất định là bản sắc văn hóa của họ”[43,tr.7].

Vậy cộng đồng đó bao gồm những ai? Theo Nguyễn Thị Hiền, “cộng đồng là tập thể người dân, chủ nhân của các di sản văn hóa; họ đã sáng tạo, thực hành, lưu giữ và trao truyền di sản giữa các thế hệ” [22, tr.50]. Còn theo Tô Duy Hợp và Lương Hồng Quang (2000), trước tiên, “cộng đồng được nhìn nhận ở phạm vi địa vực; thứ hai, cộng đồng là nhóm cư dân có cùng chung mối quan tâm cơ bản” [26, tr.16]. Như vậy, cộng đồng nhìn nhận ở phạm vi địa vực, nơi tục pháo đất giữ vai trò quan trọng, tạo nên một số giá trị chung, cùng “thừa nhận một di sản văn hóa là tài sản của họ”, đó là *cộng đồng địa phương* cư trú; còn cộng đồng là nhóm cư dân có cùng chung mối quan tâm cơ bản là *cộng đồng người chơi pháo đất, tổ chức trò chơi*. Xác định được chủ thể cộng đồng của trò chơi pháo đất để từ đó đánh giá hoạt động tổ chức, quản lý, duy trì và phát triển trò chơi trong xã hội hiện nay.

2.1.2.1. Cộng đồng địa phương cư trú

Chủ thể quản lý cộng đồng chính là cộng đồng dân cư người làng Tiên Hải, những người sáng tạo, thương thức và trao truyền các giá trị văn hóa từ

thế hệ này sang thế hệ khác. Giống như một số làng lân cận trên địa bàn xã Tân Liên và một số xã khác trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, làng Tiền Hải còn lưu giữ được các trò chơi dân gian là pháo đất, điều sáo và đèn trời.

Ở làng văn hóa Tiền Hải, đội ngũ cán bộ lãnh đạo gồm có: Ông Nguyễn Duy Đ. - Bí thư chi bộ thôn (nguyên là Trưởng ban Văn hóa xã nhiều năm, đã nghỉ hưu), ông Vũ Văn H. - Phó bí thư chi bộ, bà Vũ Thị H. - Trưởng thôn, bà Bùi Thị M. - Phó trưởng thôn. Đây là bộ phận quản lý gắn bó trực tiếp với các hoạt động của thôn, làng, nắm bắt tâm tư nguyện vọng cũng như đời sống kinh tế, xã hội, tình hình an ninh, chính trị của nhân dân trong làng.

Là địa bàn có sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động mạnh mẽ, tác động đến nhiều mặt của cuộc sống, song ý thức về bảo lưu và phát huy các giá trị văn hóa do cha ông truyền lại: quan hệ gia đình, dòng họ, lễ hội, trò chơi dân gian của người dân nơi đây rất cao. Mỗi khi làng, xã tổ chức các lễ hội truyền thống thờ Thành hoàng làng vào ngày 12 tháng 11 âm lịch hàng năm, lễ hội pháo đất, lễ kỷ niệm chào mừng Tết độc lập 2 tháng 9, ngày hội đại đoàn kết toàn dân... dân làng tham gia đông đảo. Các tổ chức như chi hội phụ nữ thôn, chi đoàn thanh niên, chi hội cựu chiến binh, chi hội người cao tuổi, các dòng họ Nguyễn, Vũ, Hoàng, Lê, Đoàn, Bùi huy động nhân lực, vật lực tham gia với sự phân công bố trí của Chi bộ thôn, Ban công tác mặt trận để đảm bảo các hoạt động diễn ra có tổ chức, đoàn kết, tạo không khí hòa hợp, gắn bó, giữ gìn và xây dựng văn hóa làng trước những biến thiên của lịch sử, xã hội.

Đối với các hoạt động văn hóa nói chung, hoạt động bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất nói riêng, thể hiện rõ sự vào cuộc của các ban ngành, tổ chức của làng. Trước hết là vai trò của chi bộ Đảng cơ sở. Chi bộ đã lãnh đạo Ban công tác mặt trận tổ chức vận động, quyên góp, lao động mở rộng mặt sân nhà văn hóa làng, tạo không gian rộng lớn để tổ chức các hoạt động,

trong đó có tổ chức thi pháo đất. Đồng thời, Ban chi ủy đã tổ chức họp mặt các tổ chức trong làng: Chi đoàn Thanh niên, Chi hội phụ nữ, Chi hội người cao tuổi, Chi hội Cựu chiến binh, và đại diện các dòng họ để làm công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về trò chơi pháo đất, động viên các thành viên của tổ chức, con em của dòng họ đóng góp công sức từ việc học chơi pháo, tham gia thi đấu pháo, quyên góp ủng hộ các đội chơi.

Các ông bà bí thư chi bộ, trưởng phó thôn, bí thư chi đoàn bên cạnh việc thực hiện nhiệm vụ chức trách của mình, họ là các cá nhân tích cực nhất trong việc đứng ra tổ chức, vận động, tuyên truyền để nhân dân nâng cao hiểu biết và giữ gìn trò chơi của làng.

Chủ thể cộng đồng không chỉ bao gồm những người dân đang sinh sống ở làng, ngoài ra còn một số lượng không ít con cháu của làng đã di chuyển đi sinh sống và làm việc ở nơi xa. Tuy nhiên, mỗi khi làng có lễ hội làng, hội thi pháo đất, không ít con em của làng Tiền Hải (nhất là nam giới) sinh sống ở thị trấn Vĩnh Bảo, ở thành phố Hải Phòng, ở tỉnh Quảng Ninh hay ở Hà Nội đều thu xếp công việc trở về tham gia, cổ vũ, động viên bằng tinh thần và hiện vật. “Mỗi khi làng tổ chức đánh pháo, tôi thường cố gắng thu xếp công việc, từ nội thành về tham dự, vừa để cổ vũ cho các pháo thủ của làng, vừa hỗ trợ một chút kinh phí để anh em pháo thủ có điều kiện tham gia đánh pháo, duy trì và phát triển truyền thống của quê hương” (PVS, ông Nguyễn Duy K., 50 tuổi) [Phụ lục 7, tr.164].

1.2.2.2. Cộng đồng tổ chức trò chơi pháo đất

Pháo đất là trò chơi, song đây không phải là trò chơi của riêng một nhóm người, một cá nhân riêng lẻ. Trong làng có một tập hợp những người phối hợp duy trì, lưu giữ và tổ chức trò chơi, tạo nên một cộng đồng tổ chức trò chơi pháo đất.

Trước hết là các pháo thủ - những nghệ nhân trực tiếp chơi pháo. Là trò chơi có tính cộng đồng nhưng đòi hỏi cần tới sức mạnh, cộng đồng người chơi pháo là nam giới, có cả lớp cao tuổi, trung tuổi, thanh niên và trẻ em. Tuy nhiên, để đánh pháo và đi thi, xung quân vào trong các “dài pháo”, trở thành pháo thủ thì chủ yếu là nam giới ở độ tuổi thanh niên và trung niên. Chỉ các thanh niên có sức khỏe, nắm vững các kỹ thuật làm đất, làm pháo, đánh pháo mới được tập hợp vào trong các 2 đội chuyên chơi pháo của làng. Các vị trung niên tuổi từ 45 - 50, tuy đã qua giai đoạn sức khỏe sung sức, song lại nắm rất rõ các kỹ thuật đánh pháo, vẫn là thành viên chủ chốt trong các “dài pháo”.

Hiện nay, trong làng Tiên Hải thường có từ 2 dài pháo của thôn Tiên Hải 1 và Tiên Hải 2 bao gồm 20 người đàn ông trung niên có độ tuổi đời trung bình là 45 - 50 tuổi. Mỗi dài pháo do một vị trung niên làm “trưởng dài” - người đứng đầu đội đánh pháo, chịu trách nhiệm lãnh đạo, dẫn dắt các thành viên luyện tập, thi đấu... quán xuyến toàn bộ hoạt động cũng như vấn đề kinh phí của đội.

Ngoài số lượng hơn 20 nam giới là thành viên của hai “dài pháo” Tiên Hải 1, Tiên Hải 2, trong làng còn có hàng chục nam giới biết chơi pháo, được ông cha truyền dạy nghề chơi.

Thứ hai là các bậc cao niên, đóng vai trò “cố vấn” cho các đội thi. Bên cạnh những người trực tiếp chơi pháo, còn có các bậc cao niên trong làng cũng đóng góp vào hoạt động bảo tồn và phát huy trò chơi. Dù không còn tham gia đánh pháo được, song Cụ Nguyễn Duy Kh. (93 tuổi), ông Bùi Văn T. (71 tuổi), ông Vũ Văn B. (70 tuổi) trở thành những người cố vấn, người cầm cân nảy mực cho các cuộc thi, chỉ huy, “cầm trịch” cho dài pháo hoạt động. Họ vốn là các pháo thủ khi xưa, nay tuổi đã cao, các vị đóng vai trò là các “cố vấn” cho dài pháo, là người đứng ra làm lễ, cáo yết với thành hoàng làng, phù hộ cho các trận thi đấu của dài pháo xóm, làng được may

mắn và thành công. Ông Bùi Văn B. (68 tuổi) nguyên là Bí thư Đảng ủy, rồi Chủ tịch UBND xã - là người từng cấp trịch, đánh quả pháo đầu tiên khai hội trong các mùa lễ hội pháo đất năm 2012, 2013, sau khi nghỉ hưu, về sinh sống tại làng cũng là một người có nhiều kinh nghiệm trong chơi chơi pháo.

Thứ ba là những người hỗ trợ cho việc tổ chức trò chơi. Thông thường, phụ nữ thường không xuất hiện trên sân đánh pháo, song không vì thế mà thiếu vắng vai trò của người phụ nữ trong cộng đồng chơi pháo ở làng. Những người phụ nữ luôn đứng đằng sau các đài pháo với vai trò là người chuẩn bị công tác hậu cần, cổ vũ, chăm lo sức khỏe thi đấu cho các pháo thủ.

Thứ tư là tầng lớp kế cận, những người chơi pháo trong tương lai. Trẻ em là nhân tố không thể thiếu trong cộng đồng người chơi pháo đất. Đối tượng chính của các trò chơi dân gian vốn là trẻ em. Dù trong trò chơi đánh pháo, các pháo thủ chủ yếu là là người lớn, nhưng những đứa trẻ từ 5-6 tuổi trở lên cũng không đứng ngoài cuộc chơi pháo. Từ những đứa trẻ chơi chung với nhau ở góc sân, từ những bàn tay nhỏ xíu vỗ, nhào đất lúc này khi lớn lên, được rèn luyện sức khỏe và kỹ thuật, chúng có thể trở thành các pháo thủ trong tương lai.

Có thể thấy, cộng đồng tổ chức trò chơi thể hiện các đặc điểm sau:

- *Những người tham gia không kể tuổi tác*, bởi nếu trong làng có hội thi pháo đất của thanh niên thì cũng có những cuộc thi trong phạm vi những nhóm nhỏ của trẻ em với những quả pháo chỉ bằng bàn tay, nhưng cũng mang tiếng nổ đi đệt, vui tai. Nếu lớp trẻ và trung niên là người chơi chính thì người già là lớp người truyền thụ kinh nghiệm để đạt độ khéo léo trong kỹ thuật nặn pháo. Đồng thời họ chính là quản pháo, trọng tài trong các cuộc thi, người phân định công bằng nhất, chấm cho pháo của đài nào nổ to nhất, mạnh dài nhất.

- *Những người tham gia không kể giới tính.* Tương chừng như đây chỉ là trò chơi sức mạnh của nam giới, nhưng phụ nữ vẫn tham gia trong vai trò cầu hộ như một hậu phương vững chắc. Đây là một trò chơi mất nhiều sức lực nên trong suốt quá trình diễn ra hội thi, những người phụ nữ là nguồn tiếp lương thực, nước uống, chăm lo sức khỏe... cho các “pháo thủ”. Theo tục lệ, ở các hội thi, sau khi kết thúc, không kể thắng hay thua, tất cả mọi người đều cùng nhau ăn uống linh đình tại đình trung, cỗ do những người phụ nữ trong làng cùng nhau chuẩn bị suốt thời gian diễn ra lễ hội.

- *Những người tham gia không kể vùng, miền.* Không khí hào hứng của các hội thi đã không chỉ khiến người dân của làng đó, vùng đó “ăn pháo đất, ngủ pháo đất” mà còn lôi cuốn người dân khu vực lân cận. Vào ngày hội chính, đường vào làng, sân đình luôn tấp nập, sân đấu đặc kín người vây quanh. Họ hò reo, cổ vũ nhiệt tình cho bất kỳ quả pháo nào được giao thành công. Khi dân làng còn đang mải miết mỗi người một công việc thì họ chính là người dân các làng lân cận, hay những người từ phương xa nghe tiếng rền vang của phát đất mà kéo đến, hòa vào không khí lễ hội.

Từ những phân tích trên cho thấy cộng đồng tổ chức trò chơi pháo đất thể hiện những vai trò như sau:

Trước hết là vai trò tự quản: Tại làng Tiên Hải, cộng đồng tổ chức trò chơi, những người chơi pháo tự đứng ra tổ chức, tự quản lý đội pháo cũng như lựa chọn các thành viên từ cộng đồng tham gia luyện tập, thi đấu. Họ thực sự tự quản, tự tổ chức kế hoạch hoạt động, xây dựng đội ngũ, đóng góp, vận động kinh phí và các sinh hoạt hội nhóm của mình.

Hai là vai trò tự quyết, tự chủ của cộng đồng: trò chơi này trước đây chỉ thực hiện trong các dịp lễ hội truyền thống của làng vào tháng 8, tháng 11 âm lịch. Ngày nay, với cuộc sống hiện đại, các hoạt động thi đấu, giao lưu có thể được tổ chức vào các dịp lễ, tết, các ngày kỷ niệm của đất nước,

trò chơi pháo đất diễn ra để thu hút sự quan tâm chú ý của dân làng, là dịp con em đi làm ăn nơi xa trở về, là dịp gặp gỡ, mang lại khí thế vui tươi phấn khởi trong làng... Cộng đồng là người tự quyết, tự chủ tham gia vào các dịp biểu diễn, thi đấu ở trong xã hay các địa phương khác, hay tự đứng ra tổ chức một sân chơi riêng ngay tại không gian của làng.

Ba là trao truyền di sản: Các bậc cao niên trong cộng đồng đóng vai trò quan trọng trong việc trao truyền tri thức và kỹ năng về trò chơi với các thế hệ trẻ như kiến thức về chọn đất, kỹ năng làm đất, làm pháo và tung pháo. Chính quyền địa phương chú trọng phát huy vai trò này của các bậc cao niên và tăng cường giáo dục, trao truyền kiến thức về di sản văn hóa phi vật thể cho thế hệ trẻ.

Bốn là cộng đồng đóng góp kinh phí: kinh phí hoạt động của các đội pháo cũng như kinh phí tổ chức lễ hội là do người dân đóng góp. Việc đóng góp này thực hiện dưới hai hình thức: tự nguyện và theo quy định của mỗi làng pháo. Với các pháo thủ thành viên của làng, để có kinh phí phục vụ cho việc mua đất, sắm trang phục, chi ăn uống trong tập luyện, thi đấu... thường đóng góp một số tiền nhất định theo dựa trên sự tính toán chi phí của ông trưởng làng và các thành viên. Đối với nhân dân, kinh phí đóng góp tự nguyện dưới dạng ủng hộ làng pháo của làng hoặc ủng hộ mỗi dịp lễ hội do làng, do xã tổ chức.

Với tư cách là chủ thể sáng tạo, đồng thời cũng là chủ thể quản lý trò chơi, cộng đồng cư dân địa phương, cộng đồng người chơi là nhân tố chủ lực trong việc lưu giữ, khôi phục và phát huy các trò chơi của cha ông để lại thể hiện sức mạnh của tập thể, cho tinh thần bình đẳng, dân chủ ở làng quê - bình đẳng trong phân chia trách nhiệm cũng như hưởng thụ thành quả đồng đều cho những người tham gia, đó cũng là lý do giúp cho pháo đất cũng như những trò chơi dân gian từ xa xưa ấy còn hiện hữu và phát triển đến ngày nay.

2.1.3. Cơ chế phối hợp trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải

Mỗi chủ thể trong công tác quản lý có những hoạt động riêng biệt nhưng đều có sự phối kết hợp để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chung là bảo tồn và phát huy giá trị di sản được gìn giữ qua nhiều thế hệ.

Quá trình bảo tồn và phát huy giá trị di sản trò chơi pháo đất được thực hiện nhất quán theo phân cấp quản lý cụ thể. Về mặt hành chính nhà nước là sự quản lý theo trục dọc từ UBND thành phố Hải Phòng xuống đến huyện Vĩnh Bảo rồi đến UBND xã Tân Liên. Về mặt chuyên môn, vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất chịu sự quản lý từ Bộ VH, TT &DL, Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng, Phòng Văn hóa & Thông tin huyện Vĩnh Bảo và Ban Văn hóa & Thông tin xã Tân Liên. Trong thực hiện cơ chế phối hợp quản lý di sản, ban Văn hóa & Thông tin xã Tân Liên, UBND xã Tân Liên, UBND huyện Vĩnh Bảo có vai trò quan trọng trực tiếp tham gia tổ chức bảo tồn và định hướng cộng đồng trong công tác gìn giữ và phát huy giá trị di sản.

Sự phối hợp này được tuân thủ theo quy định hai chiều từ trên xuống và từ dưới lên. Theo đó, cơ quan quản lý các cấp thực hiện chức năng chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, hoạt động tổ chức hiện trạng trò chơi. Ngược lại, cơ quan quản lý cấp dưới có trách nhiệm báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên về hiện trạng trò chơi với các nội dung: trò chơi còn duy trì hay không; số lượng người biết chơi; số lượng đội chơi; công tác tổ chức lễ hội pháo đất cấp xã, lễ hội pháo đất cấp huyện; nguồn lực và việc huy động, sử dụng hiệu quả ra sao...

Trên thực tế, việc thực hiện cơ chế phối hợp quản lý giữa các cấp đã được thực hiện đồng bộ và có hệ thống, mang lại kết quả khả quan trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất. Thông qua việc khôi phục và phát triển trở lại của trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải cũng như các

làng, các xã lân cận trong huyện Vĩnh Bảo, các hoạt động giao lưu thi đấu, tổ chức lễ hội pháo đất của xã Tân Liên, của huyện Vĩnh Bảo trong khuôn khổ Lễ hội đèn Trạng Trình, Hội thi pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022... cho thấy trò chơi pháo đất không chỉ phát triển đơn lẻ ở một làng, mỗi năm có 1 - 2 dịp thi đấu... mà đã trở thành “đặc sản” văn hóa địa phương, thu hút khách tham quan gắn với phát triển du lịch, dịch vụ, thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp với việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa cổ truyền của địa phương.

Trong mười năm qua, Phòng VH – TT và Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Bảo là đơn vị trực tiếp triển khai, đôn đốc và kiểm soát các hoạt động liên quan đến văn hóa trên địa bàn huyện nói chung và hoạt động liên quan đến pháo đất nói riêng. Tuy nhiên, để triển khai có hiệu quả và đồng bộ các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các di sản, Phòng cần tham mưu cho lãnh đạo mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn về văn hóa, quản lý văn hóa, về nghiệp vụ bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, nhất là di sản văn hóa phi vật thể. Đồng thời, cần nâng cao nhận thức của người dân địa phương về bảo tồn, gìn giữ trò chơi gắn với phát triển du lịch, đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng.

Theo Quy chế phối hợp trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản, Sở VH, TT và UBND huyện Vĩnh Bảo thường xuyên thông báo các hoạt động phát sinh, định kỳ báo cáo các hoạt động để các bên cùng nắm được thông tin, thuận lợi cho công tác phối hợp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn.

Trong giai đoạn 10 năm qua, đặc biệt là giai đoạn 2015 - 2020, công tác quản lý di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đặc biệt là trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa. Một số di sản văn hóa phi vật thể đã được thống kê, sưu tầm, lập hồ sơ đề nghị Nhà nước công nhận di sản quốc gia là minh chứng

cho các thành tích đó. Hy vọng trong thời gian tới, với sự đầu tư, chỉ đạo của thành phố, Sở VH TT tiếp tục công tác thống kê, sưu tầm, tư liệu hóa các di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có trò chơi pháo đất ở các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng để từ đó có các văn bản hướng dẫn cụ thể để công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi đạt hiệu quả hơn.

Trong khi đó, chủ thể quản lý cộng đồng phối hợp theo trục ngang, là sự liên kết giữa các nhóm, các hội, các “đài pháo” dưới hình thức tự nguyện cùng với tổ chức cơ sở Đảng, các chi hội Phụ nữ, Thanh niên, người cao tuổi... ở làng Tiên Hải đã chung tay khôi phục và bảo vệ di sản độc đáo của làng.

Mối quan hệ giữa chủ thể quản lý Nhà nước và chủ thể quản lý cộng đồng là cơ chế phối hợp theo trục dọc. Các cơ quan quản lý nhà nước đề ra chủ trương, đường lối, chính sách, kế hoạch... là cơ sở về mặt pháp lý để định hướng và bảo tồn các giá trị của văn hóa làng và các trò chơi. Chủ thể quản lý cộng đồng là nhân dân địa phương giữ vai trò là người trực tiếp thực hiện hoạt động để bảo vệ và thực hiện biểu diễn, phát huy các trò chơi trong đời sống văn hóa đương đại.

2.2. Thực trạng hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải

2.2.1. Triển khai, ban hành các văn bản của cơ quan quản lý về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa

Hoạt động triển khai thực hiện và ban hành văn bản quản lý nhà nước một cách kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn giúp công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản trò chơi pháo đất đạt hiệu quả cao.

Nhận thức được vai trò của các hoạt động bảo tồn và phát huy các giá trị di sản đối với sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương, các văn bản quản lý đã được các cấp ban hành như:

Chỉ thị số 10/2003/CT-CT ngày 16/5/2003 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng về việc “Triển khai thi hành Luật Di sản văn hóa”.

Chỉ thị này chính là tiền đề cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của thành phố.

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã xây dựng Đề án số 927/ĐA-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2011 về bảo tồn và phát huy giá trị một số loại hình văn hóa dân gian truyền thống; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2012 về tăng cường công tác quản lý lễ hội, Kế hoạch số 770/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2012 về khôi phục và phát triển một số trò chơi dân gian truyền thống.

Sở VH, Thể thao và Du lịch (nay là Sở Văn hóa và Thể thao) Hải Phòng đã xây dựng Đề án số 03/ĐA-SVHTTDL ngày 21/5/2012 về “Đề án xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch thành phố Hải Phòng năm 2015, định hướng năm 2020”.

Ngoài ra, UBND huyện hàng năm còn ban hành các văn bản, hướng dẫn nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di sản và hoạt động văn hóa trên địa bàn huyện. Điển hình như năm 2018, trong chương trình kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng bộ huyện Vĩnh Bảo (1938 - 2018), UBND xã Tân Liên đã quyết định tổ chức Lễ hội pháo đất các làng Văn hóa năm 2018, với sự tham gia của 10 làng, trong 3 làng của xã Tân Liên tham gia lễ hội, làng Tiên Hải 1 đã đại diện cho làng tham dự.

Sau một thời gian bị gián đoạn do tác động của dịch bệnh Covid-19, năm 2022, UBND huyện Vĩnh Bảo lập kế hoạch số 2257/KH-UBND ngày 06/10/2022 tổ chức Hội thi pháo đất năm 2022. Công tác triển khai văn bản xuống cấp xã tại điều 7, yêu cầu: “Thành lập đội thi, tổ chức tập luyện các đội pháo đất của địa phương... phân công đồng chí lãnh đạo UBND xã, công chức Văn hóa - xã hội, đại diện các đội thi của địa phương dự họp thống nhất nội dung với lãnh đạo ngành Văn hóa - Thông tin về hình thức, chuyên môn tổ chức thi đấu pháo đất theo quy định” [Phụ lục 6, tr. 159]...

Việc ban hành các văn bản pháp lý kịp thời, bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện quyết định đối với việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trò chơi pháo đất, tạo cơ sở pháp lý, góp phần định hướng, cụ thể hóa, kịp thời hỗ trợ hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản, giải quyết khó khăn, vướng mắc để huy động tổng hợp các nguồn lực cho công tác quản lý đồng thời tạo sân chơi lành mạnh, rộng lớn để trò chơi pháo đất phát huy được lợi thế trong đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội địa phương.

Trên cơ sở các Đề án, Kế hoạch tổ chức lễ hội, hội thi do UBND huyện Vĩnh Bảo ban hành, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tân Liên đã giao cho Ban Văn hóa - Thông tin xã tổ chức gặp mặt các đại diện đội pháo các làng, để lựa chọn các đội pháo của làng nào tham dự thi đấu, tổ chức tập luyện, chuẩn bị tốt các điều kiện tham dự Lễ hội pháo đất.

Đối với làng Tiên Hải, các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản thực hiện theo các kế hoạch đã đề ra. Để chuẩn bị tham dự các lễ hội, hội thi do huyện, xã tổ chức, hai dài pháo của làng đã tổ chức họp dưới sự chủ trì của Ban công tác mặt trận để quyết định dài nào sẽ tham gia thi đấu. Nội quy tổ chức lễ hội đã được triển khai đến các pháo thủ về mục đích yêu cầu, thời gian địa điểm, các quy định về dài pháo và quy chế khen thưởng... để pháo thủ nắm rõ và thực hiện đúng quy định của Lễ hội.

Trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của huyện, xã, các đội pháo luôn có sự đồng hành quản lý, động viên, giám sát của lãnh đạo xã, của công chức văn hóa xã cũng như bí thư chi bộ, trưởng phó thôn.

Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực, các lực lượng tham gia tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao truyền thống tại địa phương, các cấp chính quyền xã Tân Liên và làng Tiên Hải còn quản lý chặt chẽ các hoạt động tại các di tích trên địa bàn và tổ chức tốt các lễ hội truyền thống, lễ hội pháo đất, tạo điều kiện để mọi

người dân đều được tham gia vào các hoạt động của lễ hội để lễ hội thực sự là của nhân dân, nhân dân thực hiện với vai trò là chủ thể góp phần giáo dục truyền thống và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ và nhân dân địa phương, thu hút ngày càng đông du khách tới tham quan.

Mặc dù việc triển khai hệ thống văn bản quản lý đối với trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải còn đơn giản, song qua khảo sát ở một số địa phương khác như làng Tào Xá, Hoàn Từ (xã Đông Cường, Đông Hưng, Thái Bình), Tứ Kỳ (Hải Dương), ở các địa phương việc ban hành và triển khai các văn bản để bảo tồn và khôi phục pháo đất còn thiếu hụt hơn. Các địa phương chỉ tập trung vào lập một tờ trình gửi UBND xã về việc mở Hội thi pháo đất giữa các làng và giao lưu với các địa phương khác, bao gồm Kế hoạch tổ chức, ban tổ chức, các thể lệ của hội thi... Do vậy, việc ban hành, triển khai các văn bản đối với trò chơi pháo đất ở Tân Liên cũng đã thể hiện sự nhất quán và có tính hệ thống của địa phương và cộng đồng chủ thể trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi.

2.2.2. Huy động nguồn lực trong bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất

2.2.2.1. Nhân lực

Qua khảo sát thực tế tại làng Tiên Hải và các làng lân cận (Nội Đơn, Cổ Đằng, Vinh Quang, Kim Lôu...) thuộc xã Tân Liên, cũng như tại huyện Vĩnh Bảo, tìm hiểu thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý văn hóa địa bàn huyện, cho thấy: việc huy động các nguồn lực tham gia vào công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, nhất là đối với các di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn huyện cũng đã được quan tâm, song đội ngũ làm công tác chuyên môn còn khá mỏng. Vì vậy công tác tham mưu cho cấp trên còn hạn chế. Tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện Vĩnh Bảo, trong số 06 cán bộ, chỉ có 01 cán bộ được đào tạo chuyên ngành bảo tồn, bảo tàng phụ trách về mảng di sản văn hóa.

Với UBND xã Tân Liên, trong số 02 công chức Văn hóa - xã hội có trình độ Trung cấp trở lên, chỉ có 1 người phụ trách lĩnh vực văn hóa,

nhưng không được đào tạo chuyên sâu về quản lý di sản, hoạt động chủ yếu bằng kinh nghiệm do vậy cũng ảnh hưởng đến hiệu quả trong công tác quản lý văn hóa của xã nói chung và các di sản phi vật thể nói riêng. Tuy nhiên, các cán bộ lãnh đạo của xã Tân Liên trong nhiều nhiệm kỳ đều rất quan tâm đến việc khôi phục và phát huy trò chơi độc đáo của quê nhà. Từ ông Bùi Văn B. (trước là Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2000 - 2004, sau là Chủ tịch UBND xã giai đoạn 2004 - 2014), ông Vũ Đức P. (Bí thư Đảng ủy giai đoạn 2004 - 2014), đến ông Lê Văn Ú. (Bí thư Đảng ủy, kiêm Chủ tịch UBND xã từ năm 2014 đến nay) là những người luôn sát sao với hoạt động văn hóa của địa phương. Đặc biệt, ông Nguyễn Duy Đ. - người có thâm niên làm Trưởng ban Văn hóa xã gần 20 năm - luôn thực thi chức trách của mình không chỉ với nhiệm vụ của một viên chức quản lý văn hóa cấp cơ sở mà còn với tâm thế của một người am hiểu về văn hóa làng, về các giá trị văn hóa của quê hương. Ngay từ đầu những năm 2000, ý thức được giá trị các trò chơi của làng xã, được sự đồng ý của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, ông Đ. đã cùng với các bậc cao niên trong làng Tiền Hải, xã Tân Liên, tổ chức hội thi đánh pháo đất đầu tiên để thu hút các pháo thủ trong làng Tiền Hải và xã Tân Liên, đồng thời phục vụ hoạt động sưu tầm, bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu quốc gia do Viện nghiên cứu Văn hóa - Nghệ thuật (nay là Viện Văn hóa - Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam) thực hiện. Sau khi nghỉ hưu vào năm 2018, ông Đ. tiếp tục được các đảng viên và nhân dân trong làng Tiền Hải tín nhiệm, bầu làm Bí thư chi bộ cho đến nay.

Một nguồn lực góp phần không nhỏ vào hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất là các nhà nghiên cứu ở Trung ương và địa phương. Ngay từ năm 1974, sinh viên Nguyễn Hải Kế - khoa Lịch Sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội) đã có một nghiên cứu ngắn về

trò đánh pháo đất đăng trên Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*. Đến năm 2004, ông Lê Ngân, nguyên là Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Bảo, sau khi nghỉ hưu đã tiến hành sưu tầm các tư liệu dân gian, tiếp tục viết về pháo đất Vĩnh Bảo. Trên cơ sở những nghiên cứu, sưu tầm ban đầu, những người làm công tác du lịch của thành phố Hải Phòng đã về khảo sát hiện trạng trò chơi tại Tiền Hải (Tân Liên), Tam Đa, Nhân Hưng để đưa vào làm một nội dung hấp dẫn trong tour du lịch *Du khảo đồng quê* của thành phố Hải Phòng từ những năm 2003 - 2004. Sang đến thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, khi tiếng vang về sự độc đáo của trò đánh pháo đất ngày càng lan xa, các sinh viên, giảng viên của các Trường Đại học ở Hà Nội, Hải Phòng tiếp tục về khảo sát tại Tiền Hải và các làng lân cận về trò chơi pháo đất làm tư liệu cho khóa luận, luận văn tốt nghiệp của mình. Các nhà nghiên cứu văn hóa địa phương như Chiêu Minh, Ngô Đăng Lợi (nguyên Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Hải Phòng), nhà thơ Tô Ngọc Thạch... tiếp tục có những ấn phẩm nghiên cứu về pháo đất đăng trên các tạp chí, website của Hải Phòng.

Trong giai đoạn hiện nay, cộng đồng ngày càng trở nên có vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nhất là đối với các trò chơi dân gian có tính cộng đồng cao như pháo đất chính là người dân các làng còn lưu giữ trò chơi, trong đó có cộng đồng cư dân làng Tiền Hải. Xét từ góc độ sáng tạo, trò chơi ra đời trong cộng đồng làng, từ chính môi trường các làng ven sông, từ trong quá trình quai đê chống lụt, mở rộng diện tích đất đai của cư dân nông nghiệp lúa nước, từ những giờ phút giải lao thành thoi khi mùa vụ nông nhàn, từ ước mong cầu cho mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt... Trò đánh pháo tồn tại đến ngày nay là nhờ công sức của cộng đồng. Bằng kinh nghiệm cha ông truyền lại, từ những doi đất sét trên cánh đồng, con sông quê hương, đất - nguyên liệu chủ yếu để thực hiện trò chơi tiếp tục được khai thác, chế biến thành các cỗ pháo. Các kỹ thuật làm đất, làm pháo, gieo pháo và những tục lệ xung

quanh trò chơi pháo đất là những tri thức dân gian được truyền khẩu từ đời này sang đời khác... Trong lúc rất nhiều trò chơi đã bị mai một trước tác động của đời sống xã hội hiện đại, thì trò đánh pháo đất đến nay vẫn tồn tại và phát triển chính là nhờ công sức của cả cộng đồng. Ngày nay, đất nguyên liệu để làm pháo của làng không còn, các dài pháo phải đi mua đất ở các làng, xã khác, hoặc đi thuê... thì chính người dân đã huy động công sức, tiền của để cho các pháo thủ của làng đi mua đất dưới làng Vinh Quang, bên huyện Tiên Lãng, huyện Quỳnh Phụ (Thái Bình), thuê đất của một số gia đình còn giữ được những doi đất ít ỏi, góp tiền mua thức ăn, nước uống ủng hộ các pháo thủ, đồng thời lo kinh phí, tặng phẩm tổ chức hội thi pháo.

Cộng đồng có vai trò rất to lớn trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của trò chơi pháo đất. Vấn đề bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở Tiên Hải điều kiện hiện nay không chỉ phụ thuộc vào các yếu tố như chính sách, công tác quản lý, khoa học kỹ thuật... mà còn phụ thuộc vào yếu tố hết sức quan trọng là vai trò của chính cộng đồng.

Các trò chơi dân gian tồn tại và diễn ra hiện nay chủ yếu là huy động nguồn lực đóng góp kinh phí từ cộng đồng, rất ít khi nhận được sự hỗ trợ từ ngân sách. Tuy nhiên do hiện nay người dân chưa thực sự quan tâm đúng mức giá trị của trò chơi nên sự đóng góp của cộng đồng rất nhỏ, chủ yếu kinh phí của chính các pháo thủ đóng góp, lập nên các *dài pháo*. Chính vì vậy, sau hơn hai năm chịu ảnh hưởng của đại dịch covid-19, tháng 10 năm 2022, làng Tiên Hải có kế hoạch tổ chức *Hội đánh pháo đất cấp làng* để cho các dài pháo trong làng trở tài thi thố và có mời thêm một số đội bạn đến từ các làng lân cận. Song “do nguồn kinh phí hạn hẹp, không kêu gọi đủ tiền để hỗ trợ cho các dài pháo mua đất, mà đất thì hiện rất hiếm và đắt cho nên kế hoạch đã không thực hiện được” - ông Nguyễn Duy Đ. - Bí thư chi bộ Tiên Hải, nguyên trưởng ban Văn hóa xã Tân Liên bọc bạch. Có thể

thấy, đây chính là một vấn đề đặt ra đối với các nhà quản lý trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò, giá trị của các trò chơi dân gian đặc sắc trong đó có pháo đất hiện nay.

Nhận thức của cộng đồng trong việc bảo vệ, phát huy giá trị trò pháo đất có vai trò rất quan trọng. Nếu người dân nhận thức đúng về giá trị của trò chơi mới có hành động bảo vệ, lưu giữ. Ngược lại khi nhận thức của cộng đồng chưa cao sẽ dẫn đến sự thờ ơ, không quan tâm đến giá trị của trò chơi, coi đó là việc của mấy ông đàn ông, của cánh thanh niên “rỗi việc”. Vì vậy, để nâng cao vai trò và huy động được sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị của trò đánh pháo đất, cần tuyên truyền, định hướng giúp cho người dân nhận thức đúng vai trò, giá trị của trò chơi, để từ đó cộng đồng có sự quan tâm, đầu tư hợp lý.

2.2.2.2. Nguồn lực tài chính

Để phục vụ cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất, một yếu tố quan trọng trong việc huy động các nguồn lực là nguồn lực tài chính. Theo quy định, nguồn lực tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di sản bao gồm: nguồn ngân sách nhà nước; nguồn thu phí tham quan (nếu có) và các nguồn thu hợp pháp; nguồn xã hội hóa...

Trong những năm qua, Hải Phòng đã có những bước tiến dài trong phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đối với lĩnh vực văn hóa, xã hội, Hải Phòng đã có những nghị quyết, chương trình về phát triển văn hóa, thể thao và du lịch của Thành phố trong thời gian tới.

Nghị quyết số 147/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 về việc thông qua quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, thể thao và du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Hội đồng nhân dân Thành phố, trong tổng nguồn vốn được huy động trong và ngoài ngân

sách có 146.132.000 triệu đồng, thì nguồn vốn dành cho lĩnh vực văn hóa - gia đình: “Giai đoạn 2016-2020: Tổng nguồn vốn là: 653.000 triệu đồng. Giai đoạn 2021-2025: Tổng nguồn vốn là: 1.224.000 triệu đồng. Giai đoạn 2026-2030: Tổng nguồn vốn là: 1.238.000 triệu đồng...” [24; tr.2].

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố, nguồn kinh phí cấp cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của thành phố đã tăng hơn so với giai đoạn trước. Cùng với nguồn kinh phí từ Trung ương hỗ trợ trong Chương trình mục tiêu Quốc gia về chống xuống cấp cho các di tích, hàng năm ngân sách của thành phố dành một lượng đáng kể để trùng tu, tu bổ cho nhiều di tích lịch sử văn hóa. Nhiều di tích được trùng tu, tôn tạo như Đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm, khu di tích Vương triều nhà Mạc, di tích Đình Cung Chúc... Di tích bãi cọc Cao Quỳ (Liên Khê, Thủy Nguyên) mới được khai quật, phát lộ và đầu tư tôn tạo thành Khu Bảo tồn Bãi cọc Cao Quỳ với diện tích hơn 30.000m²... làm giàu thêm hệ thống các di tích lịch sử văn hóa của thành phố... “Các giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa, lịch sử, cách mạng được kế thừa, bảo tồn và phát huy, góp phần tôn vinh vùng đất, con người Hải Phòng với chiều sâu văn hóa, bề dày lịch sử hào hùng” [39, tr.549].

Tuy nhiên, trong thực tế, theo khảo sát, số vốn ngân sách dành cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản cũng chủ yếu tập trung vào việc bảo tồn các giá trị di sản văn hóa vật thể, cụ thể là số tiền ngân sách dành cho việc trùng tu, bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, di tích cách mạng; còn với các di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có trò chơi dân gian pháo đất chưa dành được sự quan tâm đầu tư của nguồn vốn ngân sách, chủ yếu hoạt động bằng nguồn xã hội hóa.

Nguồn vốn xã hội hóa được huy động từ sự đóng góp, tài trợ của các cá nhân, doanh nghiệp chính là nguồn tài chính để các đội thi pháo đất hoạt động và duy trì hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

Trong quá trình khảo sát tại làng, qua nhiều lần trao đổi với ông Nguyễn Duy Đ. và một số pháo thủ cho biết: toàn bộ kinh phí để phục dựng và tổ chức trò đánh pháo là huy động từ nguồn xã hội hóa.

Trước hết là kinh phí đóng góp của chính các pháo thủ khi tham gia dài pháo. Tùy theo quy mô của mỗi cuộc thi hay đợt tập trung của mỗi dài pháo, các pháo thủ thường đóng từ 200.000 - 500.000 đồng/người. Ông trưởng dài có thể đóng góp nhiều hơn. Số tiền đóng góp dùng để mua đất, mua trang phục (nếu đi thi đấu ở giải lớn), mua nước uống, thức ăn cho các pháo thủ trong thời gian tập luyện và thi đấu.

Nguồn thứ hai huy động từ sự đóng góp, hỗ trợ của dân cư trong làng - nguồn kinh phí này không lớn. Đôi khi, các dài pháo cũng nhận được sự hỗ trợ của một số “mạnh thường quân” là các doanh nghiệp, các gia đình có hoạt động kinh doanh trên địa bàn làng, hoặc ủng hộ của các con em người làng đi làm ăn nơi xa trở về ủng hộ. Nguồn kinh phí này thường không ổn định.

Thứ ba là tiền thưởng khi thắng giải. Do tính chất của các hội thi, lễ hội mang tính cộng đồng, và hoạt động bằng nguồn kinh phí xã hội hóa, nên các giải thưởng cũng không cao. Nếu thắng giải ở Lễ hội pháo đất xã Tân Liên, bên cạnh phần thưởng là hiện vật lưu niệm, số tiền thưởng có ý nghĩa động viên, khuyến khích với giải thắng 300.000đ/giải, 100.000đ/giải hòa. Số tiền thưởng (nếu có) cũng thường được các thành viên trong dài pháo tổ chức liên hoan khi kết thúc giải... Do vậy, số kinh phí để duy trì và tổ chức trò diễn pháo đất không lớn, song lại là vấn đề không đơn giản đối với các pháo thủ hoặc các nhà tổ chức của làng, của xã khi thực hiện kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị của trò chơi.

Với vấn đề tài chính, cũng giống như ở làng Tiên Hải, các địa phương khác ở các tỉnh Hải Dương, Thái Bình, để duy trì trò chơi, toàn bộ kinh phí cũng đều huy động từ nguồn xã hóa. Đó là sự đóng góp của các pháo thủ,

sự ủng hộ của các mạnh thường quân, các doanh nghiệp và bà con nhân dân trong làng.

Nguồn lực tài chính ít, chưa được sự đầu tư đúng mức của nhà nước chính là một thách thức đặt ra trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất. Dù rằng, nguồn kinh phí chủ yếu dùng để mua đất, chi phí hỗ trợ ăn uống trong những ngày tập luyện, thi đấu, mua trang phục và chi phí phương tiện đi lại, không có tiền thù lao cho các pháo thủ, nhưng rất cần một sự hỗ trợ nhất định từ phía ngân sách nhà nước để động viên tinh thần các nghệ nhân và nuôi dưỡng sự tâm huyết với việc gìn giữ di sản của quê hương.

2.2.2.3. Cơ sở vật chất

Do tính chất của trò chơi pháo đất về nơi tổ chức đánh pháo chỉ cần một khoảng sân rộng, bằng phẳng để các dài pháo làm và gieo pháo, nên không cần đòi hỏi nhiều về đầu tư cơ sở vật chất. Mỗi khi tổ chức đánh pháo trong khuôn khổ Lễ hội truyền thống của làng vào dịp 12 tháng 11 hàng năm, thì không gian thi pháo diễn ra tại sân đình và chùa Cao Hải. Còn các hội thi pháo tổ chức độc lập, sân nhà văn hóa của Làng Tiên Hải (nằm ở cuối làng, sát với cánh đồng Cửa, bên cạnh con đường liên xã nối với xã Tam Đa) được khánh thành vào năm 2010, là nơi diễn ra cuộc thi tài của các pháo thủ.

Nhiều khi, không chờ đến các lễ hội của làng, của xã tổ chức, vào ngày nghỉ cuối tuần hoặc các dịp lễ, tết, các dài pháo cũng hẹn nhau tổ chức đánh pháo tại khoảng sân rộng của một gia đình nào đó trong làng. Khoảng sân ấy sao đủ rộng cho 1 - 2 dài pháo thi thố, có chỗ đứng cho hàng chục người xem cổ vũ, thế là cũng làm nên một cuộc thi pháo đất rôm rả trong làng.

Ngoài ra, để phục vụ cuộc chơi pháo, cũng cần phải có huy động thêm một số vật dụng: xe chở đất, cuốc, xẻng, kéo cắt, tre nứa (để chẻ

xương pháo - dùng trong chế tạo loại hình pháo xương)... vốn là các công cụ thường có sẵn trong các gia đình làm nghề nông trong làng.

Ở các địa phương khác, các không gian sinh hoạt cộng đồng như sân nhà văn hóa, đình làng, sân trường chính là không gian diễn ra trò chơi pháo đất. Tại các làng Hoàn Từ, Tào Xá (Đông Cường, Đông Hưng, Thái Bình) có các sân đình rộng là nơi diễn ra các hoạt động luyện tập, tỉ thí trò chơi pháo. Đến dịp tổ chức Hội thi pháo đất cấp xã (vào tháng 9 năm 2022), địa điểm tổ chức tập trung về sân của UBND xã Đông Cường. Ở xã Minh Đức (Tứ Kỳ, Hải Dương) cũng có những điều tương tự... Hội thi pháo đất của thôn Phúc Lâm (xã Minh Đức) diễn ra vào dịp 30/4-01/5 năm 2022 cũng diễn ra tại sân đình làng Phúc Lâm, thu hút 90 pháo thủ về tranh tài sau hai năm gián đoạn bởi đại dịch Covid.

Có thể thấy, cơ sở vật chất phục vụ trò đánh pháo đất không đòi hỏi đầu tư lớn, vốn có thể tận dụng điều kiện sẵn có của các gia đình, của địa phương, của cộng đồng giản dị, đơn sơ như chính tính mộc mạc, nhưng hào sảng của trò chơi đánh pháo.

2.2.3. Suu tầm, nghiên cứu, phục dựng, tư liệu hóa giá trị trò chơi pháo đất

2.2.3.1. Công tác suu tầm, nghiên cứu, tư liệu hóa

Để lưu giữ, khôi phục được một hoạt động truyền thống xa xưa của cha ông truyền lại thì việc đầu tiên là phải tiến hành suu tầm, nghiên cứu, phục dựng và tư liệu hóa hoạt động đó. Việc này được tiến hành bởi những người là hậu duệ của các bậc tiền nhân hoặc các nhà nghiên cứu. Chính nhờ sự nỗ lực của nhân dân, của cộng đồng và các nhà nghiên cứu, hàng nghìn các di sản phi vật thể, vật thể của Việt Nam đã được suu tầm, phục dựng và khá đông trong số đó đã tìm được “chỗ đứng” trong xã hội đương đại.

Với trò chơi pháo đất, cũng không nằm ngoài quy trình ấy. Tuy nhiên, khác với nhiều loại hình di sản phi vật thể khác (lễ hội, hát chèo, thả đèn trời...), pháo đất chưa bao giờ bị mất đi dấu ấn trong thời gian dài

bởi những chính sách của nhà nước (bị cấm chẳg hạn...), trò chơi vẫn hàng ngày hiển hiện trong đời sống thôn dã bởi bàn tay của những đứa trẻ mục đồng, quanh năm nghịch đất khi chăn trâu, cắt cỏ..., bởi những cuộc tụ tập của trai làng vào dịp đầu xuân, giữa thu trong những ngày nông rỗi... Pháo đất sinh ra bởi những người nông dân vùng hạ lưu sông Thái Bình gắn bó với đất, tồn tại dai dẳng dù rất nhỏ nhoi - trò chơi giản dị, thường ngày - bởi nhu cầu chính đáng của chính họ. Do vậy, công cuộc sưu tầm, phục dựng pháo đất không quá phức tạp, nhưng để tư liệu hóa nó và đưa pháo đất lên một tầm cao mới trong đời sống xã hội hiện nay thì lại không là một công việc giản đơn.

Tuy nhiên, từ rất sớm, pháo đất đã từng bước trở thành đối tượng tìm hiểu của một số nhà nghiên cứu có am hiểu về trò chơi và từng bước tư liệu hóa. Đầu tiên phải kể đến bài viết nhỏ *“Mùa đánh pháo đất ở Vĩnh Bảo”* của tác giả Nguyễn Hải Kế đăng trên Tạp chí Văn hóa nghệ thuật, số 2 năm 1974. Bài viết kể về tiếng pháo đất nổ ra ở Vĩnh Bảo trong hai mùa xuân, thu trong những dịp nông nhàn, miêu tả khái quát những chiếc pháo đất, nguyên liệu làm pháo, không gian thi pháo, kỹ thuật làm và đánh pháo, quy trình tổ chức và không khí hội thi pháo từ chính ngôi làng Tiên Hải (trước tên là Cao Hải - dù tác giả không nêu rõ tên làng trong bài viết) quê tác giả.

Sang đầu kỷ XXI, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu Quốc gia *“Sưu tầm và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể”* do Bộ Văn hóa - Thông tin giao do Viện Nghiên cứu Văn hóa - Nghệ thuật (nay là Viện Văn hóa - Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam) chủ trì, trò chơi pháo đất của Tiên Hải đã được phục dựng, tư liệu hóa bằng hình ảnh động và lưu trữ bằng đĩa DVD, sau khi Hội thi pháo đất Làng Cao Hải được tổ chức vào năm 2001. Đội ngũ cán bộ nghiên cứu của Viện do ông Bùi Quang Th. - Trưởng ban nghiên cứu Văn hóa đương đại, với sự hỗ trợ của ông Nguyễn Hải K. đã về làng Cao Hải

(tên cũ của làng Tiên Hải), phối hợp với Ban Văn hóa xã Tân Liên, Ban công tác mặt trận, các cụ già, các pháo thủ làng Cao Hải tổ chức một hội thi pháo trong không gian nhỏ để tái hiện tiếng pháo trầm hùng vang lên trên làng quê đang từng bước chuyển mình. Sau hội thi pháo năm 2001, hàng năm, các hội thi pháo vẫn được tổ chức, đồng thời, các bài viết về pháo đất Tiên Hải, Tân Liên, rồi của vùng Vĩnh Bảo lần lượt xuất hiện. Đó là các sưu tầm, nghiên cứu của các tác giả Lê Ngân với *Pháo đất Vĩnh Bảo - đặc sắc trò chơi cổ truyền, Hội pháo đất* (2005) đã miêu tả không khí một cuộc thi pháo đất từ lúc “sương chưa tan, nhưng ở sân Nhà văn hóa thôn Tiên Hải đã chật ních người, rạp căng trang trọng, cờ phướn đủ màu... Có đến 300 đàn ông lực lưỡng đang hì hục với những cục đất, quần xắn tới gối, tay vật đất, hay vồ bèn bẹt...” [33, tr.11].

Năm 2011, được sự nhất trí của Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tân Liên, Ban Văn hóa xã do ông Nguyễn Duy Đ. làm Trưởng ban đã sưu tập tư liệu, bài viết, khảo sát thực trạng trò chơi pháo đất ở các làng văn hóa Tiên Hải, Cổ Đằng, Nội Đơn, Nhuệ Ân, Vinh Quang, Bắc Hải, Kim Lâu, tên tuổi của các các nghệ nhân... lập đề án, đề nghị với UBND huyện Vĩnh Bảo, thông qua Phòng Văn hóa - Thông tin nâng cấp Hội thi pháo đất Tân Liên thành Lễ hội pháo đất được tổ chức hằng năm. Được sự đồng ý của UBND huyện Vĩnh Bảo, mùa thu năm 2012, Lễ hội pháo đất Tân Liên đầu tiên đã được tổ chức. Đến nay, Tân Liên đã tổ chức được 10 mùa lễ hội pháo đất (năm 2020, 2021 không được tổ chức do đại dịch covid - 19).

Năm 2012, Đặng Thị Phương Anh trong quá trình làm luận văn tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ thí điểm ngành Du lịch học của Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn, đã về làng Tiên Hải, Cổ Đằng, Nội Đơn (xã Tân Liên), xã Tam Đa, Nhân Hưng (huyện Vĩnh Bảo) nghiên cứu “*Tính cộng đồng làng xã qua trò chơi dân gian “Pháo đất”*”, đăng trên tạp chí *Di sản Văn hóa* (số 3 năm 2012). Tác giả không đi sâu miêu tả quá trình chơi

pháo đất, mà thông qua trò chơi pháo đất, đã tập trung chỉ ra đặc tính cộng đồng - cội nguồn của trò chơi dân gian thể hiện qua trò đánh pháo của cư dân cuối lưu vực Thái Bình. Năm 2013, các bài nghiên cứu của các tác giả Chiêu Minh “*Hội thi pháo đất - trò chơi cổ truyền*” (đăng trên Tạp chí Khoa học và Kinh tế Hải Phòng - số 136, năm 2013), Lê Xuân Lạ của Câu lạc bộ Hải phòng học với “*Pháo đất làng Cổ Đảng xã Tân Liên - trò chơi dân gian độc đáo*” đã mô tả tỉ mỉ về lịch sử ra đời, sự tích truyền thuyết về trò chơi pháo đất cũng như kỹ thuật làm pháo, biểu diễn cùng những tín ngưỡng của hội thi pháo đất.

Cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ nghe nhìn, cùng với tiếng vang của trò chơi dân gian độc đáo, Pháo đất đã trở thành đề tài khai thác của một số chương trình của các đài truyền hình trung ương (Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC) và Đài truyền hình Hải Phòng. Bộ phim dài gần 30 phút “*Pháo đất - sức sống người Hải Phòng*” do đạo diễn Lại Văn Sinh và ekip làm phim của Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC đã lưu giữ lại hình ảnh sinh động của trò chơi pháo dựa trên dữ liệu của nghề chơi pháo làng Tiên Hải, làng Cổ Đảng và Lễ hội pháo đất Tân Liên năm 2013.

Với các địa phương còn bảo tồn nghề chơi pháo đất tại các tỉnh Hải Dương, Thái Bình, công tác sưu tầm, tư liệu hóa về pháo đất còn hạn chế. Theo khảo sát chưa đầy đủ của học viên, hiện chưa có các bài viết, các phim và phóng sự chuyên sâu về trò chơi pháo đất ở các địa phương Ninh Giang, Tứ Kỳ (Hải Dương), Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Đông Hưng (Thái Bình), ngoại trừ các bài báo giới thiệu về trò chơi, hội thi pháo đất ở các địa phương trên một số tờ báo trung ương và địa phương. Rõ ràng, việc nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa về trò chơi pháo đất ở Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng đã được thực hiện từ rất sớm và đa dạng hơn các địa phương khác.

Chính sự dày công sưu tập, nghiên cứu, phục dựng của các nhà nghiên cứu trung ương và địa phương, các nhà làm phim, các nhà báo... đã trở thành tư liệu quý, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của trò chơi pháo đất trong làng Tiền Hải và rộng hơn nữa là không gian sống của cư dân các làng thuộc lưu vực sông Thái Bình, sông Hóa, sông Luộc - nơi vẫn thường vang lên tiếng pháo đất vào mỗi dịp xuân thu nhị kỳ hàng năm.

2.2.3.2. Công tác phục dựng, bảo tồn tri thức và kinh nghiệm trò chơi

Trò chơi pháo đất là một trò mà người chơi dùng đất để làm thành những quả pháo và biểu diễn đánh pháo tạo ra tiếng nổ to, rõ ràng, mạnh pháo bung ra với độ dài lớn nhất là chu vi quả pháo. Qua sưu tầm và nghiên cứu, quá trình bảo phục dựng và bảo tồn trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải được tiến hành như sau:

** Tập hợp người chơi pháo đất*

Để tiến hành khôi phục một trò chơi đã bị mai một, vấn đề đầu tiên là tìm, tập hợp và tổ chức người chơi pháo. Năm 2001, khi nhận được thông tin từ Viện Nghiên cứu Văn hóa - Nghệ thuật sẽ tiến hành quay phim lưu trữ trò chơi Pháo đất, công việc được tiến hành như sau:

Sau khi báo cáo với Đảng ủy, Ủy ban, tôi về gặp mặt với mấy ông trưởng họ Nguyễn, họ Vũ, họ Hoàng... để tìm xem những người thạo đánh pháo, lập đội thi. Trai làng thì hầu như ai cũng biết đánh pháo. Lúc ấy đất làm pháo lại sẵn, không hiếm như bây giờ. Nhưng để tìm được người đánh giỏi, có kỹ thuật đánh đẹp, pháo nổ thì phải bỏ công ra tìm... Không chỉ tìm trong làng mình, còn phải vào Cổ Đằng, Kim Lâu, Nội Đơn để họ rủ nhau lập đội... (PVS, ông Nguyễn Duy Đ.) [Phụ lục 7, tr.164].

Để chuẩn bị cho Hội thi pháo đất làng Tiền Hải tổ chức lần đầu tiên sau nhiều năm mai một vào năm 2001, các trai đình trong làng với sự tập hợp, cổ vũ của Ban Văn hóa xã (với Trưởng ban là ông Nguyễn Duy Đ.),

một số nhóm pháo thủ ban đầu đã hình thành. Vào thời điểm đó, trong làng vẫn có một số người chơi, rủ nhau lập hội tự phát để đánh pháo. Song, để hình thành những đài pháo có tổ chức, phân công chặt chẽ, để đi thi với các đài khác trong hội thi, rất cần sự vào cuộc của cộng đồng.

Các ông trưởng họ đã kêu gọi các thành viên trong dòng họ hiện đang sinh sống, làm việc tại quê, xung phong đánh pháo. Các pháo thủ chơi chính thức có độ tuổi từ 30 - 50, có sức khỏe, không quá bận mải công việc, biết đánh pháo được xung vào đài. Mỗi đài pháo gồm 10 người, có 1 người đứng đầu gọi là “trưởng đài” lãnh đạo. Các ông Vũ Văn B., Nguyễn Duy Kh., Vũ Văn H., Nguyễn Duy P., Hoàng Văn Ú., Hoàng Văn L., Bùi Văn S. đang ở độ tuổi 40 - 50... đã trở thành những pháo thủ đầu tiên trong đài pháo làng Tiên Hải. Các bậc cao niên từ 60 tuổi trở lên: Nguyễn Duy Kh., Nguyễn Duy T., Đoàn Văn L., Bùi Văn Ch., Hoàng Văn M.,... trở thành những cố vấn của đài...

Sau hơn 20 năm, từng lớp người kế tiếp nhau tập hợp, thi đấu, hiện nay Làng Tiên Hải vẫn giữ nguyên quân số truyền thống là 10 người pháo thủ trong đài pháo thi đấu chính thức, đại diện cho làng [Phụ lục 5, tr.156].

Cùng với lực lượng pháo thủ thi đấu chính thức của làng, sau sự kiện Hội thi pháo đất năm 2001, thanh thiếu niên trong làng cũng rủ nhau chơi, tập luyện dưới sự hướng dẫn của những bậc đàn anh đi trước, tạo thành cộng đồng chơi pháo đa dạng về độ tuổi. Từ những thanh thiếu niên ngày đó, hiện nay đã trở thành những người chơi có kỹ thuật, tiếp tục bổ sung vào lực lượng pháo thủ của làng. Tính kế thừa, truyền dạy của người trước cho người sau tạo ra sự liên mạch, duy trì người chơi và trò chơi pháo đất dân gian.

** Quy trình làm pháo:*

Quả pháo của làng Tiên Hải và các làng khác thuộc xã Tân Liên đều là “pháo xương” - bên trong lớp đất làm pháo có mâm pháo được đan bởi

các thanh tre già, vót mỏng, là xương pháo để tạo ra độ chắc chắn và cho phép làm các quả pháo cỡ lớn. Quy trình làm pháo đòi hỏi sự khéo léo, tỉ mỉ của các pháo thủ. Từ quả đất được làm sẵn, đến khi nặn xong một quả pháo và gieo pháo đòi hỏi sự kỳ công của các pháo thủ vừa có sức khỏe, vừa phải có kinh nghiệm, dùng đôi tay nặn đất, chơi với đất và lắng nghe đất để có một cuộc chơi pháo thành công.

Quả pháo phải có hình bầu dục thường gọi là *pháo thuyền*, mõm pháo nhỏ hơn gáy pháo, phần giữa dày hơn hai bên. Pháo thuyền của Tiền Hải có kích cỡ chiều dài từ 1m - 1,5m, chiều ngang bụng pháo rộng từ 0,6 - 1m, được làm từ 45 - 50 kg đất trở lên.

Dựa trên cách đánh pháo, được chia làm hai dạng (có khác nhau một số kỹ thuật khi làm pháo): pháo tung và pháo úp. Còn dựa trên chất liệu và kỹ thuật làm pháo, ở Vĩnh Bảo cũng có hai dạng: pháo xương và pháo không xương, riêng làng Tiền Hải chỉ đánh một loại pháo xương. Pháo xương là một sáng tạo của trò chơi pháo đất của Tiền Hải và một số làng ở Vĩnh Bảo: trong bụng pháo được đan thêm một số giống tre chuốt mỏng, làm nên cốt pháo, cho phép làm các cỡ pháo cỡ lớn hơn các nơi khác.

Cũng giống như ở Tiền Hải, pháo thuyền cũng xuất hiện khá phổ biến ở một số làng tại Ninh Giang, Tứ Kỳ (Hải Dương), Quỳnh Phụ, Đông Hưng Thái Bình), nhưng có kích thước thường nhỏ hơn, chiều dài từ 0,7 - 1m, chiều rộng từ 0,4 - 0,7m.

Làng Tiền Hải không đánh pháo tép (hay còn gọi là pháo bát, pháo nôi) như ở làng Nhân Hưng (xã Tân Hưng, cùng huyện), làng Cựu Đồi (Tiền Lãng, Hải Phòng), các làng thuộc xã Đông Cường, Phong Châu (Đông Hưng, Thái Bình). Pháo tép chỉ dành cho trẻ em trong làng khi chơi cùng các bậc cha chú, bên lễ hội thi.

** Không gian chơi pháo:*

Là trò chơi dân gian xuất thân từ trong cuộc sống thôn quê của người nông dân mộc mạc, nên không gian chơi pháo đất không quá đòi hỏi sự

chuẩn bị cầu kỳ, tốn kém. Nơi diễn ra các cuộc đánh pháo chỉ cần một khoảng đất rộng, bằng phẳng, có diện tích tối thiểu từ 10 - 15m² trở lên. Đó là thể là khoảng sân đất, sân gạch của mỗi gia đình, hoặc sân đình, chùa và ngày nay là sân của các nhà văn hóa làng, văn hóa xã... Ở làng Tiền Hải, sân Nhà văn hóa làng và sân đình Cao Hải là nơi thường xuyên diễn ra các cuộc thi, biểu diễn pháo đất hàng năm.

** Thời gian chơi pháo:*

Là trò chơi diễn ra vào lúc nông nhàn cho nên có hai thời điểm các cuộc thi pháo đất diễn ra, đó là mùa xuân tháng giêng và mùa thu trong hai tháng 8 và 9.

Sau Tết nguyên đán, cây lúa đã bén rễ, nhà nông đã vào lúc nông nhàn, thì ở một số làng thuộc xã Nghĩa An, Ứng Hòe (Ninh Giang), Minh Đức, Quang Khải (Tứ Kỳ) thuộc tỉnh Hải Dương, các làng An Thái, An Tràng, Đồn Xá - Quỳnh Hồng (Quỳnh Phụ, Thái Bình) tổ chức đánh pháo vào tháng giêng. Tiếng pháo nổ trầm đục, giống như tiếng sấm vang xa cùng tiếng reo hò của người cổ vũ... báo hiệu một năm mới tốt tươi, phần nào cho thấy tính “cầu mùa” của trò chơi pháo đất, đặt trong không gian thiêng của các lễ hội Côn Sơn - Kiếp Bạc (Chí Linh, Hải Dương), hay lễ hội đền A Sào (An Thái, Quỳnh Phụ, Thái Bình) - tưởng nhớ ngày sinh của Đức Thánh Trần Hưng Đạo.

Mùa xuân, người Tiền Hải cũng đánh pháo. Ngay từ đầu xuân năm mới, đám trẻ con, trai tráng trong làng đã nặn đất, thi pháo. Tiếng pháo nổ ầm ì trong các ngõ xóm, vang lên từ sân nhà văn hóa, sân các từ đường dòng họ trong làng. Nhưng mùa đánh pháo đất rầm rộ, quy mô nhất của của dân Tiền Hải lại chủ yếu diễn ra vào ngày 3 tháng 8 âm lịch, và có thể kéo dài đến hết tháng 9 - những ngày nông nhàn của vụ lúa mùa. “Gái tháng Hai, trai tháng Tám”. Tiếng pháo đất nổ, cũng giống như tiếng sấm nổ liên hồi vào mùa mưa bão. Tháng 8, tháng 9 với các đợt mưa bão thường xuyên

xuất hiện, đòi hỏi sức vóc trai tráng khỏe mạnh để xắn đất, vác đất, đắp đê ngăn lũ, bảo vệ đồng ruộng. Tháng 8 âm lịch cũng là tháng hóa của Đức Thánh Trần. Tính chất cầu mùa, tưởng nhớ công ơn của các bậc tiền nhân cũng phần nào thấp thoáng qua những cuộc thi tài của các pháo thủ. Rồi cuộc thi pháo trong lễ hội tưởng nhớ thành hoàng làng ngày 12/11 âm lịch hàng năm.

Mỗi cuộc thi pháo đất ở Tiên Hải, Tân Liên chỉ diễn ra trong một ngày. Buổi sáng tổ chức thi pháo tung - một trong hai kỹ thuật biểu diễn pháo cơ bản, buổi chiều, khi sức khỏe của pháo thủ đã giảm xuống, trong cái nắng tháng 8 râm trái bưởi, tổ chức thi pháo úp. Mỗi pháo thủ phải thi đủ “ba tung, ba úp” mới trọn vẹn một kỳ thi của mình.

Ngày nay, thời gian diễn ra các cuộc thi pháo đã được tổ chức linh hoạt hơn. Trong khi huyện Ninh Giang (Hải Dương) tổ chức lễ hội thi pháo cấp huyện vào dịp 30/4 - 01/5 hàng năm chào mừng ngày lễ lớn của đất nước, thì bên bờ nam sông Luộc, sông Hóa, huyện Vĩnh Bảo thường xuyên tổ chức hội thi đánh pháo trong khuôn khổ Lễ hội Đền Trạng Trình (vào các ngày 27, 28, 29 tháng 11 âm lịch nhân ngày mất của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm), và tổ chức riêng Hội thi pháo đất cấp huyện vào ngày 15/10/2022 vừa qua.

Các pháo thủ làng Tiên Hải từ trẻ đến già, nhất là các pháo thủ trong dàn pháo của làng thường xuyên tập luyện để trở tài trong những sân chơi trong làng, trong lễ hội của xã mà nhiều dịp còn đại diện cho xã Tân Liên đi thi đấu tại các cuộc thi do huyện tổ chức, hoặc đi “đánh giải” tại nhiều nơi khác khi được mời. Vì thế, tiếng vang của pháo đất Tiên Hải không chỉ ở nơi làng quê thôn dã, đã từng bước đi ra các làng, xã lân cận và cả những sân chơi ở thành phố Hải Phòng hay Thủ đô Hà Nội.

** Lễ hội pháo đất*

Một dịp để trò chơi pháo đất ở Tiên Hải được trở lại thi thố chính là trong hội thi pháo đất. Hội thi pháo đất các làng văn hóa xã Tân Liên thường có sự tham gia của từ 8 đến 12 dài, tập hợp từ các làng, thôn trong xã và một số khách mời từ địa phương khác. Trong đó, làng Tiên Hải thường cử hai dài pháo tham gia với tên gọi dài pháo Tiên Hải 1, dài pháo Tiên Hải 2.

Theo truyền thống, hội thi pháo Tân Liên thường tổ chức vào ngày 3 tháng 8 âm lịch, tổ chức tại sân đình Cao Hải, Cổ Đằng hoặc Kim Lâu, tùy theo sự đăng cai tổ chức của các làng.

Hội thi được tổ chức trong một ngày với các thủ tục đơn giản. Về phần lễ, ban tổ chức mời 1 cụ già làm lễ cáo yết với Thành Hoàng làng. Lễ vật thường sẽ bao gồm hương hoa, lễ mặn và một quả đất để làm pháo. Lễ cáo yết không chỉ với mục đích kính cáo với bề trên nhằm nhận được sự chứng giám của Thành Hoàng các làng trong vùng, mà còn cốt cho cuộc chơi hanh thông, thuận lợi.

Kết thúc phần lễ, chuyển sang phần Hội, dưới sự chỉ huy của ông Quản pháo - thường là một vị cao niên, có uy tín, từng là pháo thủ, am hiểu về pháo, các dài pháo nhận bốc thăm vị trí đánh pháo, nhận đất đánh pháo từ 30 - 50kg đất/1 dài để làm pháo nhanh và tổ chức đánh pháo theo quy định của hội thi.

Trên cơ sở kế thừa truyền thống tổ chức các hội thi pháo đất, năm 2011, UBND xã Tân Liên đã lập đề án, đề nghị với UBND huyện Vĩnh Bảo cho nâng cấp hội thi pháo đất của xã thành Lễ hội pháo đất Tân Liên, bắt đầu được tổ chức từ năm 2012. Từ đó đến nay, trừ hai năm bị gián đoạn bởi đại dịch covid-19, lễ hội Pháo đất Tân Liên được tổ chức hàng năm.

Về thời gian, lễ hội được tổ chức ngày 02 tháng 9 Tết độc lập hàng năm, con em sống và làm việc xa trở về thăm quê, các hoạt động nghỉ dưỡng, tham quan được tổ chức rầm rộ. Sự linh hoạt về thời gian tổ chức lễ hội tạo điều kiện cho đông đảo mọi tầng lớp nhân dân có thể tham dự.

UBND xã Tân Liên đã thành lập Ban tổ chức Lễ hội do Chủ tịch UBND xã đứng đầu, Trưởng ban văn hóa xã làm ủy viên thường trực và các vị trưởng làng trong xã. Ban Tổ chức thành lập Ban giám khảo gồm những người có kinh nghiệm tổ chức và từng là các pháo thủ kỳ cựu nhận trọng trách cầm cân nảy mực trong Hội pháo. Năm 2022, hội thi pháo đất xã Tân Liên được tổ chức vào ngày 2-9 với sự tham gia 12 dài (cách gọi số đội theo truyền thống) với 120 “pháo thủ”. “Hội thi pháo đất năm nay thu hút hàng nghìn người dân địa phương, du khách trong và ngoài thành phố tham dự. Sau lễ hội, rất nhiều du khách tìm về với mong muốn được xem đánh pháo đất, được trải nghiệm làm pháo và đánh pháo. UBND xã Tân Liên giới thiệu hàng chục lượt du khách tới các làng để họ được trải nghiệm. Trên cơ sở này, thời gian tới UBND xã Tân Liên đề xuất UBND huyện xây dựng một số điểm phục vụ khách du lịch trải nghiệm trò chơi pháo đất” - Ông Lê Văn Ú., Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Tân Liên cho biết [Phụ lục 7, tr.164].

So với hội thi pháo trước đây, Lễ hội pháo đất Tân Liên hiện nay chỉ thay đổi về thời gian và cách thức tổ chức, còn lễ lối đánh pháo vẫn tuân theo các quy định truyền thống vốn có. Lễ hội là dịp các pháo thủ làng Tiên Hải so tài cùng với các làng trong xã, trong huyện để tiếp nối truyền thống, uống ược nhớ nguồn của quê hương, rèn luyện sức khỏe, tinh thần sáng khoái, thể hiện tình đoàn kết, cộng đồng và cũng là dịp cầu mong cho vụ lúa mùa tốt tươi.

Tại các địa phương khác (Hải Dương, Thái Bình), hoạt động tổ chức thi pháo đất diễn ra muộn hơn, quy mô nhỏ hơn so với Tiên Hải (Tân Liên). Ở Ninh Giang, hoạt động tổ chức hội thi pháo riêng biệt mới được tổ chức vào từ những năm 2014 – 2015. Ở Đông Cường (Đông Hưng, Thái Bình) lần đầu tổ chức hội thi pháo đất toàn xã vào năm 2018... Còn tại các địa phương khác, các cuộc thi tài pháo đất diễn ra trong khuôn khổ các lễ hội

làng, hội vùng như Lễ hội đền Kiếp Bạc (Chí Linh, Hải Dương), đền Trần (Hung Hà, Thái Bình), đền A Sào (Quỳnh Phụ, Thái Bình)... trở thành hoạt động hội hấp dẫn thu hút du khách thập phương.

** Bảo tồn những kinh nghiệm trong trò chơi pháo đất:*

Một số người dân làng Tiên Hải đã lưu giữ được các kinh nghiệm trong trò chơi pháo đất. Những kinh nghiệm này được các bậc cao niên truyền lại cho con cháu các thế hệ để tiếp nối trò chơi truyền thống của làng.

Trước hết là kinh nghiệm trong chọn nguyên liệu đất làm pháo, quan trọng nhất là khâu chọn và làm đất, sau đó đến khâu vật đất cho đảm bảo độ kết dính, khô, dẻo mới đủ điều kiện làm pháo. Đất làm pháo là loại đất sét nặng màu xám chì, dẻo từ đáy sông, ở độ sâu 1m sau khi gạt lớp bùn bên trên, hoặc đáy ruộng [Phụ lục 3, tr.149]. Trong khi đó ở xã Nghĩa An, Ninh Giang (Hải Dương), nguồn đất sét để chơi pháo cũng được đào ở ngoài đồng, song lại lấy ngay trên bờ mương, bờ ruộng trên cánh đồng của làng, nơi con người, trâu bò đi lại thường xuyên, làm cho đất trở nên chắc, dẻo. Còn nguồn đất làm pháo của người làng Duyên Tục (Phú Lương, Đông Hưng, Thái Bình - nằm bên mạn Đông Bắc sông Tiên Hưng, một chi lưu của sông Luộc), giống như người làng Tiên Hải, cũng phải đi mua từ nguồn đất sét dưới cánh đồng làng Đà Giang (Nguyên Xá, Đông Hưng, Thái Bình) phía bờ Tây Nam sông Tiên Hưng.

Có thể thấy, nguồn đất sét để làm pháo ngày càng trở nên khan hiếm do đã được khai thác nhiều đời và sự thu hẹp diện tích canh tác trong quá chuyển đổi cơ cấu kinh tế, thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Khác với kỹ thuật làm đất không dính nước của Tiên Hải, cách làm đất của làng Duyên Tục (Thái Bình) là mua đất về phơi khô, đập nhỏ. Sau đó giã lá gạo, lọc lấy nước để nhào đất cho thật dẻo. Nước lá gạo giúp khử mùi tanh, hôi của đất và giúp màu đất trông đẹp hơn, thuần khiết hơn.

Rõ ràng, mỗi địa phương đều có những bí quyết làm đất riêng, nhưng đều hướng tới mục đích: pháo nổ, thành dây. Ở Tiền Hải có thành ngữ “*Điều dây, pháo đất*”, có nghĩa là chơi điều bay lên được là do dây, pháo nổ thành dây là do đất. Kỹ thuật làm đất đóng vai trò rất quan trọng trong việc nổ hay không nổ của pháo. Đất được làm xong, các pháo thủ vê thành từng quả vuông mỗi cạnh từ 30-40 cm, đem cất vào trong phòng kín, khi nào đánh pháo mới đem ra nặn.

Hai là kinh nghiệm nặn pháo: Khâu nặn pháo gồm bốn công đoạn chính: Lên khối; Lên *manh pháo* (*giềng pháo, diềm pháo*); khâu *bám đầu pháo*. [Phụ lục 3, tr.149].

Ba là kinh nghiệm gieo pháo - biểu diễn pháo đất: Giống như tại các làng khác ở Ninh Giang, Tứ Kỳ (Hải Dương), Đông Hưng, Hưng Hà (Thái Bình), việc gieo pháo ở Tiền Hải đòi hỏi tinh thần tập thể rất cao. Cũng là bởi kích cỡ lớn, nặng của con pháo sau khi chế tác, khác với tục đánh pháo cá nhân ở xã Nhân Hưng (Vĩnh Bảo), Cự Đồi (Tiên Lãng, Hải Phòng), Đông Cường, Phong Châu (Đông Hưng, Thái Bình). Tuy nhiên, việc phân định kỹ thuật biểu diễn pháo tung và pháo úp lại chỉ xuất hiện ở một số làng của huyện Vĩnh Bảo (trong đó điển hình là Tiền Hải). Để đảm bảo sức khỏe cho pháo thủ trong một ngày tổ chức lễ hội pháo, hội thường tổ chức đánh pháo tung vào buổi sáng, đánh vào úp vào buổi chiều [Phụ lục 3, tr.149].

2.2.3.3. Tín ngưỡng của hội thi pháo đất:

Tuy là một trò chơi nhưng để tổ chức đánh và thi pháo đất, dân làng Tiền Hải vẫn tiến hành một số nghi lễ nhất định, đó là:

+ Việc cáo yết với bốn vị thành hoàng tại đình làng Cao Hải (hoặc các vị thần được thờ ở miếu trong thôn, xóm):

Chuẩn bị cuộc thi pháo đất, cụ trùm hoặc người đứng đầu dài pháo sửa sửa lễ vật (hoa quả, xôi gà), cùng một vài pháo thủ mang theo một - hai

quả đất, một bó xương pháo mang lễ ra cáo yết với Tứ vị thành hoàng làng tại Đình làng Cao Hải, khấn các đức ngài phù hộ cho đội của mình, hoặc làng mình gặp may mắn, thắng lợi trong giải đấu.

+ Nghi thức tổ chức của lễ hội/hội thi pháo đất:

Thường một hội thi pháo đất của làng Tiền Hải được tổ chức rất trọng thể. Từ hôm trước, ban tổ chức đã cho dựng một lễ đài (nay kê bàn, ghé hơi cao lên một chút so với sân đình hoặc sân nhà văn hóa). Trên lễ đài gồm các vị thủ tịch - người ghi điểm và giám sát, thủ trọng - người đo và giám sát cách đo, các quan viên đáng kính, bậc bô lão trong làng. Khung cảnh được trang trí theo lối truyền thống: cờ ngũ sắc, chiêng trống vang lừng tạo không khí lễ hội.

Diễn trình lễ hội gồm: Tuy bố lí do, giới thiệu đại biểu. Ông trưởng làng đọc lời khai mạc, công bố các đội chơi, công bố danh sách ban giám khảo, công bố thể lệ cuộc thi. Ban giám khảo tuyên thệ. Sau cuộc thi, tuyên bố giải và khen thưởng.

2.2.4. Phát huy giá trị trò chơi pháo đất

Cùng với hoạt động quản lý bảo tồn, lưu giữ thì phải đẩy mạnh việc phát huy, giới thiệu các giá trị văn hóa của trò chơi pháo đất của làng Tiền Hải thông qua một số hoạt động cụ thể, thiết thực. Hơn nữa, hoạt động phát huy các giá trị văn hóa của trò chơi chính là biện pháp hiệu quả nhất để trò chơi pháo đất tiếp tục “sống” trong đời sống xã hội hiện đại.

2.2.4.1. Công tác truyền dạy trò chơi

Mặc dù pháo đất là trò chơi đơn giản, thân quen với những đứa trẻ mục đồng khi chăn trâu, cắt cỏ vẫn thường lấy đất dưới ruộng, nặn đất thi thố với nhau trên bờ mương... diễn ra từ lâu. Song ở thời hiện tại, với sự thu hẹp của sản xuất nông nghiệp, thời gian học tập của lũ trẻ ngày càng tăng theo từng cấp học, các trò chơi trên các phương tiện giải trí hiện đại từ tivi, internet... thu hút trẻ con trong các giờ nghỉ làm cho chúng ta không

để gi bắt gặp những đám trẻ con còn chơi các trò chơi hồn nhiên dân giã như xưa. Chỉ đến khi có hội đánh pháo, dù lớn, hay nhỏ, trẻ con sẽ được dành một góc sân, được các ông, các chú cho một vài quả đất, được chỉ bảo những thao tác cơ bản, một số đứa trẻ được bắt tay vào chơi trò nặn và đánh pháo đất.

Từ những chiếc pháo tép, pháo bát ban đầu, những đứa trẻ dần trưởng thành được cha ông dạy cho các kỹ thuật, kinh nghiệm chọn đất, nặn pháo, gieo pháo... và một số ít trong đó sẽ trở thành các pháo thủ trong tương lai sau khi đã trưởng thành, có sức khỏe và nắm vững kinh nghiệm đánh pháo.

Để trở thành các pháo thủ chuyên nghề, không thể thiếu sự truyền dạy, chỉ bảo của những bậc cao niên, những lớp người đi trước. Việc truyền nghề pháo đất tiến hành theo hình thức truyền khẩu và cầm tay chỉ việc. Bước cha trước, bước con sau. Cha là những pháo thủ có kinh nghiệm, truyền nghề cho con từ cách thức chọn đất, làm đất, kỹ thuật nặn pháo, gieo pháo. Muốn trở nên thành thực, những pháo thủ tương lai không thể trong ngày một, ngày hai mà thành nghề. Họ phải trải qua sự rèn luyện tỉ mỉ, qua nhiều mùa đánh pháo mới được chấp nhận trở thành một chân pháo chính thức trong *dài pháo* của làng. Dài pháo làng Tiên Hải 1 hiện có 10 pháo thủ. Cao niên nhất người ở tuổi 55 năm, còn trung bình từ tuổi 43 - 50. Trong đó có 2 pháo thủ Lê Văn Đ. (31 tuổi), Nguyễn Quốc V. (37 tuổi) cũng vẫn là thành phần mới được xung quân, vẫn đang trong quá trình học việc dưới sự rèn luyện của các pháo thủ đàn anh.

Bên cạnh việc truyền đạt, chỉ bảo cho nhau trong dài, các thành viên vẫn tiếp tục nhận được sự góp ý, chỉ bảo của các bậc cao niên đã từng là pháo thủ trong làng. Từ cụ già ngoài 90 tuổi, bằng con mắt tinh đời, thẩm định từng thớ đất đã đủ chất lượng làm pháo hay chưa, đến việc chỉ bảo kỹ thuật nặn pháo, thế đứng gieo pháo, lực xuống tay gieo pháo...

Đối với các đài pháo của lứa tuổi thanh niên từ 20 - 30 tuổi trong làng, dù không nằm trong thành phần đội pháo chính thức, song vẫn có những sân chơi dành cho đối tượng này. Lực lượng thanh niên cũng vẫn được các pháo thủ chuyên nghiệp trong đài pháo, các bậc cao niên chỉ bảo, hướng dẫn cách thức chơi pháo, rèn luyện kỹ thuật. “Không có các ông, các bác chỉ bảo thì làm sao chúng cháu biết được cách làm đất, làm pháo, gieo pháo. Không thầy đó mà làm nên là vậy!” (PVS, Anh Hoàng Văn L., 33 tuổi) [Phụ lục 7, tr.164].

Không chỉ học từ những bậc cha chú trong làng, qua những cuộc thi, cuộc giao lưu đấu pháp, các pháo thủ chuyên và các pháo thủ tập sự đều chăm chú quan sát cách chế tạo và đánh pháo của các đội bạn, từ đó rút kinh nghiệm, bổ sung cho những kỹ thuật của đội nhà phong phú hơn.

Rõ ràng, đối với pháo đất, việc truyền dạy kỹ thuật và nghề chơi không chỉ diễn ra trong thời gian ngắn, không phải qua sách vở, mà thông qua thực hành các thao tác. Càng thực hành nhiều, thì trình độ của người học nghề càng nhanh trưởng thành. Song, do tính chất là một trò chơi, cần phải có sân chơi, có những điều kiện nhất định về thời gian, vật chất... Trong khi đó, những người chơi pháo, hoặc học chơi pháo chỉ tranh thủ những ngày nông nhàn, những ngày nghỉ làm tại các công ty, sự thiếu thốn về nguồn đất làm pháo hiện nay... do đó, việc truyền nghề pháo ở Tiên Hải hiện gặp nhiều khó khăn, thách thức.

2.2.4.2. Tuyên truyền, giới thiệu trò chơi

Để trò chơi pháo đất trở nên phổ biến và được du khách thập phương biết đến thì không thể thiếu hoạt động tuyên truyền, giới thiệu về trò chơi. Hoạt động tuyên truyền, giới thiệu về trò chơi pháo đất ở Tiên Hải đã được thực hiện với các hình thức dưới đây:

- Tổ chức thông báo, giới thiệu trên loa truyền thanh của xã Tân Liên, Đài truyền thanh của huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

Với loại hình phát thanh cơ sở, thông tin về lễ hội, hội thi pháo đất hàng năm được phát thông báo đến nhân dân trong xã và trong huyện về thời gian, địa điểm tổ chức hội thi. Qua đó, người dân trong xã, huyện biết được thông tin, sắp xếp thời gian, công việc đến tham dự hội thi. Có năm, đài truyền thanh xã đã tổ chức tường thuật trực tiếp nội dung các buổi đánh pháo đất từ hiện trường, cán bộ đài phát thanh đã mang không khí tấp nập, rộn ràng của lễ hội đến các làng xóm, khu dân cư, làm cho những người không có điều kiện đến dự hội cảm nhận được không khí của lễ hội pháo đất.

Tuy nhiên, việc thông báo hay tường thuật về lễ hội pháo đất chỉ mang tính thời sự, gắn liền với sự kiện tổ chức lễ hội, phạm vi ảnh hưởng không rộng, chỉ giới hạn trong địa phương xã, huyện nơi tổ chức trò chơi. Hình thức tuyên truyền này chưa có những bài giới thiệu đầy đủ về nguồn gốc, cách chơi cũng như lực lượng pháo thủ - những người đang bảo tồn và phát triển trò chơi.

- Tuyên truyền trên các băng rôn, áp phích của lễ hội. Các băng-rôn, áp-phích, cờ phướn của hội thi giới thiệu với người xem địa phương, quy mô tổ chức của lễ hội hoặc hội thi. Ví dụ: Hội thi pháo đất làng Cao Hải - tổ chức năm 2001, hay Lễ hội pháo đất Tân Liên năm 2022... Đây là hình thức không thể thiếu, thể hiện tính chất, quy mô của sự kiện, song mức độ thông tin còn nhiều hạn chế.

- Tuyên truyền, giới thiệu trên các trang báo viết, báo điện tử, trang thông tin điện tử của các tổ chức, cá nhân...

Giới thiệu về pháo đất thông qua hình thức này chính là qua các bài viết của các nhà báo về trò chơi pháo đất ở các vùng quê, trong đó, số bài báo viết về pháo đất Vĩnh Bảo chiếm tỷ lệ lớn. Các báo *Quân đội nhân dân, Dân trí, Dân Việt, Thanh niên, Báo Quân khu 3...* đã có các bài đăng giới thiệu với bạn đọc về nét độc đáo của trò chơi pháo đất tại địa phương. Bên cạnh đó, các báo còn đăng bài giới thiệu về pháo đất ở Ninh Giang, Tứ

Kỳ (Hải Dương), Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Đông Hưng (Thái Bình). Điểm chung của các bài báo là giới thiệu về nguồn gốc ra đời trò chơi, chất liệu, người chơi và tính hấp dẫn thu hút người xem của trò chơi. Tuy nhiên chưa có nhiều bài giới thiệu cụ thể về pháo đất của làng Tiên Hải, nét độc đáo của pháo đất Tiên Hải, Tân Liên so với các địa phương khác.

Cùng với các bài viết trên các báo giấy và báo điện tử, trang tin của các công ty du lịch, các tổ chức cũng giới thiệu về trò đánh pháo đất. Đó là một số trang: *www.lehoi.info* [65], *www.lehoi.cinet.vn* [66], *www.dulichvietnam.com* [62], *www.vietnamtourism.com* [69], *www.dulichvietnam.org.vn* [63], *www.haiphonghoc* [64]... của các tổ chức, doanh nghiệp, hoặc của trang viết của cá nhân như *www.tongothach.vn* [68] của nhà thơ Tô Ngọc Thạch - Hội viên Hội nhà văn Việt Nam, là người con Vĩnh Bảo hiện sống ở thành phố Hải Phòng.

- *Tuyên truyền giới thiệu trên các kênh truyền hình quốc gia và đài truyền hình Hải Phòng.* Pháo đất cũng là đề tài khai thác của các phóng viên truyền hình. Các phóng viên đã về Tiên Hải, Tân Liên quay phóng sự về trò chơi pháo đất, phát trên chương trình *Sau lũy tre làng* của Đài truyền hình Việt Nam, hoặc trên kênh VTC10 - Đài truyền hình kỹ thuật số VTC, Đài phát thanh - truyền hình Hải Phòng. Với thế mạnh của phương tiện nghe nhìn truyền hình, trò chơi pháo đất ở Tân Liên nói riêng, Vĩnh Bảo nói chung đã được giới thiệu đến đông đảo khán giả trong và ngoài nước. Qua nội dung của các phóng sự, du khách thập phương đã tìm hiểu, tìm về tham dự trong các kỳ lễ hội, hội thi pháo đất ở địa phương. Tuy nhiên, phát trên đài truyền hình chỉ có một thời lượng và thời điểm nhất định theo lịch phát sóng của các Đài, do vậy, thông tin tiếp cận và tìm hiểu về pháo đất có sự hạn chế nhất định về đối tượng khán giả.

- *Tuyên truyền, giới thiệu trên các nền tảng mạng xã hội.* Với sự phát triển của mạng internet, của các nền tảng mạng như facebook, youtube,

tiktok, các thước phim về pháo đất nói chung, pháo đất Vĩnh Bảo và Tân Liên đã xuất hiện khá nhiều trên không gian mạng. Trong số gần 20 clip trên các tài khoản Youtube đăng tải về pháo đất, có 3 tài khoản đăng tải về pháo đất Tân Liên, trong đó, tài khoản *Phuong Vu* đăng tải sớm nhất về lễ hội pháo đất Tân Liên vào ngày 07/6/2014. Các nền tảng mạng xã hội là một kênh có thể tiếp cận đến nhiều người để giới thiệu về pháo đất, song đó là những clip tự quay, tự làm của các chủ tài khoản, không có sự biên tập về độ dài và nội dung cũng như chất lượng hình ảnh, âm thanh chưa cao và tiếng ồn trong clip chưa được xử lý tốt... Tài khoản *Phuong Vu* giới thiệu về lễ hội pháo đất Tân Liên nhưng chưa giới thiệu về các khâu chơi pháo từ kỹ thuật lấy đất, làm đất và đánh pháo. Đồng thời cũng chưa có tài khoản nào giới thiệu về pháo đất của riêng làng Tiên Hải, giống như lễ hội pháo đất làng Nhân Lễ (xã Vĩnh Long, cùng huyện Vĩnh Bảo) của tài khoản *Truong video editor* đã đăng trên nền tảng Youtube vào năm 2021.

2.2.4.3. Tổ chức biểu diễn trò chơi

Một yếu tố quan trọng trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là phải tổ chức biểu diễn di sản đó, nhất là đối với các trò chơi dân gian - những di sản được sinh ra từ cộng đồng và của cộng đồng. Bảo tồn không có nghĩa là lưu giữ và cất vào kho lưu trữ, nhất là với trò chơi pháo đất, phải tổ chức biểu diễn, để các pháo thủ rèn luyện, thi tài... qua đó, sức sống của trò chơi dân gian ngày càng được khẳng định trong đời sống hiện đại.

Với pháo đất Tiên Hải, từ sân chơi truyền thống là lễ hội pháo đất diễn ra vào tháng 8 âm lịch hàng năm, là phần hội trong lễ hội làng truyền thống 12/11 âm lịch, đã bước vào đời sống xã hội hiện đại ở những sân chơi đa dạng và rộng lớn hơn.

Vào các ngày cuối tuần, không trùng với các dịp lễ, cánh thanh niên trong làng thường rủ nhau, góp tiền, lập dài, thuê đất, đánh pháo. Thi thoảng có dịp về làng vào dịp cuối tuần, mọi người thường nghe thấy tiếng

ì ầm, phát ra từ sân một ngôi nhà nào đó. Hối ra thì được biết: cánh thanh niên tổ chức đánh pháo cùng nhau. Sân nhà các ông Hoàng Văn L. (xóm ngoài), Vũ Văn H. (xóm giữa)... thường là nơi tụ tập, đánh pháo của các nhóm thanh niên.

Song, việc bước ra các sân chơi lớn hơn lại không thuộc về cánh thanh niên đang tập đánh pháo đó. Dài pháo tập hợp cánh đàn ông trong độ tuổi từ 35 - 50 mới là lực lượng chuyên đi đánh giải ở trong xã và khắp nơi. Với việc đại diện cho xã Tân Liên tham gia vào hội thi pháo đất trong lễ hội Đền Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm hàng năm, tham gia vào Hội thi pháo đất toàn huyện Vĩnh Bảo ngày 15/10/2022, chúng tỏ sự điều luyện và được tín nhiệm của các dài pháo khác trong làng.

Ngược dòng thời gian, vào Tết Quý Ty năm 2013, từ mùng 5 đến mùng 8 Tết, các pháo thủ của dài pháo làng Tiên Hải đã được Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam mời lên tổ chức biểu diễn pháo đất, trong khuôn khổ chương trình “*Vui xuân Quý Ty*” của Bảo tàng, họ mang đến cho du khách một trải nghiệm thú vị về trò chơi pháo đất.

Sức sống và sự lan tỏa của trò đánh pháo đất không chỉ giới hạn trong phạm vi địa phương làng, xã, huyện với những người đang sinh sống tại quê hương Vĩnh Bảo. Trò chơi pháo đất còn theo chân những người con Vĩnh Bảo đi đến những nơi họ sống và lập nghiệp xa quê. Khoảng hơn chục năm nay, cứ vào những dịp đầu xuân năm mới, khoảng sân của gia đình ông Bùi Tiến Lượng (là người gốc dòng họ Bùi, làng Tiên Hải) tại thôn Phước Lợi, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang (Khánh Hòa) trở thành địa điểm chơi pháo đất của những người đồng hương huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng. “Chơi pháo đất là trò chơi dân gian đặc trưng của người dân vùng đồng bằng Bắc Bộ, được lưu truyền từ bao đời nay, thường được tổ chức vào những dịp nông nhàn hay không thể thiếu ở những lễ hội trong năm, nhất là dịp Tết Nguyên đán” [58, tr.4]. Chính vì thế, hơn 20 “pháo

thủ” người Vĩnh Bảo đều có mặt đông đủ tại nhà ông Lượng để chơi trò chơi truyền thống này, như thể phần nào được sống trong không khí hội xuân của quê hương mình!

Hay như trò “đánh đờn” ở ấp C2, xã Thanh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, vốn có nguồn gốc từ thành phố Hải Phòng. Người dân các huyện Vĩnh Bảo, Tiên Lãng khi di cư vào Vĩnh Thạnh đã mang theo trò chơi này. “Đánh đờn có nhiều nét tương đồng với pháo đất hay pháo nổ, pháo nang, phết ở đồng bằng Bắc Bộ...” [57, tr.3]. Nguyên liệu của pháo đất là các loại đất có độ dẻo quánh cao như đất sét, đất thịt... Pháo đất ở Vĩnh Thạnh thường có dạng như hình cái chảo không có tay cầm hình bầu dục hoặc hình chữ nhật. Pháo đất được nặn bằng tay có thành dày hơn đáy với kích thước linh động. Trong các lễ hội, cuộc thi, pháo đất được nặn rất lớn, gọi là mâm pháo và có thể dùng từ 20 kg đến 50 kg đất. Sân chơi thường là một mặt sân bằng, càng phẳng càng tốt, để vành pháo có thể tiếp xúc khít nhằm gây tiếng nổ lớn.

Như vậy, hoạt động tổ chức biểu diễn trò chơi pháo đất trở nên đa dạng về địa điểm và quy mô. Từng bước, các sân chơi biểu diễn pháo đất đã được tổ chức thường xuyên, liên tục với tính chất ngày càng chuyên nghiệp. Đó cũng chính là không gian để pháo đất tiếp tục vang xa.

2.2.5. Sự tham gia của cộng đồng trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải

Cộng đồng cư dân làng Tiên Hải chính là chủ nhân của trò chơi dân gian pháo đất, chính vì vậy, họ đóng vai trò rất lớn trong việc gìn giữ và phát triển các trò chơi dân gian và sinh hoạt văn hóa truyền thống.

Trước hết, cộng đồng cư dân làng là người lưu giữ các trò chơi truyền thống, ngoài việc làm và thả “diều Rái”, thả đèn trời thì pháo đất là trò chơi được các thế hệ người làng từ trẻ nhỏ đến người già đều biết làm và đánh pháo. Ngày nay, do yêu cầu của việc đảm bảo an toàn phòng chống

cháy nổ, nghề làm và thả đèn trời ở Tiền Hải và một số địa phương khác không còn, nhưng thả đèn và chơi pháo đất vẫn được duy trì trong làng. Trong đó, pháo đất Tiền Hải, Tân Liên đã trở nên nổi tiếng khắp vùng và thường được đi thi đấu, biểu diễn ở khắp nơi.

Để có được các đài pháo với các pháo thủ chuyên nghiệp, tinh thông kỹ thuật làm và đánh pháo, cần phải có một quá trình truyền dạy và rèn luyện từ các thế hệ đi trước. Bởi vậy, những người truyền dạy nghề chơi cũng chính là người dân trong làng, vốn các pháo thủ cao niên, dày dặn kinh nghiệm, truyền dạy theo hình thức truyền miệng, cha truyền con nối, từng bước dẫn dắt, đào tạo thế hệ kế cận qua từng con pháo, qua mỗi mùa chơi pháo.

Trước khi có sự vào cuộc tổ chức các lễ hội, hội thi pháo của cấp chính quyền địa phương, chính cộng đồng là những người đã đứng lên tổ chức các cuộc thi pháo trong làng. Từ lễ hội đánh pháo truyền thống ngày 3 tháng 8 (âm lịch), tổ chức hội đánh pháo trong lễ hội làng ngày 12 tháng 11 (âm lịch), những ông trưởng đài đã bàn bạc với các bô lão trong làng tập hợp các đài pháo trong và ngoài làng thi tài theo mức độ, tính chất của sự kiện diễn ra trong làng.

Ngày nay, ngoài các hoạt động thi pháo do chính quyền xã, huyện tổ chức, làng Tiền Hải và các làng khác vẫn đảm nhiệm vai trò tổ chức các hội thi với quy mô cấp làng với mục đích duy trì truyền thống và làm phong phú thêm đời sống văn hóa làng sau quá trình thảo luận, bàn bạc và tổ chức của ông trưởng làng, bí thư chi bộ và các đài pháo của làng. Như vậy, trong khâu tổ chức các hội thi vẫn không thể thiếu vai trò của cộng đồng, nhất là của chính các pháo thủ.

Là trò chơi, song để duy trì và tổ chức pháo đất rất cần đến một số lượng kinh phí nhất định. Để có kinh phí cho đài pháo hoạt động và thao diễn, các đài pháo huy động sự đóng góp trước hết của các pháo thủ, rồi

kêu gọi sự hỗ trợ của dân cư trong làng, của các mạnh thường quân. Kinh phí để trang trải cho việc mua đất, mua tre, mua trang phục, phục vụ cơm nước từ chính các pháo thủ. Mỗi khi tham gia hội thi và được nhận giải thưởng, những phần thưởng đó cũng được đóng góp từ cộng đồng. “Sắp tới, làng tổ chức hội thi đánh pháo, chúng tôi đang kêu gọi và tìm nguồn tài trợ để hỗ trợ cho anh em nó đánh giải. Hiện nay, đất đánh pháo đắt lắm, lại hiếm nữa nên rất cần sự đóng góp của cộng đồng...” [PVS, ông Nguyễn Duy Đ. - Bí thư chi bộ]. Trong hội thi pháo đất do UBND huyện Vĩnh Bảo tổ chức vào ngày 15/10/2022 vừa qua, kinh phí tổ chức hội thi hoàn toàn được huy động từ nguồn xã hội hóa. Trên tấm backgown của Hội thi có ghi rõ: *“Doanh nghiệp với bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian truyền thống”*, đã thể hiện vai trò của cộng đồng tham gia thi đấu, biểu diễn và tài trợ cho Hội thi để góp phần vào việc bảo tồn và phát triển trò chơi pháo đất ở địa phương. “Qua Hội thi đã góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết và giao lưu thể thao, rèn luyện sức khỏe, trao đổi kinh nghiệm nâng cao chất lượng phong trào hoạt động ở các xã trên địa bàn huyện, đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống” [49, tr.9].

Như vậy, không thể phủ nhận được vai trò to lớn của cộng đồng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất. Cộng đồng cư dân chính là chủ thể sáng tạo và phát triển giá trị cốt lõi đó. Ban đầu là bởi chính nhu cầu vui chơi giải trí của họ, sau đó là vì sự gắn kết cộng đồng và duy trì truyền thống của quê hương. Vấn đề cần quan tâm ở đây là cần phải làm thế nào để phát huy hơn nữa vai trò của cộng đồng trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị của các trò chơi dân gian, nhất là đối với thế hệ thanh niên, học sinh - những chủ nhân tương lai của đất nước trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

2.2.6. Kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng

Trong quá trình quản lý các hoạt động văn hóa, vai trò của việc kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn những vi phạm, các hiện tượng tiêu cực là việc hết sức quan trọng. Đó là cơ sở cho việc đảm bảo thực hiện đúng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nói chung và lĩnh vực văn hóa nói riêng. Dựa trên cơ sở kiểm tra, giám sát đề xuất khen thưởng đối với các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý, góp phần tích cực trong việc ngăn chặn, phòng ngừa tiêu cực, giúp cho cán bộ, công chức và nhân dân địa phương nâng cao tinh thần chủ động, vai trò và trách nhiệm trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất.

Hằng năm, dưới sự chỉ đạo của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng và UBND huyện, phòng Văn hóa và Thông tin đã thường xuyên phối hợp với các ngành liên quan như: Công an huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Tài nguyên - Môi trường tiến hành kiểm tra việc chấp hành Luật DSVH trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa trên địa bàn huyện, công tác tổ chức lễ hội tại các địa phương, trong đó có Tân Liên. Đối với Lễ hội pháo đất Tân Liên, đã thực hiện và quản lý lễ hội xây dựng nếp sống văn minh theo *Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL* ngày 22/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội và các văn bản pháp quy khác liên quan đến tổ chức lễ hội. Di tích lịch sử - văn hóa đình - chùa Cao Hải (làng Tiền Hải) từ khi chính thức có quyết định xếp hạng di tích cấp thành phố từ năm 2005 đến nay, đã được UBND huyện Vĩnh Bảo, UBND xã Tân Liên rất quan tâm đầu tư nhằm phát huy giá trị của di tích. Qua kiểm tra cho thấy các di tích và công tác tổ chức lễ hội truyền thống của các làng trên địa bàn xã Tân Liên đã nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về bảo vệ và phát huy giá trị di tích cũng như công tác tổ chức lễ hội, trong đó có tổ chức hội thi pháo đất.

Qua kiểm tra, giám sát, cơ quan chức năng nhân thấy công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất diễn ra nghiêm túc, đúng quy định, lành mạnh, kịp thời phát hiện những biến tướng tiêu cực trong các hoạt động tổ chức thi đấu tự phát, các trò đặt cược, cá độ khi tham gia trò chơi pháo của một số thanh niên.

Bên cạnh công tác kiểm tra, giám sát, công tác thi đua khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc quản lý bảo vệ và phát huy giá trị của trò chơi cũng là một nội dung quan trọng trong hoạt động quản lý. Hàng năm vào dịp lễ hội, UBND xã Tân Liên tổ chức gặp mặt, biểu dương cá nhân tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác bảo tồn và phát huy trò chơi. Việc UBND xã Tân Liên khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức trong việc bảo vệ và phát huy giá trị của trò chơi có vai trò quan trọng, góp phần thúc đẩy và là động lực để nhân dân tiếp tục tham gia bảo vệ di sản văn hóa.

Cùng với sự khen thưởng động viên của chính quyền địa phương, Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam đã tặng giấy khen cho các cá nhân có thành tích trong việc bảo tồn và phát huy di sản phi vật thể là các cán bộ làm công tác văn hóa của xã, các pháo thủ trực tiếp tham gia tổ chức biểu diễn pháo đất trong khuôn khổ hoạt động *Vui xuân Quý Tỵ 2013* của Bảo tàng.

Thông qua các hình thức khen thưởng, động viên, các pháo thủ và dân nhân dân cảm thấy mình thực sự được làm chủ trong các hoạt động bảo tồn và phát huy các trò chơi dân gian và những việc làm của họ được các cơ quan, chính quyền ghi nhận.

2.3. Đánh giá chung về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải

2.3.1. Những kết quả đạt được

Trong những năm qua, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có các trò chơi dân gian ở Tiên Hải, Tân Liên,

Vĩnh Bảo đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Các trò chơi dân gian, trong đó có trò đánh pháo đất được bảo tồn và phát huy trong bối cảnh đời sống vật chất và tinh thần của dân làng ngày càng được nâng cao. Dù là trò chơi có nguồn gốc từ xa xưa, song hiện vẫn thu hút được sự quan tâm của nhiều tầng lớp nhân dân trong làng, xã.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Tân Liên, làng văn hóa Tiên Hải đã chú trọng quan tâm đến công tác bảo tồn và phát triển giá trị trò chơi pháo đất truyền thống của quê hương. Các hội thi pháo, các lễ hội pháo đất được tổ chức hàng năm, thực hiện theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác văn hóa. Công tác tuyên truyền, tận dụng các phương tiện truyền thông đại chúng đã lồng ghép, giới thiệu về trò chơi và phát triển kinh tế - xã hội của làng, của địa phương đã có những kết quả tích cực.

Việc bảo tồn và phát huy giá trị của trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải nói riêng và một số vùng lân cận nói chung đã góp phần tích cực và việc nâng cao nhận thức và ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa, truyền thống quê hương. Các giá trị văn hóa phi vật thể trong đó có các trò chơi pháo đất đã được lưu giữ, tuyên truyền và phát triển thành một sân chơi lành mạnh cho nhân dân và bước đầu được khai thác để làm du lịch.

Trước bối cảnh đang mất dần các trò chơi dân gian trong nhịp sống hiện đại là một xu thế không thể tránh khỏi trong sự phát triển của xã hội. Bởi nó là sản phẩm của cộng đồng, được nuôi dưỡng bởi tinh thần, ý thức của cộng đồng. Nhưng khi nhìn nhận trò chơi dân gian như một di sản văn hóa phi vật thể thì sự mai một này là điều đáng tiếc. Thế nhưng, với trách nhiệm và ý thức của các nhà quản lý văn hóa địa phương và đồng thời là chủ thể cộng đồng của trò chơi, các cán bộ quản lý, các nhà nghiên cứu ở Tiên Hải, Tân Liên và Vĩnh Bảo đã biến trò chơi pháo đất thành nhân tố chính của một lễ hội hiện đại - lễ hội pháo đất.

Với các hội thi pháo cấp làng, lễ hội pháo đất cấp xã và cao hơn là cấp huyện, trò chơi pháo đất giảm dần tình trạng bảo tồn và phát huy một cách tự phát, tổ chức thi đấu tự phát. Các hoạt động thi đấu, lễ hội có sự tổ chức, quản lý của cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương. Với việc tổ chức, quản lý và vận động, kêu gọi tài trợ của các cơ quan quản lý, đã làm cho hoạt động tổ chức các hội thi, lễ hội pháo đất nhân rộng ở các làng, xã trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo với các nguồn lực xã hội hóa trong việc phục dựng và tổ chức các sân chơi pháo đất.

2.3.2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải còn bộc lộ một số hạn chế, yếu kém.

Pháo đất được khôi phục và duy trì trong đời sống văn hóa tinh thần của dân làng song sức lan tỏa còn hạn chế, nhất là đối với giới trẻ, khi nếp sống hiện đại đang len lỏi vào từng ngõ ngách làng quê, khiến một số người dân nghĩ rằng việc chơi những trò chơi cũ, không sử dụng các công cụ hiện đại là không “văn minh”. Thêm vào đó, quá trình công nghiệp hóa nông thôn đang biến những người nông dân thành công nhân. Nhịp điệu sinh hoạt của những người công nhân mới không giống với những người nông dân trước kia, không còn mùa vụ và những thời gian nghỉ ngơi ngoài mùa vụ, nên trò chơi dân gian pháo đất mang tính cộng đồng cũng dần phai nhạt. Do vậy, sức lan tỏa của trò chơi bị giới hạn nhất định.

Việc nâng cấp tổ chức hội thi pháo ở cấp làng thành lễ hội pháo đất cấp xã đã được tổ chức bài bản, song lễ hội còn tổ chức khá đơn điệu, thời gian tổ chức ngắn. Ngoài phần lễ và tập trung vào trò chơi đánh pháo, không có hoạt động nào khác, hoạt động trải nghiệm cho các du khách đến tham quan. Vì vậy, sức hấp dẫn của lễ hội chưa cao, chưa thu hút được đông đảo du khách thập phương đến tham quan và trải nghiệm.

Công tác tuyên truyền, giới thiệu chưa hiệu quả về trò chơi chưa mang lại hiệu quả rộng lớn. Việc tuyên truyền, giới thiệu do chính chủ thể

cộng đồng và chủ thể quản lý thực hiện còn hạn chế về phạm vi, hình thức và nội dung. Chính vì vậy, lễ hội pháo đất mới chỉ thu hút được những người trong xã, các xã lân cận và một số người quan tâm tìm hiểu. Các chủ thể chưa chủ động khai thác các hình thức tuyên truyền, giới thiệu trên các phương tiện truyền thông hiện đại một cách bài bản.

Nguồn nhân lực phục vụ cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất còn thiếu và yếu, chưa thực sự quan tâm đến vấn đề bảo tồn và phát huy các di sản độc đáo là trò chơi, trò diễn dân gian này. Trên thực tế, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa nói chung ở địa phương đã có nhiều chuyển biến, nhưng chủ yếu mới tập trung vào các di tích lịch sử - văn hóa, còn đối với các di sản phi vật thể là các trò chơi dân gian nói chung, còn thiếu sự quan tâm sát sao của các cấp quản lý. Trước tiên là thiếu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn với hoạt động bảo tồn/bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể của các cấp. Trên cơ sở pháp luật của Nhà nước về quản lý di sản văn hóa và định hướng phát triển của thành phố, tháng 8 năm 2020, UBND thành phố Hải Phòng mới ban hành Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND về Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng, song chưa có một văn bản hướng dẫn về quản lý, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có nghệ thuật trình diễn dân gian như trò chơi... Chức năng quản lý của nhà nước mới chỉ được thể hiện thông qua sự hậu thuẫn của hệ thống chính sách cho phép sự tồn tại và mở rộng hình thức hội, quán, trung tâm, câu lạc bộ sở thích... Sự tham dự hạn chế của nhà nước dẫn tới một số mặt chưa làm được, chưa phát huy hết giá trị của tục chơi pháo đất đối với cộng đồng. Thêm vào đó, do lực lượng viên chức làm công tác quản lý văn hóa ở địa phương ít về biên chế, chưa được đào tạo cơ bản về công tác sưu tầm, quản lý các di sản phi vật thể, vì vậy, vấn đề bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể trong đó có trò chơi pháo đất chưa có tính hệ thống chặt chẽ.

Pháo đất phục hồi và phát triển là nhờ sự bảo lưu, duy trì của cộng đồng dân cư, nhất là đội ngũ người chơi pháo. Nhưng hiện nay, số người chơi pháo có kinh nghiệm ngày càng giảm do tuổi tác, sức khỏe, trong khi đó, lứa thanh niên kế cận do nhận thức, do công việc ảnh hưởng, không nhiều người mặn mà với nghề chơi.

Một hạn chế tiếp theo là tình trạng ngày càng khan hiếm của đất chơi pháo. Cánh đồng Tráng - nơi cung cấp nguồn đất chơi trước kia đã bị thu hẹp 12 năm nay do xây dựng khu công nghiệp. Hiện nay, muốn chơi pháo thì phải đi mua đất từ nơi khác với giá cao hoặc đi thuê. Do vậy, nguồn lực tài chính cũng là vấn đề khó khăn đặt ra với nghề chơi pháo và tổ chức lễ hội pháo đất ở làng.

Bên cạnh hoạt động lễ hội, hội thi do các cấp chính quyền, đơn vị tổ chức, các hoạt động tổ chức thi đánh pháo tự phát là tín hiệu vui của pháo đất hồi sinh. Song đã xuất hiện tình trạng tiêu cực như cá độ, thách đồ ăn thua... làm biến tướng tính chất rèn luyện sức khỏe, ảnh hưởng đến việc xây dựng tính đoàn kết vốn có của trò chơi.

2.3.3. Một số vấn đề rút ra từ thực tiễn

Thông qua hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất của làng Tiên Hải, từ những ưu điểm và hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy trong thực tiễn, nổi lên một số vấn đề như sau:

Một là, ở tâm vĩ mô, dù đã chứng kiến những biến đổi nhanh chóng của đời sống xã hội nói chung và xã hội nông thôn trong thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập nói riêng, song chúng ta chưa lường hết được những thay đổi đó trong mối quan hệ với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có di sản phi vật thể trò chơi dân gian pháo đất. Vấn đề đặt ra là việc xử lý hài hòa mối quan hệ giữa hai quy luật ứng xử với di sản văn hóa là bảo tồn - phát huy và kế thừa - phát triển. Nhận ra những hạn chế, thiếu sót của của mình rất khó, song không làm

như vậy, thì sẽ không bao giờ chúng ta có những giải pháp thiết thực khắc phục những hạn chế trên.

Do đó, các cơ quan quản lý nhà nước cần phải tiếp tục đề ra những chính sách, nhiệm vụ cụ thể với từng đối tượng, chủng loại để nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể là các trò chơi dân gian trong thời gian tới, trước hết là ban hành các văn bản hướng dẫn công tác quản lý, bảo tồn với các di sản văn hóa phi vật thể. Trong đó, nhà nước cần tham gia hỗ trợ, thúc đẩy sinh hoạt văn hóa này phát triển cùng với cộng đồng người chơi.

Hai là, làm thế nào để công tác lưu giữ và phát huy giá trị trò chơi pháo đất tiếp tục lan tỏa, thu hút được sự quan tâm của cộng đồng, đồng thời giảm thiểu được tác động của kinh tế thị trường, của những biến tướng không lành mạnh trong tổ chức trò chơi. Một hướng đi phù hợp với các TCDG trong đó có pháo đất là cần biến DSVH thành sản phẩm của ngành công nghiệp văn hóa, sản phẩm hàng hóa trong bối cảnh nền kinh tế thị trường như quan điểm bảo tồn phát triển đã nêu ra. Tuy nhiên, với định hướng Xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường đang được xây dựng ở nước ta, mọi hình thức khai thác đều được đặt dưới sự xem xét, quyết định và chỉ đạo của quản lý nhà nước.

Ba là, phát huy giá trị trò chơi trong đời sống hiện đại nhưng vẫn giữ gìn từ chính nhu cầu chính đáng của cộng đồng - một vấn đề đang là mối quan tâm và lo ngại cho việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ngày nay.

Tiểu kết

Theo như thực trạng cho thấy, trong những năm qua, trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải đã được nghiên cứu, sưu tầm để bảo tồn và phát huy. Pháo đất đã trở thành một nét độc đáo trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Tiên Hải nói riêng, Tân Liên, Vĩnh Bảo nói chung. Tuy nhiên, trong thời kỳ công nghiệp hóa và hội nhập hiện nay, với sự bùng nổ của

các phương tiện thông tin đại chúng, các loại hình giải trí hiện đại đã tác động không nhỏ đến vị trí của các trò chơi dân gian trong không gian làng xã.

Hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất là việc làm cần có sự tham gia, phối hợp của các ngành các cấp, thường xuyên tổ chức, giới thiệu, tuyên truyền để nhân dân có ý thức giữ gìn truyền thống văn hóa quê hương. Các cơ quan chức năng cần phối hợp với chủ thể cộng đồng, với người chơi để khảo sát, đánh giá hiện trạng của trò chơi.

Hơn 10 năm qua, Lễ hội pháo đất Tân Liên đã được nâng cấp và tổ chức hằng năm. Thông qua đó, tiếng vang và vẻ độc đáo của trò chơi pháo đã được phục hồi và giới thiệu rộng rãi đến với du khách. Điều đó đã góp phần nâng cao ý thức giữ gìn, bảo vệ và phát huy giá trị trò chơi, đồng thời tăng cường tính cố kết cộng đồng làng xã trong giai đoạn hiện nay.

Với nhận thức, sự quyết tâm của các cấp chính quyền địa phương, và sự chung tay của các nhà nghiên cứu, các nghệ nhân dân gian, chúng ta có quyền hy vọng trong tương lai, trò chơi dân gian pháo đất tiếp tục được giữ gìn và phát huy.

Chương 3

GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIỀN HẢI

3.1. Các yếu tố thuận lợi và khó khăn trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất làng Tiền Hải

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải trong thời gian tới, cần tiếp tục phải có định hướng lâu dài cho ngành văn hóa Hải Phòng cũng như địa phương trong việc bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể nói chung, trò chơi pháo đất nói riêng. Trên cơ sở các yếu tố thuận lợi, khó khăn ở địa phương hiện nay, định hướng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể ở Hải Phòng được xác định như sau:

3.1.1. Yếu tố thuận lợi

Yếu tố thuận lợi đầu tiên được đề cập đến trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất là quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về văn hóa. Tiếp nối quan điểm chỉ đạo về xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (Khóa VIII), Nghị quyết số 33-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 9, Ban chấp hành TW khóa XII về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước với quan điểm “Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”, rồi Hội nghị Văn hóa toàn quốc (tháng 11/2022) chỉ rõ 06 nhiệm vụ để tiếp tục “xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc. Cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng, chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2035 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt thông qua Quyết định 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021” chính là tiền đề, là nền tảng, là yếu tố thuận lợi để công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phát triển.

Tiếp theo là quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng của Việt Nam với việc tiếp thu, kế thừa các thành tựu của khoa học công nghệ, học hỏi các quan điểm, phương pháp nghiên cứu về bảo tồn trong lĩnh vực di sản văn hóa của thế giới... sẽ đem lại các kinh nghiệm quý trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa. Đồng thời, trong xu thế hội nhập, bước ra thế giới, các giá trị văn hóa đặc sắc của nền văn hóa Việt Nam có nhiều cơ hội để giới thiệu với bạn bè quốc tế, thu hút sự quan tâm, chú ý của du khách tìm hiểu về văn hóa Việt Nam và tìm đến tham quan, chiêm ngưỡng, trải nghiệm các giá trị văn hóa, du lịch độc đáo của nước ta. Đây chính là yếu tố thuận lợi thứ hai, đồng thời cũng đặt ra thách thức lớn với những người làm công tác quản lý văn hóa ở Việt Nam.

Với thành phố Hải Phòng, trong những năm qua, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa đã tác động mạnh mẽ, trực tiếp đến sự biến đổi về kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương. Có thể nhận thấy, với chủ trương trong phát triển kinh tế công nghiệp, đẩy mạnh giao thương qua các cảng biển đã giúp cho Hải Phòng có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế. Kinh tế phát triển, sự quan tâm đầu tư của Thành phố cho lĩnh vực văn hóa thể hiện qua việc ban hành hệ thống các văn bản, các nghị quyết, quyết định, đề án, kế hoạch và dành nguồn ngân sách lớn dành cho lĩnh vực văn hóa là yếu tố thuận lợi rất lớn đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của Hải Phòng.

Đối với huyện Vĩnh Bảo, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng đã làm thay đổi cơ cấu nghề nghiệp của người dân. Nếu như trước đây, nông nghiệp là nghề chủ đạo của gần 90% dân cư các làng trên địa bàn huyện, thì ngày nay ở các làng, các xã, nhất là ở gần khu công nghiệp, cơ cấu nghề nghiệp đã có sự thay đổi khá lớn, phần lớn người dân chuyển từ nghề nông sang làm tiểu thủ công nghiệp, hoặc trở thành công nhân làm trong các khu công nghiệp, một bộ phận dân cư tham gia kinh doanh các

dịch vụ. Sự chuyển dịch mạnh mẽ thể hiện ngay tại xã Tân Liên, làng Tiền Hải - nơi đứng chân của khu công nghiệp Tân Liên có quy mô lớn nhất huyện. Sự chuyển dịch có thể thấy ngay trong một gia đình cụ thể: bố mẹ làm nghề nông, các con đi làm công nhân trong các khu công nghiệp hoặc cả gia đình đều từ bỏ nông nghiệp mà chuyển sang vừa làm nghề thủ công, làm dịch vụ cho thuê nhà trọ, hoặc kinh doanh các mặt hàng thủ công của địa phương hoặc lưu thông, trao đổi hàng hóa.

Sự thay đổi với những nghề nghiệp mới đã làm cho đời sống kinh tế của người dân được nâng lên, có thu nhập thường xuyên và ổn định hơn. Khi đời sống vật chất đã được nâng lên thì người dân đã quan tâm nhiều hơn đến đời sống văn hóa tinh thần. Người dân thường xuyên tham gia vào các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống, đồng thời sẵn sàng đóng góp kinh phí, vật chất thông qua các chương trình xã hội hóa ủng hộ các lễ hội, các hoạt động văn hóa cũng như bảo tồn các di sản văn hóa. Thực tế cho thấy, ngoài nguồn kinh phí được hỗ trợ từ ngân sách của Nhà nước, của thành phố Hải Phòng cho các di tích, nhiều chùa, đình, đền, miếu, nhà thờ họ đã được trùng tu, tôn tạo, phục dựng từ sự đóng góp của nhân dân, các khu di tích như đền Khu di tích Vương triều nhà Mạc, Đền Tràng Kênh, Miếu Cự Điện, Đình Bảo Hà, đình Cao Hải, đình Cổ Đằng... được xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông để tôn thêm vẻ đẹp của di tích và tạo điều kiện cho du khách thuận lợi hơn khi đến với di tích... Tuy nhiên, đối với các di sản văn hóa phi vật thể, thì sự đóng góp, ủng hộ của nhân dân - chủ thể của di sản, các nguồn kinh phí xã hội hóa là chủ yếu. Khi kinh tế phát triển, thu nhập ổn định, nhân dân cũng chú trọng đến việc tổ chức sưu tầm, phục dựng, duy trì, làm sống lại các di sản ngày một nhiều hơn. Thông qua việc phục dựng, tổ chức các hội thi diều sáo, pháo đất ở Hải Phòng nói chung, Vĩnh Bảo nói riêng cho thấy xu hướng tìm về truyền thống, giữ gìn văn hóa truyền thống bằng các biện pháp thiết thực đã trở thành một xu thế phổ biến tại địa phương này.

Quá trình công nghiệp hóa cũng đòi hỏi phải có thu hút nguồn nhân lực dồi dào để tham gia vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các khu công nghiệp, trên thực tế cộng đồng sở tại không thể đáp ứng hết nguồn nhân lực này. Vì vậy, trong nhiều năm qua ở Vĩnh Bảo nói chung, Tân Liên nói riêng đã thu hút nguồn lao động từ nhiều địa bàn trong cả nước đã tập trung về làm việc tại các khu công nghiệp. Những công nhân tạm trú tại làng, các xóm quanh các khu công nghiệp cũng góp phần làm thay đổi cơ cấu thành phần cộng đồng cư dân. Những người dân địa phương và những người từ nơi khác đến cũng đều phải có trách nhiệm đối với việc bảo tồn, phát huy giá trị các di sản, đồng thời có quyền tham dự những hoạt động liên quan đến các di tích, lễ hội của địa phương đó.

3.1.2. Yếu tố khó khăn, thách thức

Bên cạnh những tác động tích cực từ quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa mang lại, chúng ta cũng nhận thấy những ảnh hưởng tiêu cực tác động đến việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa.

Trước hết, về tư tưởng, lối sống, quá trình công nghiệp hóa, toàn cầu hóa đang tạo ra xu hướng xa rời truyền thống, chi phối đến hoạt động bảo tồn, phát huy DSVHPVT nói chung, trò chơi dân gian nói riêng. Các trào lưu văn hóa hiện đại của thế giới xuất hiện và liên tục cập nhật, thông qua môi trường mạng xã hội, qua chuỗi liên kết toàn cầu ảnh hưởng không nhỏ đến một bộ phận người dân, nhất là giới trẻ trong việc tiếp thu và giữ gìn văn hóa truyền thống. Thực tế cho thấy, có những quan niệm giá trị trước đây luôn được đề cao thì nay đã thay đổi. Lối sống đô thị đã từng bước xuất hiện tại các làng quê, nhịp sống nhanh với các phương tiện sinh hoạt hiện đại. Điều đó làm cho các hoạt động sinh hoạt văn hóa làng xã như hội hè, đình đám ngày càng thu hẹp lại.

Thêm nữa, lớp trẻ ngày nay cũng ít quan tâm tới các yếu tố văn hóa truyền thống, gu thẩm mỹ thay đổi căn bản, giới trẻ thích ăn mặc, thưởng

thức các loại hình văn hóa giải trí hiện đại. Nhiều nếp sống, thuần phong mỹ tục ở làng quê đang có nguy cơ mai một, biến mất tại nông thôn. Một bộ phận người dân có tư tưởng, quan niệm rằng hoạt động bảo tồn và phát huy DSVH là việc làm của các cơ quan chức năng và chính quyền nhà nước, và của những lớp người cao tuổi, đó là những người về hưu, an trí tuổi già, mà chưa thu hút được giới trẻ.

Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng đã làm cho mô hình làng xã truyền thống cũng thay đổi rất nhiều, hình ảnh lũy tre bao bọc quanh làng đã được thay bằng những ngôi nhà cao tầng, đường làng được bê tông, nhựa hóa, nhà ven đường làng cũng được chia lô; dân cư đông đúc, không gian sinh hoạt công cộng bị thu hẹp... Địa điểm tập trung, thu hút giới trẻ thay vì sân đình, nhà văn hóa trước đây, hiện nay là các tụ điểm vui chơi giải trí như các quán bi-a, quán hát karaoke, quán cà phê đang xuất hiện ngày một nhiều hơn. Ở nhiều vùng nông thôn nằm trong diện giải tỏa lấy mặt bằng quy hoạch xây dựng cụm, khu công nghiệp, làm đường giao thông, người dân nhận được lượng tiền đền bù khá lớn từ ruộng, vườn sau khi chuyển giao... Ngay ở làng Tiên Hải (Tân Liên), diện tích đất canh tác bị thu hẹp, nhường chỗ cho sản xuất công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao, tạo ra nhiều công ăn việc làm và nâng cao mức thu nhập cho người dân sở tại, nhưng cũng làm cho cảnh quan môi trường của làng thay đổi căn bản, quỹ đất canh tác ngày một ít đi...

Sự phát triển của công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn làm gia tăng dân số cơ học, người dân từ nơi khác về làm việc trong các khu công nghiệp, có nhu cầu xây dựng gia đình, nhu cầu về nhà ở khiến cho quỹ đất bị thu hẹp, phá vỡ không gian cảnh quan xóm làng. Từ sự thay đổi về cảnh quan làng xóm tác động đến sự thay đổi của không ít các giá trị văn hóa làng xóm truyền thống. Các quan hệ dòng họ, lứa tuổi, các hội nhóm truyền thống bị tác động, nhường chỗ cho các quan hệ xã hội mới theo nghề nghiệp, sở

thích, đơn vị công tác. Ngày nay, dân cư đông đúc, đời sống kinh tế phát triển, đời sống vật chất được nâng cao song cũng kéo theo nhiều tệ nạn xã hội gia tăng, tình trạng cạnh tranh không lành mạnh, tranh giành lợi kéo khách dẫn đến xô xát đã xảy ra ở ngay trong mỗi làng và nhiều nơi, các tệ nạn cờ bạc, đò đen, cá độ đã xuất hiện ngay trong việc tổ chức các hoạt động trò chơi truyền thống, đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề an ninh trật tự của địa phương cũng như sự hồi sinh, phát triển của các chơi dân gian.

3.2. Định hướng bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất

3.2.1. Định hướng

Để đưa ra được những giải pháp phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian ở Hải Phòng nói chung và trò chơi pháo đất tại làng Tiên Hải nói riêng, tác giả căn cứ trên cơ sở những định hướng dưới đây:

- Ở cấp Trung ương: Chính phủ đã ban hành *Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030* do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bằng quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021, trong đó nêu mục tiêu cụ thể: "... khoảng 70% số di sản trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được xây dựng đề án, chương trình bảo vệ và phát huy giá trị..." và "...phân đầu giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp văn hóa, nhất là các ngành điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa... đóng góp 7% GDP...".

- Thành ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cũng đã có các văn bản định hướng cho công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố, cụ thể:

Ngày 13/12/2016, Hội đồng Nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành *Nghị quyết số 147/2016/NQ-HĐND về việc thông qua quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, thể thao và du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*. Với mục tiêu: "Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm văn hóa, thể thao và du lịch của Vùng duyên hải Bắc bộ; Tập trung xây dựng văn hóa và con người Hải

Phòng phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học, mang nét đặc trưng của thành phố Hải Phòng. Xây dựng, phát triển gia đình Việt Nam no ấm, bình đẳng, hạnh phúc, văn hóa, tiến bộ và phát triển bền vững”, Nghị quyết khẳng định đầu tiên là phải “Bảo vệ và phát huy di sản văn hóa” [24, tr.2].

Để thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, ngày 31/10/2022, UBND thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch số 253/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-TTg. Kế hoạch nhằm mục đích nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân thành phố về vai trò của văn hóa trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Hải Phòng, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của thành phố và đất nước. Đồng thời, cụ thể hóa những nhiệm vụ trong Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 và đề ra giải pháp phù hợp gắn với thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Quy hoạch, Chương trình, Đề án, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Trên cơ sở định hướng của Trung ương và thành phố, có thể thấy các di sản văn hóa được quan tâm, được xác định là một trong những tiềm lực để phục vụ cho sự phát triển chung về kinh tế - xã hội của Thành phố Hải Phòng. Hiệu quả của công tác bảo tồn và phát huy các di sản phi vật thể sẽ là những đóng góp thiết thực, tạo ra giá trị vật chất và tinh thần cho sự phát triển của địa phương.

3.2.2. Mục tiêu, nhiệm vụ

Theo những định hướng trên, UBND huyện Vĩnh Bảo đã chú trọng tới công tác lập kế hoạch về các di sản văn hóa hướng tới mục tiêu xây dựng kế hoạch tổng thể nhằm quản lý, bảo tồn, nghiên cứu và phát huy các giá trị nổi bật của các di sản văn hóa trên địa bàn huyện. Đối với công tác quản lý di sản văn hóa, Huyện đã đề ra một số mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

Tiếp tục phát huy mô hình bảo tồn, phát huy giá trị truyền thống. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện uỷ và UBND huyện, một số loại hình nghệ thuật

quần chúng nhân dân như: hát chèo, rỗi nước, rỗi cạn, múa rồng, tứ linh; nghệ thuật điêu khắc, tạc tượng; nhiều trò chơi dân gian như: pháo đất, vật dân tộc, đu sòng, đua thuyền... được bảo tồn và từng bước phát huy được giá trị. Tiêu biểu như trò chơi dân gian pháo đất đã được các xã duy trì và hàng năm UBND huyện đã tổ chức Hội thi giữa các xã bao gồm 04 loại hình: *Pháo thuyền có xương, Pháo thuyền không có xương, Pháo đơn, Pháo tép*. Qua Hội thi đã góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết và giao lưu thể thao, rèn luyện sức khỏe, trao đổi kinh nghiệm nâng cao chất lượng phong trào hoạt động ở các xã trên địa bàn huyện, đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống.

Quan tâm, chú trọng công tác đào tạo, tập huấn và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ, nhiệt tình, tâm huyết, đáp ứng nhu cầu công việc.

Tăng cường vai trò tự quản của cộng đồng dân cư; phát huy vai trò của các tổ chức kinh tế, xã hội trong việc hỗ trợ phát triển văn hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào xây dựng và phát triển văn hóa cơ sở. Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các giải thi đấu thể thao nhằm nâng cao chất lượng phong trào tại cơ sở.

Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc ở các cấp trong việc phối hợp, lãnh đạo, tổ chức, vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Thường xuyên tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, khắc phục những mặt yếu kém trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa [49; tr.4].

Bên cạnh các mục tiêu, các cấp quản lý đưa ra các nhiệm vụ cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất làng Tiền Hải, xã Tân Liên:

Chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nêu cao tinh thần chủ động bảo vệ và phát huy giá trị di sản trong các tổ chức và toàn xã hội. Cấp ủy Đảng phải phát huy vai trò là hạt nhân trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó mỗi cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu đi đầu.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản trò chơi, tăng cường sự đoàn kết, nhất trí trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân làng Tiên Hải.

Xác định công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất là nhiệm vụ quan trọng, từ đó khơi dậy, phát huy truyền thống yêu nước, ý thức tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, khai thác khả năng sáng tạo, phát huy sức mạnh tổng hợp của nhân dân để từ đó phát huy vai trò và hiệu quả giáo dục về truyền thống văn hóa tới các tầng lớp nhân dân, tạo môi trường văn hóa lành mạnh để người dân được thừa hưởng những giá trị văn hóa truyền thống của các thế hệ đi trước trong bối cảnh xã hội hiện đại hôm nay.

3.3. Các giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải

3.3.1. Nâng cao nhận thức và vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất

Thực tế cho thấy cộng đồng chủ thể là đối tượng giữ vai trò chính yếu trong quá trình bảo tồn và phát huy TCDG pháo đất. Tất cả những mặt làm được trong việc tổ chức và quản lý hoạt động chơi pháo hiện hay đều nhờ sự nỗ lực tham gia của cộng đồng chủ thể. Để phát huy hơn nữa giá trị của sinh hoạt văn hóa này phục vụ lợi ích cộng đồng chung trong bối cảnh hiện nay vẫn cần phải khẳng định vai trò trung tâm của cộng đồng chủ thể.

Để hoàn thiện sự tham gia của cộng đồng, trước tiên cần phải thực hiện vấn đề nâng cao nhận thức. Cộng đồng chủ thể duy trì trò chơi hoàn toàn vì đam mê, sở thích, nhưng nếu chỉ với đam mê và sở thích, cộng đồng

sẽ không thể duy trì được lâu dài và bền vững. Vì lẽ đó, cần nhận thức đầy đủ và toàn diện của cộng đồng với trách nhiệm và quyền lợi của họ khi tham gia và duy trì hoạt động trò chơi này. Sự nâng cao nhận thức thể hiện ở các mặt sau:

- *Nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi gắn với di sản.* Tất cả người chơi đến với thú chơi pháo đất vì họ nhận thấy những lợi ích thiết thực cho chính họ là rèn luyện sức khỏe, giải trí, trở về với ký ức tuổi thơ, giữ gìn truyền thống của quê hương. Vì thế, di sản đã được bảo tồn một cách tự nhiên. Tuy nhiên, để có thể phát huy hơn nữa, cần nâng cao nhận thức của người chơi để họ thấy: họ không chỉ là một người chơi mà còn là người có trách nhiệm lưu giữ và bảo tồn vốn DS quý báu của dân tộc.

- *Nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi gắn với môi trường.* Khi tham gia vào một trò chơi, đôi khi vì quá say mê, họ không ý thức được về những tác hại có thể gây ra với môi trường xung quanh. Ngay từ việc lấy đất đánh pháo, việc đào sâu xuống dưới lòng sông, đáy ruộng có thể gây ra sự xáo trộn một số diện tích canh tác hay mặt nước nhất định. Vì thế nên có hình thức tuyên truyền như các quy định về sân chơi đã phần nào giúp hạn chế được những tác hại trên. Song bản thân người chơi khi tham gia cần xây dựng tinh thần trách nhiệm, không chỉ vì lợi ích của mình mà cần vì lợi ích chung của cộng đồng, giảm thiểu các tác động bất lợi cho môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.

- *Nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi gắn với bản thân và cộng đồng.*

Người chơi pháo khi thi thố tài năng không chỉ với tư cách cho cá nhân họ mà còn gắn với cộng đồng chung, trước hết là *dài pháo* của họ, của làng xóm nơi họ cư trú. Mặc dù họ đã ý thức về điều đó, song vẫn cần nâng cao nhận thức về trách nhiệm và quyền lợi gắn với cộng đồng. Trong quá trình chơi pháo, không phải không phát sinh những yếu tố bất lợi với bản thân pháo thủ và cộng đồng như có thể xảy ra tai nạn, sự ganh đua của căng thẳng

giữa các đội chơi và người cổ vũ... Khi phong trào chơi pháo hoặc tổ chức hội thi, lễ hội ngày càng lớn mạnh, bản thân cộng đồng chủ thể cũng đã có khuyến cáo, hoạt động tuyên truyền cho người chơi mới nhận thức về những gì nên làm, những gì không nên làm để đảm bảo hội thi diễn ra an toàn, lành mạnh. Điều này nên được duy trì và đẩy mạnh hơn nữa bằng việc giao nhiệm vụ tuyên truyền và giám sát đến từng các dài, đội pháo địa phương. Chỉ khi người chơi nhận thức đầy đủ các vấn đề an toàn mới được tham gia chơi vì sự an toàn cho tất cả.

Tiếp theo vấn đề nâng cao nhận thức, quá trình tham gia của cộng đồng chủ thể cũng đóng vai trò hết sức quan trọng. Sự tham gia của cộng đồng hiện nay được lôi kéo một cách tự nhiên dựa vào những lợi ích mà trò chơi mang đến cho họ. Để những lợi ích đó mang lại cho cộng đồng hiệu quả hơn, cần nâng cao vai trò cộng đồng chủ thể trong các khâu sau đây:

- *Đề xuất ý tưởng*: Chỉ có người trực tiếp thực hành trò chơi mới hiểu rõ họ muốn gì nên hãy để chính họ là người đưa ra các ý tưởng. Tổ chức các lễ hội, hội thi thường xuyên hơn với quy mô lớn được người chơi đề xuất, xuất phát từ quyền lợi của chính họ và sau đó tính thiết thực được đảm bảo bằng quyền lợi của các bên liên quan. Để phong trào tiếp tục lớn mạnh, cần phát huy liên tục các ý tưởng đến từ nhu cầu, quyền lợi của chính những người thực hành di sản.

- *Xây dựng kế hoạch*: Sau khi có ý tưởng, cộng đồng người chơi là người hiểu rõ nhất họ đang có gì và họ cần phải làm gì để đạt được điều đó. Từ việc xác định các nguồn lực, mục tiêu, cộng đồng sẽ xây dựng kế hoạch thực hiện. Chẳng hạn như tổ chức một kế hoạch tham dự hội thi pháo đất ở trong xã Tân Liên, tại Hội Đền Trạng Trình hay biểu diễn tại Bảo tàng Dân tộc học, bản thân các thành viên trong dài pháo sẽ sắp xếp nhân sự, thời gian, nguyên liệu, lên kế hoạch cho các bước đi tiếp theo.

- *Thực hiện kế hoạch*: mặc dù hành trình tham dự một hội thi, lễ hội pháo đất khá đơn giản, song chính cộng đồng chủ thể là người trực tiếp thực

hiện các bước của kế hoạch: từ việc bố trí thời gian, lấy đất, làm đất (hoặc thuê đất), chế tác, trình diễn... Sự thể hiện những kỹ năng của họ chính là sự trưng bày và quảng bá di sản đến với du khách và các cộng đồng lớn hơn ngoài xã hội.

- *Đánh giá, giám sát*: đây là hoạt động cơ quan quản lý nhà nước giữ vai trò chính, nhưng rất cần thiết có sự tham gia của đại diện cộng đồng trong công tác hỗ trợ, tư vấn. Công tác đánh giá, giám sát có sự tham gia của cộng đồng sẽ sớm phát hiện và ngăn ngừa những biểu hiện biến tướng, tiêu cực xảy ra trong quá trình bảo vệ và phát huy giá trị di sản; đồng thời, phát hiện, kịp thời biểu dương, cổ vũ hoặc hỗ trợ các nhân tố tích cực trong quá trình thực hành di sản.

3.3.2. Hoàn thiện cơ chế chính sách, chỉ đạo điều hành về bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất, cần phải tiếp tục hoàn thiện các văn bản, cơ chế chính sách về vấn đề này. Thực tế hiện nay cho thấy nhà nước đang quan lý việc bảo tồn và phát huy giá trị DSVH dưới hình thức tạo cơ chế thông qua chính sách cho cộng đồng chủ thể tự quản. Các văn bản được đề cập ở trên chính là sự hậu thuẫn cho sự khôi phục và phát triển của TCDG. Tuy nhiên, như nhận xét trong chương 2 cho thấy những mặt chưa làm được để phát huy tục chơi pháo đất phụ thuộc nhiều vào chức năng quản lý của nhà nước. Do vậy, bên cạnh những quy định trong *Luật Di sản văn hóa* đã được Sở VH TT Hải Phòng triển khai, Sở cần đẩy mạnh các chính sách của Nhà nước về bảo vệ và phát huy giá trị di sản được quy định tại Điều 3 Nghị định 98/2010/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa và Luật di sản văn hóa sửa đổi như sau:

- Xây dựng và thực hiện chương trình mục tiêu bảo tồn các di sản văn hóa tiêu biểu.

- Khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; xét tặng danh hiệu vinh dự nhà nước và thực hiện các chính sách ưu đãi về tinh thần và vật chất đối với nghệ nhân, nghệ sĩ nắm giữ và có công phổ biến nghệ thuật truyền thống, bí quyết nghề nghiệp có giá trị đặc biệt.
- Nghiên cứu áp dụng thành tựu khoa học công nghệ vào các hoạt động sau đây:
 - ... + Suu tầm, lưu giữ và phổ biến giá trị di sản văn hóa phi vật thể; thành lập ngân hàng dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể.
- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đóng góp về tinh thần và vật chất hoặc trực tiếp tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- Mở rộng các hình thức hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; xây dựng và thực hiện các dự án hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật [13, tr.2].

Đồng thời, tiếp tục bổ sung quy chế, chính sách về vấn đề “quyền tham gia” của cộng đồng đang được đặt ra trong bảo tồn và phát huy giá trị DSVH bởi những lợi ích mà đối tượng tham gia được hưởng lợi từ các dự án khai thác đó. Hiện nay, Luật Di sản văn hóa hiện hành của nước ta mới chỉ đặt ra vấn đề quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, khiếu nại, khởi kiện mà chưa có “quyền tham gia”. Luật Di sản nên bổ sung vấn đề “quyền tham gia” của cộng đồng để đảm bảo tối đa lợi ích của người chủ sở hữu di sản, đối tượng tạo ra môi trường tồn tại cho di sản.

Bên cạnh việc thường xuyên đánh giá, giám sát để có những sửa đổi, bổ sung kịp thời vào Luật thì đối với từng loại hình quản lý di sản, cần xây dựng quy chế riêng.

Trên cơ sở đó, ngành VH&TT Hải Phòng cần tiếp tục ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể về các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các trò chơi dân gian trên địa bàn thành phố, cần có các chế độ cụ thể nhằm khuyến khích, hỗ trợ, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân trong công tác bảo tồn và phát huy các trò chơi dân gian cũng như có hình thức phê bình, xử lý khi phát hiện dấu hiệu và hành vi vi phạm.

3.3.3. Tăng cường việc huy động nguồn lực trong bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản TCDG pháo đất tại làng Tiên Hải cần tiếp tục tăng cường huy động các nguồn lực như sau:

Trước hết, là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đối với nguồn nhân lực trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị DSVH, trước hết là đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa. Cần tăng cường lực lượng cho đội ngũ cán bộ, viên chức làm công tác văn hóa ở cấp huyện và cấp xã cả về số lượng và chất lượng. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, viên chức làm công tác văn hóa cơ sở từ huyện đến cơ sở nâng cao trình độ chuyên môn cũng như công tác tham mưu triển khai thực hiện các văn bản về công tác quản lý di sản, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, sưu tầm, nghiên cứu, kiểm kê. Các khóa đào tạo, bồi dưỡng cần kết hợp với đi thực tế các địa phương có mô hình bảo tồn, phát huy các trò chơi dân gian cũng như các giá trị văn hóa truyền thống có hiệu quả.

Đối với nhân lực là người chơi pháo đất, cần tuyên truyền, nâng cao hiểu biết và ý thức trách nhiệm của người chơi, nhất là giới trẻ trong làng về nghề chơi pháo. Bằng nhiều hình thức, người làm công tác văn hóa xã, bí thư chi bộ, trưởng thôn, những người chơi pháo có kinh nghiệm, uy tín trong làng tuyên truyền, chỉ bảo, tạo điều kiện cho thanh niên tìm hiểu, tiếp xúc, thực hành nhiều hơn nữa về nghề chơi pháo. Qua đó, nâng cao kỹ thuật, kinh

nghiệm thực hành trò chơi và hơn hết hình thành niềm tự hào của giới trẻ về truyền thống của làng, xem việc giữ gìn các trò chơi, tập tục truyền thống của quê hương là nhiệm vụ thiêng liêng, vinh dự. Cần tổ chức hỗ trợ kinh phí, khảo sát nguồn nguyên liệu đất chơi pháo, phương tiện đi lại cho người chơi pháo khi đi thi đấu và hỗ trợ cho việc truyền dạy kinh nghiệm, kỹ thuật chơi pháo cho các thế hệ trẻ trong làng.

Muốn thực hiện được các kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trong tương lai có hiệu quả hơn nữa, *cần phải tăng cường nguồn lực tài chính để thực hiện các hoạt động*. Thực tế cho thấy, đối với việc bảo tồn DSVH phi vật thể nói chung, pháo đất nói riêng ở địa phương, nguồn kinh phí ngân sách cấp còn rất hạn chế, chủ yếu là nguồn kinh phí xã hội hóa. Do vậy, việc huy động nguồn lực kinh phí từ hoạt động xã hội hóa rất quan trọng, trong đó, cần khai thác nguồn lực từ các nhà đầu tư, các “mạnh thường quân” đối với việc duy trì và phát triển trò chơi. Trên thực tế, đã có những hoạt động tài trợ cho pháo đất của làng, của xã, của huyện, song để có hoạt động đầu tư lâu dài, ổn định thì cần giúp nhà đầu tư nhận biết được lợi ích và từ đó xác định trách nhiệm tham gia của họ.

Nhà đầu tư cần nhận thức rõ lợi ích mình được hưởng từ việc tài trợ cho các hoạt động chơi. Giá trị trực tiếp lớn nhất là tuyên truyền, quảng bá. Tên của một công ty, doanh nghiệp được thiết kế thương hiệu, biểu tượng trên backdrop, băng-rôn của hội thi, hoặc sự tài trợ cho các lễ hội, sự kiện là hình thức quảng bá tới đông đảo dân chúng và du khách, đặc biệt trong ngành du lịch.

Để có được lợi ích đó, nhà đầu tư cần vào cuộc trong việc tham gia tổ chức các sự kiện, lễ hội, tạo sân chơi cho cộng đồng chủ thể. Sự tham gia này có thể thông qua hình thức xã hội hóa cùng cộng đồng tổ chức, hoặc nhà đầu tư đứng ra tổ chức cho cộng đồng. Bên cạnh việc tham gia để nhận về những lợi ích tương xứng, nhà đầu tư cần nhận thức trách nhiệm trong bảo

tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, DSVH không chỉ là nguồn lực mà đã trở thành sản phẩm của ngành công nghiệp văn hóa thì không chỉ cần sự tham gia tài trợ của các doanh nghiệp có liên quan, mà cần sự đầu tư tại ra cho thị trường sản phẩm văn hóa đó được lưu thông, mang lại nguồn lợi cho các bên liên quan.

Cùng với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nguồn tài chính, cần chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, mở rộng không gian bảo tồn và phát huy trò chơi pháo đất.

Làng Tiền Hải đã và đang được đầu tư, xây dựng để trở thành làng nông thôn mới kiểu mẫu với các thiết bị hạ tầng: điện, đường, trường, nhà văn hóa... Trong đó, nhà văn hóa - nơi thường diễn ra các hoạt động chơi pháo đất của làng là công trình công cộng đã được xây dựng và khánh thành từ hơn 12 năm. Để tổ chức các lễ hội pháo đất với quy mô lớn, cần một không gian rộng lớn hơn diện tích hiện tại của nhà văn hóa. Vì vậy, cần có sự đầu tư, mở rộng diện tích sân chơi của nhà văn hóa, tạo không gian rộng lớn hơn cho các hoạt động thi đấu của các dài pháo.

Các nhà quản lý văn hóa ở địa phương cùng với cộng đồng chủ thể kết nối với các nhà đầu tư, nhất là các doanh nghiệp đang hoạt động khai thác du lịch xây dựng chương trình tour tuyến, kết nối các điểm du lịch, để từ đó có thể đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động khai thác ngay tại làng, hoặc xây dựng không gian chơi và trải nghiệm chơi pháo cho du khách tại các khu vui chơi giải trí, các bảo tàng... nhằm đưa pháo đất trở thành hoạt động biểu diễn thường xuyên, liên tục phục vụ nhân dân và du khách.

3.3.4. Đẩy mạnh việc sưu tầm, phục dựng, nghiên cứu, tư liệu hóa trò chơi pháo đất

Với mục tiêu bảo tồn và phát huy các giá trị trò chơi dân gian, mang nét “đặc trưng của Hải Phòng” trên địa bàn, gắn kết công tác bảo tồn, phát huy với phát triển du lịch. Trên cơ sở các kết quả đã làm được trong thời

gian qua, cần đẩy mạnh công tác sưu tầm, phục dựng, nghiên cứu và tư liệu hóa trò chơi pháo đất.

Để làm được điều đó, trước hết, về phía các cơ quan chức năng cần làm một số việc như sau:

- Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về quy trình thực hiện công tác sưu tầm tài liệu về trò chơi, trò diễn dân gian, trong đó có trò chơi pháo đất.

- Chú ý hướng đến việc xây dựng cơ sở pháp lý khi khai thác, sử dụng tài liệu ở dạng này.

Sở VH&TT Hải Phòng, UBND huyện Vĩnh Bảo cần tiến hành thống kê, sưu tầm các làng có trò chơi pháo đất và nghiên cứu, phân loại, đánh giá thực trạng và triển vọng của trò chơi... nhằm dựng lên một bức tranh về trò chơi pháo đất dân gian, từ đó có biện pháp cụ thể để phục dựng và phát triển trò chơi theo từng mức độ và quy mô. UBND xã Tân Liên hỗ trợ kinh phí cho các cán bộ, nghệ nhân tập hợp, sưu tầm các bài viết, băng ghi hình...

Đối với người làm công tác sưu tầm, hệ thống tài liệu:

- Việc sưu tầm tư liệu đòi hỏi sự tập trung, nghiêm túc, thời gian và công sức trong việc tổng hợp, ghi chép thông tin, đối chiếu với các tư liệu khác để có những nhận xét, đánh giá khách quan và khoa học. Vì thế, đòi hỏi người làm công tác sưu tầm phải là người có tâm huyết, có trình độ nhất định.

- Người làm công tác sưu tầm cần có những kỹ năng cơ bản trong việc đặt câu hỏi, tìm tư liệu, xác định thời gian làm việc với đối tượng được phỏng vấn.

- Cần lập một danh sách các công tác viên và các cán bộ tâm huyết, có hiểu biết về trò chơi và biết cách xây dựng và duy trì mối quan hệ gắn bó với những người chơi pháo.

3.3.5. Tăng cường phát huy giá trị trò chơi pháo đất

Trên cơ sở các hoạt động phát huy giá trị trò chơi pháo đất đã được thực hiện tại địa phương, trong thời gian sắp tới, việc bảo tồn trò chơi dân

gian nói chung, pháo đất nói riêng thích hợp nhất là đưa chúng vào ngành công nghiệp văn hóa, biến chúng trở thành các sản phẩm kinh doanh. Hướng đi này phù hợp với xu thế phát triển của thời đại, đồng thời thực hiện các nghị quyết của Đảng về văn hóa, chiến lược phát triển văn hóa của Chính phủ ban hành và định hướng phát triển của chính thành phố Hải Phòng.

Kinh nghiệm khai thác trò chơi dân gian (điều sáo) của một số địa phương ở Kiến Thụy, Thủy Nguyên (Hải Phòng), Vũ Thư (Thái Bình) cho thấy sức sống và tầm ảnh hưởng của di sản đến đời sống đương đại. Khi đất nước đang phát triển mạnh theo hướng công nghiệp dịch vụ thì việc khai thác trò chơi dân gian phục vụ mục đích du lịch là hướng đi hứa hẹn nhiều kết quả đáng mừng, mang lại hiệu quả kinh tế cho chính cộng đồng địa phương. Rõ ràng, khi nhu cầu đón nhận trò chơi dân gian pháo đất của xã hội tăng lên, bắt buộc khả năng cung ứng của cộng đồng địa phương cải thiện theo nhu cầu đó. Đồng thời, việc cư dân ý thức được trách nhiệm giữ gìn và phát triển sẽ làm cho di sản đó trường tồn cùng thời gian. Có thể lựa chọn một số hình thức để tiếp tục phát huy giá trị trò chơi dân gian pháo đất trong đời sống xã hội hiện nay như sau:

- *Thành lập Câu lạc bộ hoặc Hội những người chơi pháo đất.* Mặc dù, trong thực hành di sản trò chơi pháo đất, mỗi “dài pháo” là một tổ chức thu nhỏ của cộng đồng, hình thành từ truyền thống và tồn tại đến ngày nay trong làng Tiên Hải cũng như các địa phương khác. Song, cùng với sự phát triển của quá trình giao lưu văn hóa - xã hội, việc thành lập tổ chức hội, câu lạc bộ của người chơi pháo là điều nên có. Hình thành một cộng đồng chơi pháo có quy mô lớn hơn, vượt ra khỏi giới hạn của một làng, một xóm có tác dụng tăng tính cố kết cộng đồng người chơi, tăng cường sự giao lưu, trao đổi, học hỏi. Người chơi có dịp tìm hiểu, cùng nói chung một “ngôn ngữ” của nghệ nhân chơi pháo... Đó là cơ sở mở rộng tầm ảnh hưởng, hoạt động bảo tồn và phát huy cho di sản. Cũng là trò chơi, những người chơi điều sáo

đã lập ra các hội, câu lạc bộ người chơi điều truyền thống, cộng đồng người chơi sinh vật cảnh... cho đến các cộng đồng kết nối các trò chơi giải trí hiện đại hiện nay là một minh chứng. Trước hết, có thể thành lập *Câu lạc bộ pháo đất Tân Liên* (tập hợp cộng đồng chơi pháo các làng trong xã, trong đó có Tiên Hải), rộng hơn là *CLB pháo đất Vĩnh Bảo*, Hải Phòng... Hình thành các CLB với nội quy, quy chế điều chỉnh hoạt động của các thành viên sẽ ổn định về lực lượng, công tác truyền dạy và tổ chức chơi pháo, truyền đạt kinh nghiệm chơi pháo cũng như các hoạt động giao lưu, quảng bá... tăng cường tính tự quản của cộng đồng chủ thể.

- Tổ chức dạy và chơi pháo đất cho học sinh trong các nhà trường mầm non và phổ thông.

Trò chơi pháo đất ban đầu vốn trò chơi gắn liền với tuổi thơ của trẻ em nông thôn khi xưa, do vậy, ngày nay để tiếp nối truyền thống, cũng như bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống một cách bền vững chính là việc đưa trò chơi đến với các lứa tuổi học sinh trong những không gian phù hợp. Ngoài việc trẻ em chơi pháo đất ở một số làng xã trong các lễ hội, giải thi đấu, thì không gian phù hợp nhất để truyền dạy pháo đất cho trẻ em nói riêng, các trò chơi dân gian nói chung chính là trường học, từ cấp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã và đang được triển khai với mục tiêu chính là “giáo dục phát triển phẩm chất và năng lực, theo phương thức dạy những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại, kết hợp hài hòa giữa đức, trí, thể, mỹ và chú trọng thực hành, để học sinh biết vận dụng những điều đã học vào thực tế thế giới”. Để thực hiện mục tiêu trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, ngành giáo dục tập trung xây dựng và đưa vào giảng dạy hướng tới phát triển “phẩm chất và năng lực” cho học sinh. Trong đó, các chương trình, nội dung giáo dục địa phương, giáo dục ngoại khóa đã được chú ý. Điển hình như nội

dung giáo dục địa phương của cấp tiểu học, Bộ đã chỉ rõ trong Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức thực hiện từ năm học 2020-2021, cần tập trung vào: “Lịch sử hình thành và phát triển, truyền thống quê hương; lễ hội, nghệ thuật truyền thống, di tích lịch sử, danh nhân văn hóa; phong tục, tập quán địa phương...”.

Với tư cách là một di sản văn hóa độc đáo, được biểu diễn trong các lễ hội, thể hiện phong tục tập quán của cộng đồng cư dân ven sông ở Hải Phòng, Hải Dương, Thái Bình... trò chơi pháo đất nên được lựa chọn và đưa dạy và tổ chức cho học sinh mầm non, tiểu học, trung học cơ sở... trong nội dung giáo dục địa phương, trong các hoạt động trải nghiệm, giờ ngoại khóa và giải lao.

Việc đưa trò chơi dân gian vào trường học cũng được xem là một trong những chủ trương nằm trong phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Trong các dịp lễ, hội hay chương trình ngoại khóa, các nhà trường đưa pháo đất và các trò chơi dân gian vào các hoạt động, để các học sinh được trau dồi thêm kiến thức, kỹ năng về văn hóa dân gian, tiếp nối truyền thống văn hóa dân tộc cũng như tạo không gian văn hóa đặc sắc để học sinh được trải nghiệm.

Ngoài ra, với việc tổ chức các trò chơi dân gian tạo ra sân chơi lành mạnh, thu hút đông đảo học sinh tham gia hoạt động tập thể giúp các em tránh các trò chơi không lành mạnh, ngăn ngừa các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

Để đưa trò chơi pháo đất vào nhà trường, các cơ quan văn hóa và quản lý giáo dục ở các địa phương, trước hết là ở Tân Liên, rộng hơn nữa là Vĩnh Bảo, Tiên Lãng (Hải Phòng), Tứ Kỳ, Ninh Giang (Hải Dương), Quỳnh Phụ, Đông Hưng, Hưng Hà (Thái Bình) cần nghiên cứu, tìm hiểu về nguồn gốc, ý

nghĩa, kỹ thuật của trò chơi... đưa nội dung vào trong chương trình dạy học; chuẩn bị một số nguyên liệu cần thiết như đất, tre... sau đó mời các nghệ nhân giỏi nghề đến hướng dẫn, làm mẫu và tổ chức trò chơi cho các em. Việc dạy chơi pháo đất bắt đầu từ việc làm đất, chia đội chơi pháo sẽ giúp học sinh tăng cường tình đoàn kết, làm việc nhóm, phối hợp với nhau trong trò chơi cũng như các hoạt động học tập khác... cũng giúp các em rèn luyện sức khỏe, sự khéo léo của bàn tay, tránh xa khỏi các trò chơi gắn liền với các thiết bị điện tử hiện đang thịnh hành, đưa các em về với không gian tuổi thơ đồng nội của cha ông xưa và đồng thời tạo ra một không gian mới để trò chơi pháo đất được truyền dạy, lưu giữ và phát triển.

Sự chung tay của nhà trường trong việc bảo tồn các giá trị di sản văn hóa truyền thống, trong đó có trò chơi pháo đất chính là một giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa bền vững, có phương pháp và gắn liền với chủ thể cộng đồng trẻ em – thế hệ tương lai, sẽ mang lại nhiều ý nghĩa tích cực trong đời sống xã hội hiện tại và tương lai. Trò chơi dân gian pháo đất không những nâng cánh cho tâm hồn trẻ, giúp học sinh phát triển khả năng tư duy, sáng tạo, khéo léo mà còn giúp các em hiểu tình bạn, tình yêu gia đình, quê hương, đất nước...

- *Tiếp tục tổ chức các lễ hội, sự kiện.* Từ trước đến nay, hoạt động đánh pháo đất được tổ chức dưới hình thức chủ yếu là các lễ hội truyền thống, là một trò biểu diễn trong phần “hội” của lễ hội. Ở Hải Dương, trong khuôn khổ lễ hội Xuân ở Côn Sơn - Kiếp Bạc; ở Thái Bình, trong lễ hội đền A Sào (Quỳnh Phụ), đền Trần, đền Tiên La (Hung Hà)...; ở Vĩnh Bảo, trong lễ hội đền Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm.

Trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, các làng đã có lễ hội pháo đất truyền thống tổ chức riêng biệt vào ngày 3 tháng 8 song với quy mô nhỏ. Hơn 10 năm nay, xã Tân Liên đã tổ chức lễ hội pháo đất cấp xã với sự tham gia của các làng thành viên (trong đó có Tiền Hải) và một số khách mời, nhưng lễ

hội được tổ chức đơn giản, sơ sài... Tuy nhiên, việc tổ chức lễ hội pháo đất đã tạo môi trường cho pháo đất phát triển trong một không gian mới. Sự kiện tổ chức hội thi pháo đất cấp huyện Vĩnh Bảo (15/10/2022) đã ghi nhận những chuyển biến tích cực trong sự nhìn nhận tầm quan trọng của DSVHPVT đối với sự phát triển của địa phương. Qua các hội thi, lễ hội, cộng đồng người chơi đã mở mang giao lưu, kết nối trong cuộc sống hiện đại. Dưới sự điều tiết của nhà quản lý ở địa phương, người chơi được kết nối với nhau, kết nối với các nhà đầu tư là các “mạnh thường quân” tài trợ cho giải. Song, cộng đồng người chơi pháo đất cần hướng tới các sự kiện quy mô hơn mang tính chất thường niên, không chỉ kết nối người chơi pháo trong các làng, các xã, cần hơn nữa sự kết nối với các địa bàn lân cận ở Hải Phòng, Hải Dương, Thái Bình... để giao lưu, học hỏi, trao đổi về một DSVH độc đáo, hiếm có này. Với kinh nghiệm tổ chức các sự kiện hội thi, lễ hội pháo đất thường xuyên, Vĩnh Bảo có thể trở thành trung tâm kết nối, quy tụ cộng đồng người chơi pháo đất ở ba địa phương Hải Phòng - Hải Dương - Thái Bình trong một sự kiện: “*Liên hoan trò chơi dân gian pháo đất các tỉnh phía Nam Đồng bằng sông Hồng*” chẳng hạn. Trước mắt, cần đưa trò đánh pháo đất trở thành một nội dung thi đấu giao lưu trong *Kế hoạch tổ chức giao lưu văn hóa - thể thao truyền thống 4 huyện kết nghĩa* gồm các huyện Quỳnh Phụ (Thái Bình), Ninh Giang, Thanh Miện (Hải Dương) và Vĩnh Bảo (Hải Phòng). Do sự lân cận về mặt địa lý, tương đồng về văn hóa, là các địa bàn thuộc lưu vực sông Hóa, sông Luộc, 4 huyện trên đã tổ chức kết nghĩa, hàng năm luân phiên tổ chức *Ngày hội giao lưu văn - thể thao truyền thống 4 huyện kết nghĩa*. Năm 2022, ngày hội được tổ chức tại huyện Vĩnh Bảo vào ngày 12/11/2022³. Để hoạt động liên hoan giao lưu diễn ra đúng nghĩa là diễn đàn để cán bộ, nhân dân 4 huyện giao lưu gặp gỡ và biểu diễn, thi đấu

³ Theo Kế hoạch số 2394/KH-UBND ngày 21/10/2022 của UBND huyện Vĩnh bảo về tổ chức giao lưu văn hóa – thể thao truyền thống 4 huyện kết nghĩa tại huyện Vĩnh Bảo năm 2022, tổ chức giao lưu thể thao và văn nghệ. Tuy nhiên, trong danh mục giao lưu các môn thể thao truyền thống, ngày hội chỉ tổ chức thi đấu môn bóng chuyền nam (4 đội tham gia) và cầu lông (6 cặp vận động viên tham gia).

các giá trị văn hóa truyền thống của các địa phương, vốn làm nên nét tương đồng về văn hóa - xã hội của 4 huyện, cần đưa các trò chơi gian, trong đó có pháo đất vào biểu diễn và thi tài. Song, để làm được điều đó cần sự nỗ lực rất lớn của các nhà quản lý, cộng đồng người chơi và các nhà đầu tư quan tâm đến DSVH dân tộc.

- *Tổ chức hoạt động du lịch.*

Lễ hội, sự kiện là một hình thức thu hút khách du lịch nhưng mang tính chất thời vụ khá lớn. Để tục chơi pháo đất được khai thác, phục vụ du khách quanh năm, cần xây dựng điểm đến với các hoạt động phục vụ du khách.

Trên thực tế, trò chơi pháo đất đã được khai thác thành một sản phẩm phục vụ du lịch gần hai mươi năm trước đây, song hiệu quả chưa cao. Phần lớn do sự tham dự của số lượng du khách với tour du lịch chưa đông, tần suất thực hiện tour chưa lớn và pháo đất Tiền Hải chỉ là một sản phẩm phụ, có vai trò rất hạn chế trong hành trình *Du khảo đồng quê* đó.

Hiện nay, cần tái khởi động, tiếp tục khai thác và phát huy trò chơi pháo đất trong hoạt động du lịch một cách bài bản với các hoạt động tham quan, trải nghiệm, thưởng thức của du khách... Bởi vậy, cần sự tham gia của các bên liên quan để xây dựng sản phẩm du lịch phù hợp, lấy tâm điểm là sức hấp dẫn của thú chơi này với khách du lịch.

Trước tiên, loại hình du lịch có thể khai thác được thú chơi pháo đất ở đồng bằng Bắc Bộ là du lịch cộng đồng tại làng quê truyền thống và du lịch đến các điểm vui chơi giải trí. Du lịch cộng đồng có thể được khai thác ngay ở các ngôi làng truyền thống có lịch sử lâu năm với trò chơi. Làng Tiền Hải với danh tiếng và sự tinh thông nghề chơi lâu năm, thuận tiện về địa lý... có thể là địa điểm khá lý tưởng để khai thác trò chơi trong hoạt động du lịch hiện nay. Mô hình bảo tàng cộng đồng đang được công tác quản lý DSVHPVT hướng tới bởi mục đích của nó là di sản được “sống” trong không gian mở. Làng là địa điểm phù hợp để xây dựng thành các bảo tàng

cộng đồng như thế. “Đối tượng trung bày” chính là không gian làng quê châu thổ Bắc bộ, với điểm nhấn là các di tích lịch sử - văn hóa và các trò chơi pháo đất, sáo diều... Đối tượng trung bày còn là gia đình người chơi pháo, là quá trình lấy đất, chế biến đất, chế tạo con pháo...

Bên cạnh đó còn có thể khai thác thú chơi này như hoạt động tâm điểm của các khu du lịch, trung tâm vui chơi, giải trí hiện đại. Việc pháo đất làng Tiên Hải biểu diễn ở Bảo tàng Dân tộc học tại Hà Nội dịp Tết 2013 đã cho thấy sự hòa nhập ban đầu của TCDG vào không gian bảo tồn chuyên nghiệp... Nhưng, thay vì thi thoảng tổ chức một vài sự kiện đơn lẻ, có tính chất thời vụ, *Làng Văn hóa các dân tộc Việt Nam* tại Đồng Mô hoặc các khu du lịch có ở Hải Phòng có thể tổ chức thành một khu hướng dẫn, chế tác, thi đấu pháo đất truyền thống. Khu vực này giới thiệu cho du khách một nét văn hóa truyền thống dân tộc độc đáo... Bởi pháo đất là “trò chơi truyền thống độc nhất chỉ ở Việt Nam mới có, cần được bảo tồn, phát huy cho thế hệ sau”⁴.

Sự thành công trong việc thực hiện khai thác các hoạt động du lịch ở một số vùng và các quốc gia lân cận hiện nay cho thấy chúng ta hoàn toàn có thể hiện thực hóa dạng thức trên với sự tham gia của các bên liên quan. Thông qua đó, hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi càng trở nên bền vững và lâu dài hơn.

3.3.6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng

Công tác kiểm tra, giám sát phải được thực hiện thường xuyên, giúp cho việc triển khai chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống có hiệu quả. UBND huyện Vĩnh Bảo, UBND xã Tân Liên cần chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị DSVH truyền thống, các hoạt động tổ chức lễ hội, hội thi pháo đất thường xuyên. Mặc dù hoạt động chơi pháo đất ở làng Tiên Hải nói riêng và Vĩnh Bảo nói chung thường được tổ chức dưới hình thức tự quản của cộng

⁴ Dẫn lời ông Inoue Mitsuo, một du khách người Nhật đến xem Hội thi Pháo đất tại Ninh Giang, Hải Dương năm 2019 đã nhận định.

đồng nhưng không thể thiếu vai trò đánh giá, giám sát của quản lý nhà nước. “Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về DSVH” là nhiệm vụ đối với “quản lý nhà nước” được đề ra ở nội dung 8, điều 54, trong Luật Di sản văn hóa. Công việc này giúp nhà nước luôn song hành cùng cộng đồng. Đánh giá được những mặt làm được và chưa làm được để có kế hoạch phát triển cho tương lai. Giám sát sự tham gia của cộng đồng để có sự điều chỉnh phù hợp hành vi của cộng đồng và chính sách nhà nước, đồng thời ngăn chặn những biến tướng đã và đang xuất hiện trong quá trình thực hành di sản, giữ gìn được tinh thần đoàn kết, sự vô tư, trong sáng của các trò chơi dân gian trong quá trình bảo tồn và phát huy DSVH.

Cùng với việc tăng cường công kiểm tra, giám sát, các cấp quản lý cũng cần chú trọng đến công tác thi đua khen thưởng. Việc động viên, khích lệ cộng đồng người chơi pháo, những người có công tổ chức, sức tâm về nghề chơi pháo đất là rất cần thiết. Cần lập hồ sơ vinh danh các pháo thủ - những người chơi pháo đất thành các nghệ nhân chơi pháo. Hoạt động này cần các cấp quản lý quan tâm chú ý. Các pháo thủ trong dài pháo đề xuất thông qua chính quyền thôn với UBND xã Tân Liên. Xã Tân Liên lập hồ sơ đề xuất với UBND huyện thông qua Phòng VH TT, kiến nghị với các cấp quản lý cao hơn. Có thể phần thưởng không có giá trị cao về vật chất nhưng có giá trị tinh thần giúp cho người dân say mê, tự hào và tích cực cùng với các cấp, các ngành thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong giai đoạn hiện nay.

Tiểu kết

Trong bối cảnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và xu thế hội nhập ở Việt Nam hiện nay, việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống là điều không dễ dàng. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, việc bảo tồn và phát huy các trò chơi dân gian nói chung, pháo đất nói riêng chịu tác động của không ít các yếu tố tiêu cực.

Các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo đã quan tâm, định hướng và có những hoạt động nhằm bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất dân gian. Song, về lâu dài, cần có những giải pháp căn cơ, phù hợp để pháo đất tiếp tục được bảo tồn và phát huy không chỉ trong bối cảnh không gian văn hóa làng thời hiện đại, mà còn có khả năng mở rộng, phát triển trong không gian rộng lớn hơn, trở thành nguồn lực văn hóa để giúp địa phương phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội ổn định và bền vững trong tương lai.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu *“Bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng”*, tác giả luận văn đi đến những kết luận sau:

1. Trò chơi dân gian pháo đất là một trong những thú chơi dân dã phát sinh và lưu truyền của các làng xã vùng châu thổ sông Hồng trong quá trình khai hoang, lập làng gắn bó với đồng ruộng của cư dân nông nghiệp, không của riêng làng Tiên Hải (Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng). Nhưng, với nhân dân làng Tiên Hải, từ lâu pháo đất đã trở thành trò chơi truyền thống, và cũng từ rất sớm, đã được khôi phục trở lại, trở thành một sinh hoạt văn hóa của làng trong thời hiện đại. Di sản văn hóa đã được khôi phục và phát huy trong không gian văn hóa làng, với sự quan tâm của các cấp quản lý địa phương, của cộng đồng chủ thể, trò chơi dân gian đã từng bước khẳng định được vị thế của nó trong đời sống sinh hoạt văn hóa làng xã.

2. Hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải đã được thực hiện từ những năm đầu thế kỷ XXI, song từ năm 2012, trò chơi pháo đất của làng đã được chú ý, nâng cấp biểu diễn trong không gian mới: Lễ hội pháo đất các làng văn hóa xã Tân Liên. Pháo đất đã bước ra bên ngoài không gian làng với tư cách là một di sản văn hóa truyền thống của địa phương, được thi đấu, giao lưu với các địa phương lân cận. Trò chơi pháo đất đã trở thành sinh hoạt văn hóa thường nhật trong đời sống của dân làng – các chủ nhân của di sản.

3. Hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất ở làng Tiên Hải đã cho thấy những nét độc đáo trong của trò chơi pháo đất, một số thành tựu, tiến bộ trong công tác bảo tồn và ý thức giữ gìn di sản của cán bộ và nhân dân địa phương. Từ công tác triển khai các văn bản quản lý; huy động nguồn lực trong bảo tồn và phát huy; sưu tầm, nghiên cứu, phục dựng, tư liệu hóa; phát huy giá trị trò chơi và sự tham gia của cộng đồng...

đều có sự khác biệt so với các địa phương cùng lưu giữ được trò chơi pháo đất ở trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, cũng như hai địa phương lân cận là các huyện thuộc tỉnh Hải Dương và Thái Bình.

4. Từ hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất đã đặt ra những vấn đề thực tiễn từ tầm vĩ mô với yêu cầu tiếp tục hoàn thiện các chính sách về bảo tồn DSVH của các cơ quan quản lý đến công tác lưu giữ và phát huy giá trị trò chơi với vai trò của cộng đồng. Từ đó, trên cơ sở các yếu tố thuận lợi và khó khăn, định hướng và mục tiêu nhiệm vụ trong thời gian tới, nghiên cứu đã đề xuất sáu giải pháp để tiếp tục hoạt động có hiệu quả hơn nữa công tác bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất. Trong đó, cần sự quan tâm, lãnh đạo sát sao của các cấp chính quyền, sự phối hợp của các ngành, trong đó trước hết phải nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý về di sản văn hóa từ cấp cơ sở đến cấp thành phố.

5. Trong khuôn khổ của một luận văn thạc sĩ, học viên đã lựa chọn và nghiên cứu vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi pháo đất, với mong muốn: từ nghiên cứu trường hợp trò chơi dân gian pháo đất, xin góp thêm một nét vẽ trong bức tranh tổng thể về công tác bảo tồn và phát huy giá trị các DSVHPVT mà cụ thể là các trò chơi dân gian trong đời sống đương đại. Bản thân học viên đã nỗ lực tìm hiểu, nghiên cứu nhưng chắc chắn còn có những câu hỏi nghiên cứu chưa được giải quyết một cách thỏa đáng hay có những vấn đề chưa được giải quyết một cách thấu đáo, rõ ràng. Với những kiến thức đã tập hợp được và những giải pháp đề xuất, học viên hy vọng công trình này là đóng góp nhỏ bé vào sự nghiệp quản lý văn hóa của địa phương, để góp phần vào việc bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa truyền thống của cha ông trong thời đại hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Thị Phương Anh (2012), *Khai thác trò chơi dân gian lưu vực sông Thái Bình phục vụ phát triển du lịch*, Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Du lịch, Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Đặng Thị Phương Anh (2012), “Tính cộng đồng làng xã qua trò chơi dân gian “Pháo đất”, *Tạp chí Di sản Văn hóa*, số 3 (40), tr.57-60, Hà Nội.
3. Đặng Thị Phương Anh (2017), *Phát huy giá trị tục chơi diều trong phát triển cộng đồng ở đồng bằng Bắc Bộ*, LATS. chuyên ngành Quản lý Văn hóa, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.
4. Đặng Văn Bài (2007), “Bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể - từ góc nhìn toàn cầu hóa”, *Tạp chí Di sản Văn hóa*, (số 4), tr. 3-9.
5. Đặng Văn Bài (2013), “Quan điểm bảo tồn di sản văn hóa trong chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020”, *Tạp chí Văn hóa nghệ thuật*, số 246, tháng 4/2013.
6. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (1998), *Nghị quyết số 03-NQ/TW về việc Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Hội nghị lần thứ V, khóa VIII, Hà Nội.
7. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2014), *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng được yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
8. Trương Quốc Bình (2014), *Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
9. Bộ Nội vụ (2012), *Thông tư số 06/2012/TT -BNV ngày 30 tháng 10 năm 2013 hướng dẫn về chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn*, Hà Nội.
10. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2008), *Quyết định số 27/2008/QĐ-BVHTTDL, ngày 31 tháng 3 năm 2008, Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Di sản văn hóa*, Hà Nội.

11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2008), *Thông tư liên tịch số 43/2008/TTLT-BVHTTDL-BNV về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc UBND cấp tỉnh, phòng Văn hóa Thông tin thuộc UBND cấp huyện*, Hà Nội.
12. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2016), *Văn quản lý của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn hóa cơ sở*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
13. Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2010), *Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa*, Hà Nội.
14. Đoàn Văn Chúc (1997), *Văn hóa học*, Viện Văn hóa & Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
15. Cục Di sản Văn hóa (2007), *Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể*, (tập I), (Lưu hành nội bộ), Nxb Thế giới, Hà Nội.
16. Đảng bộ Thành phố Hải Phòng (2020), *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025, Số 09-NQ/ĐH*, Hải Phòng.
17. Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã Tân Liên (2007), *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Tân Liên (1947-2007)*, Nxb Hải Phòng.
18. Bùi Xuân Đính (1998), *Hương ước và quản lý làng xã*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
19. Phan Hồng Giang, Bùi Hoài Sơn (đồng chủ biên) (2011), *Quản lý văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN.
20. Nguyễn Thị Thu Hà (2019), *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề bánh đa Ké, thành phố Bắc Giang*, Luận văn thạc sỹ Quản lý Văn hóa, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

21. Cao Đức Hải (2010), *Trò chơi dân gian của người Việt ở châu thổ Bắc Bộ và việc phát huy trong xã hội đương đại*, LATS chuyên ngành Quản lý Văn hóa, Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.
22. Nguyễn Thị Hiền (2018), *Quản lý nhà nước và vai trò của cộng đồng trong bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
23. Hội đồng chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam (2015), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
24. Hội đồng Nhân dân thành phố Hải Phòng (2016), *Nghị quyết số 146/2016/NQ-HĐND về việc thông qua quy hoạch tổng thể phát triển văn hóa, thể thao và du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*, Hải Phòng
25. Hội đồng Lịch sử Hải Phòng (1990), *Địa chí Hải Phòng*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
26. Tô Duy Hợp, Lương Hồng Quang (2000), *Phát triển cộng đồng - lý thuyết và vận dụng*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
27. Nguyễn Thị Hương (2019), *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa nghệ thuật múa rối nước Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương*, LV thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Trường ĐH SPNTTW, Hà Nội.
28. Nguyễn Hải Kế (1974), “Mùa đánh pháo đất ở Vĩnh Bảo”, *Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật*, số 2/1974, Hà Nội.
29. Vũ Ngọc Khánh (2007), *Văn hóa dân gian người Việt (Lễ hội và trò chơi dân gian)*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
30. Lê Hồng Lý (chủ biên), Dương Văn Sáu, Đặng Hoài Thu (2011), *Giáo trình Quản lý di sản với phát triển du lịch*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
31. Chiêu Minh (2013), “Hội thi pháo đất - trò chơi cổ truyền”, *Tạp chí Khoa học và Kinh tế Hải Phòng*, số 136, Hải Phòng.

32. Lê Thị Thu Nga (2020), *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa làng nghề truyền thống nón Chuông, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, Hà Nội*, LV thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Trường ĐH SPNTTW, Hà Nội.
33. Lê Ngân (2005), *Hội thi pháo đất - trò chơi cổ truyền*, Tu liệu sưu tầm, Vĩnh Bảo, Hải Phòng.
34. Bùi Thanh Ngọc (2019), *Bảo tồn và phát huy giá trị công chiêng của người Mường ở thành phố Hòa Bình*, LV thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Trường ĐH SPNTTW, Hà Nội.
35. Nhiều tác giả (2017), *Quản lý và khai thác di sản văn hóa trong thời kỳ hội nhập*, Nxb Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
36. Quốc hội (2009), *Luật di sản Văn hóa năm 2001, được sửa đổi, bổ sung năm 2009*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
37. Sở Văn hóa và Thể thao Hải Phòng (2016), *Quy định chức năng, nhiệm vụ của phòng Quản lý Di sản*, Hải Phòng.
38. Bùi Hoài Sơn (2008), *Di sản (quản lý) - Heritage Management, 30 thuật ngữ nghiên cứu văn hóa* (Bùi Quang Thắng chủ biên), Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
39. Thành ủy - UBND thành phố Hải Phòng, Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Hải Phòng (2021), *Lịch sử Hải Phòng*, (tập IV), Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
40. Nguyễn Văn Thắng (chủ biên, 2021), *Giáo trình Di sản Văn hóa*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
41. Nguyễn Hữu Thức (2015), “Nhận thức về di sản văn hóa ở Việt Nam qua một số văn bản của Đảng và Nhà nước”, *Tạp chí Di sản Văn hóa*, (số 3), tr. 6 - 9, Hà Nội.
42. Lưu Trần Tiêu (2002), "Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa Việt Nam", *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, Hà Nội.
43. Nguyễn Thị Thu Trang (2016), “Cộng đồng với việc bảo tồn văn hóa phi vật thể”, *Tạp chí Di sản Văn hóa*, số 1 (54), Hà Nội.

44. Nguyễn Văn Trinh (2018), *Quản lý di tích lịch sử - văn hóa miếu, chùa Bảo Hà, xã Đồng Minh, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng*, LV thạc sĩ Quản lý Văn hóa, Trường ĐH SPNTTW, Hà Nội.
45. Nguyễn Phú Trọng (2021), *Kết luận tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc*, tháng 11 năm 2021.
46. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (2021), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016-2020*, Hải Phòng.
47. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, *Quyết định số 299/2017/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng*, Hải Phòng.
48. UBND thành phố Hải Phòng (2022), *Kế hoạch số 253/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng*, Hải Phòng.
49. UBND huyện Vĩnh Bảo (2022), *Báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở năm 2022 trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo*, Số 769/BC-UBND, ngày 21/10/2022, Vĩnh Bảo.
50. UBND huyện Vĩnh Bảo (2022), *Báo cáo về việc thẩm tra hồ sơ đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo năm 2022*, Vĩnh Bảo.
51. UBND xã Tân Liên (2022), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội xã Tân Liên năm 2022*, (Tài liệu lưu hành nội bộ), Hải Phòng.
52. Viện Ngôn ngữ học (2010), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
53. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam (2009), *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

54. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam (2014), *Báo cáo kiểm kê khoa học nghi lễ và trò chơi kéo co ở Việt Nam*, Hà Nội.
55. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam (2014), *10 năm thực hiện Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO - Bài học kinh nghiệm và định hướng tương lai*, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế, Nxb Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
56. Nguyễn Như Ý (chủ biên) (2013), *Đại từ điển tiếng Việt*, Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh.

Websites:

57. Ngọc Anh (2016), “Trò chơi “đánh đờn” ở Vĩnh Thạnh”, báo Cần Thơ online, www.baocantho.vn, Cần Thơ, truy cập ngày 25/12/2022.
58. Thế Anh (2020), “Độc đáo trò chơi pháo đất”, Báo Khánh Hòa online, www.baokhanhhoa.vn, Khánh Hòa, truy cập ngày 25/12/2022.
59. Lê Xuân Lụa (2014), “Pháo đất làng Cổ Đăng xã Tân Liên - trò chơi dân gian độc đáo”, www.haiphonghoc.com, Hải Phòng truy cập ngày 05/9/2022.
60. Phạm Phương Thùy (2022), “Một số vấn đề về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa”, www.quanlyvanhoa.hcmuc.edu.vn, truy cập ngày 12/11/2022.
61. UNESCO (2003), “Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể”, www.ich.unesco.org, truy cập ngày 12/10/2022.
62. www.dulichvietnam.com, truy cập ngày 17/12/2022.
63. www.dulichvietnam.org.vn, truy cập ngày 17/12/2022.
64. www.haiphonghoc.com, truy cập ngày 09/12/2021.
65. www.lehoi.info, truy cập ngày 17/12/2022.
66. www.lehoi.cinet.vn, truy cập ngày 17/12/2022.
67. www.redsunland.vn, truy cập ngày 03/11/2022.
68. www.tongothach.vn, truy cập ngày 17/12/2022.
69. www.vietnamtourism.com, truy cập ngày 17/12/2022.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

VŨ THỊ MINH NGUYỆT

**BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở LÀNG TIỀN HẢI,
XÃ TÂN LIÊN, HUYỆN VĨNH BẢO,
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

PHỤ LỤC LUẬN VĂN THẠC SĨ

Hà Nội, 2023

MỤC LỤC

Phụ lục 1: BẢN ĐỒ VỆ TINH LÀNG TIỀN HẢI, TÂN LIÊN, VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG	143
Phụ lục 2: BẢN KHẢO CỨU VỀ PHONG TỤC VÀ THẦN TÍCH XÃ CAO HẢI (NAY LÀ LÀNG TIỀN HẢI, XÃ TÂN LIÊN, VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG).....	144
Phụ lục 3: MỘT SỐ KINH NGHIỆM CHƠI PHÁO ĐẤT Ở TIỀN HẢI, TÂN LIÊN, VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG QUA PHÒNG VẤN MỘT SỐ NGHỆ NHÂN CHƠI PHÁO	151
Phụ lục 4: DANH SÁCH CÁC XÃ BẢO TỒN TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở HẢI PHÒNG, HẢI DƯƠNG, THÁI BÌNH.....	155
Phụ lục 5: DANH SÁCH PHÁO THỦ TRONG DÀI PHÁO LÀNG TIỀN HẢI.....	158
Phụ lục 6: CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT	159
Phụ lục 7: DANH SÁCH PHÒNG VẤN CÁN BỘ, NGƯỜI DÂN ĐỊA PHƯƠNG VỀ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT.....	166
Phụ lục 8: CÁC HÌNH ẢNH VỀ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở TIỀN HẢI VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC	168

Phụ lục 1
BẢN ĐỒ VỆ TINH LÀNG TIỀN HẢI, TÂN LIÊN,
VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG



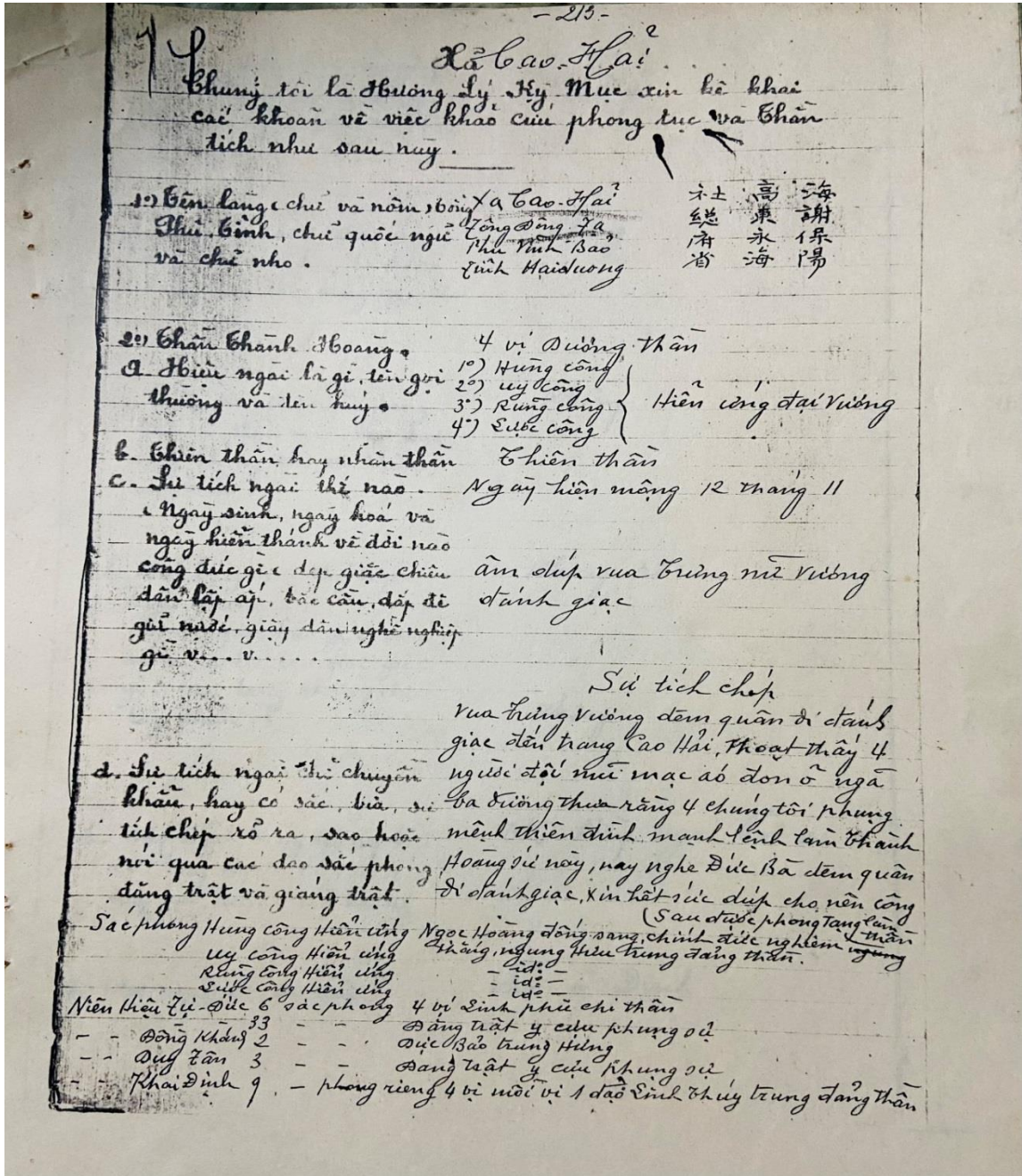
(Làng Tiên Hải là khu vực có đường kẻ đỏ bao quanh)

(*Nguồn: Satelite Map*)

Phụ lục 2

BẢN KHẢO CỨU VỀ PHONG TỤC VÀ THẦN TÍCH XÃ CAO HẢI
(NAY LÀ LÀNG TIỀN HẢI, XÃ TÂN LIÊN, VĨNH BẢO,
HẢI PHÒNG)

(Nguồn: Tác giả sao chụp tại Làng Tiền Hải, năm 2021)



-LH-

e. Đồng thời có vị nào giúp hoặc chống lại, không, Các vị ấy có lương tâm thế không.

Không

f. Khi còn sinh thời ngài lang đã thờ hay là đã có lang nào thờ song ngài chưa

Không

g. Trước khi thờ ngài đang thờ vị thần nào, tại đó nay không thờ vị thần ấy nữa.

Không

h. Có lang nào thờ ngài nữa không. Có lễ gì hiến tế nước sạch, tế lễ, lễ hiến, hiến, hiến hay lang không được lấy nhau.

Không rõ.

Không

i. Các ngài bằng lương bài vị hay ngài, có hình ảnh hóa hay, hình ảnh không.

Thờ bằng ngài bài vị

3) Thờ ngài ở nơi nào.

Thờ ở Đình

(3) - 95 -

a. Đình ngả miền...
A. Nơi ấy nguyên xưa là gì Trên gò
bãi gò núi... v... v...

b. Nơi ấy lang đã xưa...
thờ nức... lập bệ làm
nhà đình đình? Đình ngả

c. Nơi ấy cầm gì... cầm gì...
giết giết... vật làm nhà? Cầm không ai được chôn
Tang

d. Ngồi đi về quanh năm
thờ cúng ra nơi ấy còn
đi làm việc khác không Không

h. Trong năm lễ tế ngày
những ngày nào.

a. Ngày tế lễ nào theo sự
tích, ngày sinh, ngày học
ngày hiến thục? Ngày hiến mừng 12 tháng 11

b. Ngày tế lễ nào theo thời
tiết mùa màng Xuân thu
thường hạ điền? thường, hạ điền

c. Ngày tế lễ nào theo dân
sự ốm đau dịch tễ, cưới
xin khao... ngày Kỳ phúc? Kỳ yên

5) Đồ lễ ở trong những
ngày tế dùng những thứ
nào? Trà oản, xôi gà, giầu
nui

- 216 -

lên gác mới, hoa qu
cứ ngày cứ lương kế thuy
đời gì thì sống

Không

b. Đố te ở vị trí nào
tiền triết

người cấy ruộng phải
rua cây tiên lợi ruộng

c. Đố te ở vị trí nào
thế nào

chia cả dân từ 18
tuổi trở lên.

6) Trong làng có bao nhiêu người
được đưa ra tù, nơi đó phải
mặc và người thợ làm

người nào có vị trí
chức chủ tế
Tuy vị trí cắt việc

7) Giới thiệu về và sau
hành lễ ở phần đời là
nhất hùng an chuy tu y
có vào gì thì giữ gìn đời
người có tuổi, và chúng đang
khai mở thế đời

Phải Tạm gọi

Không

8) Đố te là người đưa ra

áo thụng sanh mũi đen

- 217 -

dùng quân số đó đả phá
nếu có đó đả phá nói là
không có thì nói rõ và
hình ra

Không có số dùng
khác thường

99. Hoàn lương a. Cho thì
hoàng đế phải làm gì
gi không

không

b. Trong việc làm ăn phải
hàng kỳ gì

Cả lương phải Kiêng Huy
cải ngay.

c. Có thể làm gì riêng về
ông thân

không

d. Chi phạm phải
thể nào

ai phạm lỗi có bắt và

để được quyền bắt và
lưu ngục và theo cách nào
nhiều lần phải nộp và

Cả dân có quyền bắt và
sau khi xây ra lỗi ấy
phải nộp tạ ngay.

Nộp và hàng gì và
cho ai

Nộp giàu trước cho công dân

Người bị bắt và tu
mình là sai riêng thì
ai được hàng

người bị và, nên san kê
dân xét lại, không xong
sẽ đề trình Quan xét xử

Quan thì bình có cần
thực được không, và cần
nộp cách nào

Nếu... bị bắt thì

Không chịu nộp và

-218-

Chau nộp va thi lang luai
thi nao.

đian se otua len swan

Nop va tie người bị bắt
va có bị mất quyền lực
gi trong lang không.

hóp va rón không
mát quyền lực gì

10. Chay doi va mic cung te
trong may nam gan day
cung te có thay doi gì không.

việc cung te may nam
gan day không thay
doi gì.

11. Chay doi va do cung truce
cung gi hay cung gi khác
ngay va ngay hay do cung
có giu giám gì không.

Đo cung te trước thế
nào may vẫn thế không
gia giám gì.

12. Do cung ngay huoc phân
phat cho ai, Ngay hay phân
phat cho ai, có thay doi phân phat
ay có thay doi gì không.

Đe le vẫn phân phat
tu 18 tuổi trở lên như
trước.

31. Cho the cung có thay doi
gì không.

không

41. Số người du te có
thay doi gì không.

không

51. Su trai giới có thay
doi gì không.

không

Su kieng ky va hein
tham có thay doi gì
không.

không

原
正
總
元
文
物
記

le

Chy
P. 8. - 010000

- 219 -

Thi:
Kiul Bai le g Buil 1938
Le Thi Khu

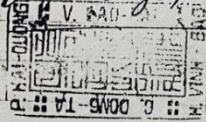


原正總沅文抄記

百副會省文根記
常長秋文忠記

Le Ly Thiep

Handwritten signature



Le chanh hoi
Tu van cho



Phụ lục 3

MỘT SỐ KINH NGHIỆM CHƠI PHÁO ĐẤT Ở TIỀN HẢI, TÂN LIÊN, VĨNH BẢO, HẢI PHÒNG QUA PHỎNG VẤN MỘT SỐ NGHỆ NHÂN CHƠI PHÁO

Các kinh nghiệm trong trò chơi pháo đất được ghi nhận tại làng Tiền Hải bao gồm các khâu:

Chọn và làm đất: Đất làm pháo là loại đất sét nặng màu xám chì, dẻo, ít dính tay, chân, không lẫn cát và tạp chất, được lựa chọn kỹ càng vì tính chất của đất có tính quyết định đến thành - bại của cuộc chơi. Nguồn gốc đất được lấy từ đáy sông, ở độ sâu 1m sau khi gạt lớp bùn bên trên, hoặc đáy ruộng. Theo các nghệ nhân làm pháo ở Tiền Hải, trước đây làng có một dải đất nằm trong khu đồng Tráng, đủ điều kiện để lấy đất làm pháo. Tuy nhiên, vẫn phải đào ở độ sâu hơn 1m từ mặt ruộng trở xuống. Ngày nay, cánh đồng Tráng đã trở thành khu công nghiệp Tân Liên, người chơi pháo đất trong làng phải đi mua đất ở cánh đồng làng Vinh Quang, hiện chỉ còn dải đất phía sau Trường Tiểu học xã Tân Liên mới có chất đất đạt chuẩn cho việc làm pháo. Do nguồn đất khan hiếm, làm cho các pháo thủ rất khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn đất cũng như tổ chức hội thi đánh pháo.

+ Vật đất: Đất được đem về, vật vào tường cho ráo nước hoặc đem ép giữa hai tầng gạch đỏ để hút bớt nước. Khi đã khô bớt, rần lại, lấy xuống, gọt hết bên ngoài cho sạch tạp chất, cho lên phản gỗ, dùng chân giẫm, dận nhiều lần cho đất dẻo ra (không được cho nước). Khi dẻo quá, lại vật lên cho khô bớt nước, lấy dây sắt nhỏ, xắt ra từng miếng để loại bỏ các loại dây rợ, rễ cây, tạp chất lẫn vào đất. (Nếu có tạp chất lẫn vào đất thì khi nổ, pháo tan hết, không kết thành dây được). Sau khi đánh xong, các pháo thủ lại vật đất thành từng quả vuông, kích cỡ 30 x 30cm, được gói trong vào các bao tải, đem về cất giữ trong buồng kín để tránh bị khô và cứng đất.

Ở Tiền Hải có thành ngữ “*Điều dây, pháo đất*”, có nghĩa là chơi điều bay lên được là do dây, pháo nổ thành dây là do đất. Kỹ thuật làm đất đóng

vai trò rất quan trọng trong việc nổ hay không nổ của pháo. Đất được làm xong, các pháo thủ vê thành từng quả vuông mỗi cạnh từ 30-40cm, đem cất vào trong phòng kín, khi nào đánh pháo mới đem ra nặn.

- Kinh nghiệm nặn pháo: Khâu nặn pháo gồm bốn công đoạn chính:

+ Lên khối: Vào hội thi, các quả đất được mang ra sân, bắt đầu công đoạn tạo *mề pháo*. Quả đất được các pháo thủ dàn mỏng theo kích cỡ pháo đã định. Mề pháo giống nửa quả dưa hấu đã bỏ đôi, là đáy quả pháo hình bầu dục, hoặc hơi vuông. Tạo xong mề pháo, pháo thủ dùng dây thép nhỏ, uốn cong, nạo thành những rãnh dọc, ngang, lấy ra những dải đất mỏng nhỏ, rồi cho xương pháo vào. Xương pháp là những mảnh tre bản rộng 4cm, mỏng nhưng cứng, giống như nan thuyền tre. Tre phải già. Mỗi manh pháo cần 5-6 xương dài, 4-5 xương ngang. Ấn xương pháo xuống mề pháo. Mề pháo (đáy) có độ dày xấp xỉ 3cm. Để tạo cho đất dẻo thêm, có độ trơn bóng, người ta dùng lá cây rờ rột giã lấy nước như nước mỏng toi, xoa lên, bóp cho đất dẻo, manh pháo không tan khi pháo nổ.

+ Lên *manh pháo* (*giềng pháo, diềm pháo*): Manh pháo là mép quả pháo được đắp xung quanh mề pháo, có thành cao khoảng 5cm. Đây là khâu quan trọng nhất. Manh pháo được làm cẩn thận, người thợ dùng đầu ngón tay miết manh pháo tạo thành một góc vuông đều đặn giữa mề và manh pháo, đất phải gắn liền, dai, không rời ra. Đôi khi manh pháo được làm đi làm lại nhiều lần mới xong. Do vậy, có đài pháo đã cử hẳn một pháo thủ dày dặn, ở độ tuổi 60-70, có kinh nghiệm thực hiện nặn pháo, khi pháo làm xong sẽ giao cho một pháo thủ có trẻ hơn, sức khỏe làm nhiệm vụ gieo pháo.

+ Làm xong manh pháo là khâu *bấm đầu pháo*. Bấm đầu pháo là việc người thợ dùng tay hoặc thanh tre, miết một đường chéo trên manh pháo ở phía cuối quả. Bấm đầu pháo là việc cắt đường manh pháo làm 2 phần, chính là chỗ hai đầu manh pháo bung nổ khi được gieo xuống đất.

Quả pháo đã hoàn thành như một tác phẩm nghệ thuật đều đặn, quanh giềng in những dấu vân tay như họa văn độc đáo, vuông vắn giống như những chiếc chiêng đồng. Thường mỗi quả pháo đất nặng từ 30 - 40

kg, cá biệt có những quả pháo nặng hơn nửa tạ. Ngắm nhìn quả pháo cân đối, đẹp mắt đấy, nhưng chưa ai có thể khẳng định manh pháo sau khi pháo nổ sẽ dài bao nhiêu.

Kỹ thuật làm pháo úp cũng tương tự như pháo tung. Chỉ khác ở chỗ chính giữ mặt trên của mề pháo, lớp đất được dát mỏng vừa với bàn tay của pháo thủ, là nơi pháo thủ đặt một tay làm điểm tựa (có thể nắm lấy xương pháo bên trong), nắm chắc pháo để úp xuống khi gieo.

- Kinh nghiệm gieo pháo - biểu diễn pháo đất:

Cũng do bởi kích cỡ lớn, nặng của con pháo sau khi chế tác, khác với tục đánh pháo cá nhân ở xã Nhân Hưng (Vĩnh Bảo), Cự Đồi (Tiên Lãng, Hải Phòng), Đông Cường, Phong Châu (Đông Hưng, Thái Bình). Tuy nhiên, việc phân định kỹ thuật biểu diễn pháo tung và pháo úp lại chỉ xuất hiện ở một số làng của huyện Vĩnh Bảo (trong đó điển hình là Tiên Hải). Để đảm bảo sức khỏe cho pháo thủ trong một ngày tổ chức lễ hội pháo, hội thường tổ chức đánh pháo tung vào buổi sáng, đánh vào úp vào buổi chiều. Kỹ thuật biểu diễn pháo tung và pháo úp như sau:

+ Biểu diễn pháo tung:

Lên pháo: Ít nhất một quả pháo phải có 4-5 người nâng lên. Một người tung chính, 3-4 người nâng pháo. Hai người hai bên chiều dài, hai người hai bên chiều rộng hai đầu quả pháo. Người tung chính phải chọn đúng vị trí thuận tay của mình.

Bắt đầu: Nâng pháo lên, từ từ cho pháo úp phía bụng xuống. Xong, tất cả đưa pháo lên cao hết tầm tay, (người chơi phải có chiều cao bằng nhau mới được), khi đó, người tung từ từ hạ tay xuống, tì tay vào ngực, hai bàn tay đỡ pháo. Lúc này là những giây phút hồi hộp nhất.

Khi được tầm, bất thành linh, người tung buông tay, quay người, pháo rơi úp xuống. Tiếng nổ âm phát ra đánh bụp, không to, manh pháo xé ra thành 1 sợi dài. Mỗi quả pháo, manh pháo được xé ra nằm nhiều vị trí khác nhau. Cái thì nằm đườn ra trên mặt sân. Cái thì nằm vắt trên mề pháo như một con rắn (với người Tiên Lãng, Tứ Kỳ - Hải Dương hiện tượng này

thì gọi *hiến*). Tiếng hò reo vang dội. Nếu manh pháo bị đứt, hoặc vỡ thì thật là buồn. Không khí chìm hẳn xuống. Lúc này thủ trọng cùng người giám sát đo chiều dài manh pháo, pháo thủ tung pháo đếm giây ghi số đo, trình lên thủ tịch tuyên bố kết quả.

+ Biểu diễn pháo úp: Khi đánh pháo úp cũng có 4 - 5 người. Người đánh chính đỡ bụng pháo bằng tay phải. Lên pháo xong, người tung đôi tay trái đỡ bụng pháo, tay phải dùng năm ngón tay tì vào xương pháo, đỡ lưng pháo. Từ từ đưa pháo sát và ngực. Ba người nâng cùng bỏ tay ra. Người đánh từ từ cúi xuống, khi cách mặt đất 50cm thì buông tay, đồng thời lộn người sang phía bên kia, ngã ra hoặc đứng yên tùy theo khả năng biểu diễn của họ.

Mỗi pháo thủ phải tung 3 pháo (gọi là tung tiên, tung nhì, tung tam) và úp 3 pháp (gọi là úp tiên, úp nhì, úp tam). Mỗi lần tung hoặc úp đều dùng trọng (ngày nay dùng thước) để đo, ai có giềng pháo dài nhất là người thắng cuộc.

Sau khi hiệu lệnh bắt đầu, các đội thi sẽ trình diễn kỹ năng làm pháo của mình. Đầu tiên sẽ dùng ngón tay cái làm trụ, ngón giữa xoay rồi dùng tay còn lại vừa giữ vừa vuốt tạo thân pháo hình bầu dục, vừa vặn, vừa vuốt mép cho nhẵn, phẳng.

- Phần mẹ pháo (còn gọi là mâm pháo) hoàn thành xong sẽ làm tiếp đến phần con và đòi hỏi kỹ thuật cao hơn. Dùng con trở làm cữ, tay kia vừa bấm đất để ra được ra hình con rắn. Phần này có hông pháo to và càng ra ngoài thì càng thon và nhỏ dần.

- Khi pháo được làm xong sẽ có hiệu lệnh và người được chọn quăng pháo vào vị trí. Có thể có thêm 2-3 người hộ tống đỡ pháo lên tay cho người quăng. Khi pháo rơi gây ra tiếng nổ và con pháo bung ra. Trọng tài sẽ đo độ dài của con pháo để quy ra điểm.

(Học viên tập hợp trên cơ sở phỏng vấn các nghệ nhân chơi pháo tại làng Tiền Hải: Ông Vũ Văn Bổng, ông Hoàng Văn Lễ, Ông Bùi Văn Quân, Ông Bùi Văn Bẽ, Cụ Nguyễn Duy Khiếu...)

Phụ lục 4
DANH SÁCH CÁC XÃ BẢO TỒN TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT
Ở HẢI PHÒNG, HẢI DƯƠNG, THÁI BÌNH

STT	LÀNG - XÃ	HUYỆN	CHUNG LOẠI PHÁO	CÁCH ĐÁNH	KHÔNG GIAN BIỂU DIỄN	GHI CHÚ
I.	Hải Phòng					
1	Tân Liên	Vĩnh Bảo	Pháo thuyền, có xương	Tung, Úp	Hội thi pháo đất của làng, Hội thi pháo đất trong Lễ hội Đền Trạng Trình; Hội thi cấp huyện	12/30 xã có trò chơi pháo đất
2	Vĩnh An		Pháo thuyền, có xương			
3	Giang Biên					
4	Việt Tiến					
5	Hùng Tiến		Pháo đơn	Gieo, Đập		
6	Tân Hưng					
7	An Hòa					
8	Hiệp Hòa					
9	Trung Lập					
10	Thắng Thủy		Pháo thuyền, không xương	Gieo, Đập		
11	Vĩnh Long					
12	Hưng Nhân		Pháo Tép	Gieo		

STT	LÀNG - XÃ	HUYỆN	CHUNG LOẠI PHÁO	CÁCH ĐÁNH	KHÔNG GIAN BIỂU DIỄN	GHI CHÚ
13	Tam Đa					
14	Kiến Thiết	Tiên			Hội làng	04/21 xã
15	Tiên Minh	Lãng				
16	Đoàn Lập					
17	Cấp Tiến					
II	Hải Dương					
18	Nghĩa An (Trịnh Xuyên - Chiềng)	Ninh Giang	Pháo linh tuyền (80kg/quả)		Hội thi toàn tỉnh trong Lễ hội xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc; Hội thi cấp huyện; Các hội làng	10/20 xã
19	Ứng Hòa					
20	An Đức					
21	Tân Phong					
22	Tân Hương					
23	Quang Hưng		Lá riêng			
24	Ninh Hải					
25	Quyết Thắng					
26	Kiến Quốc					
27	Hồng Phong					
28	Minh Đức	Tứ Kỳ			Hội thi toàn tỉnh trong Lễ	02/23
29	Quang Khải					
30	Đức Xương	Gia Lộc			hội xuân	1/18
31	Hùng Sơn	Thanh Miện			Côn Sơn -	1/17

STT	LÀNG - XÃ	HUYỆN	CHUNG LOẠI PHÁO	CÁCH ĐÁNH	KHÔNG GIAN BIỂU DIỄN	GHI CHÚ
					Kiếp Bạc	
II	Thái Bình					
32	Quỳnh Hồng	Quỳnh Phụ	Pháo thuyền	Úp, đập	LH Đền An Sào	04/36
33	Quỳnh Minh					
34	An Thái					
35	An Tràng					
36	Đông Cường	Đông Hung	Pháo tép	Tung, Úp	Hội thi của làng, Hội làng truyền thống	7/43
37	Phú Châu		Pháo thuyền	Úp		
38	Phú Lương			Úp		
39	An Châu			Úp		
40	Mê Linh		Pháo thuyền	Úp		
41	Đông Phương		Pháo tép	Tung, úp		
42	Minh Phú		Pháo thuyền	Úp		
43	Chi Lãng	Hung Hà	Pháo thuyền	Úp	LH Đền Trần, Đền Tiên La	1/35
44	Song Lãng	Vũ Thư			Hội đền Lạng	1/30

(Nguồn: Tác giả thống kê, tổng hợp)

Phụ lục 5

DANH SÁCH PHÁO THỦ TRONG DÀI PHÁO LÀNG TIỀN HẢI

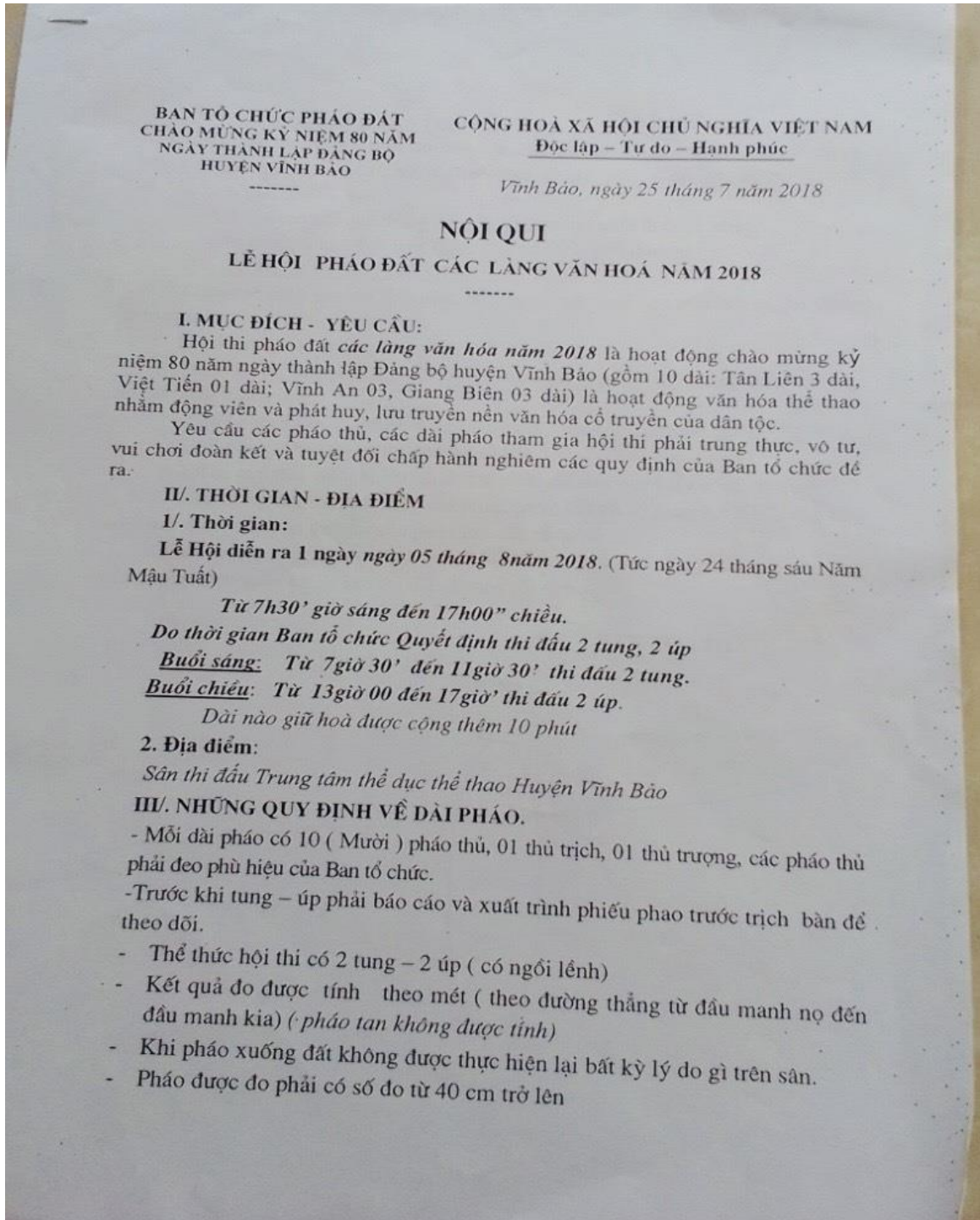
STT	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	NGHỀ NGHIỆP
I.	TIỀN HẢI 1		
1	Bùi Văn Độ	52	Làm ruộng
2	Nguyễn Văn Đễ	51	Làm ruộng
3	Đoàn Văn Cường	53	Làm ruộng, thợ cơ khí
4	Đoàn Văn Tiếp	52	Làm ruộng
5	Bùi Văn Xuôi	48	Làm ruộng
6	Bùi Văn Quân	57	Làm ruộng, Kinh doanh tự do
7	Nguyễn Duy Hoan	54	Làm ruộng, đi xây
8	Lê Văn Đạt	31	Làm ruộng
9	Nguyễn Duy Dũng	46	Làm ruộng
10	Nguyễn Duy Việt	37	Làm ruộng, kinh doanh tự do
II.	TIỀN HẢI 2		
1	Hoàng Văn Đức	51	Làm ruộng, chăn nuôi
2	Đoàn Văn Quế	52	Làm ruộng, kinh doanh nhỏ
3	Bùi Duy Trường	47	Buôn bán
4	Nguyễn Duy Hùng	55	Thợ xây
5	Nguyễn Duy Trọng	35	Công nhân
6	Lê Văn Kim	48	Làm ruộng
7	Hoàng Văn Tho	44	Làm ruộng, kinh doanh tự do
8	Bùi Mạnh Phơ	39	Kinh doanh nhỏ
9	Vũ Đức Phương	36	Thợ điện
10	Lê Văn Hích	47	Làm ruộng, công nhân

(Người cung cấp: Ông Bùi Văn Độ, Dài pháo 1, làng Tiền Hải, Tân Liên,
Vĩnh Bảo, Hải Phòng)

Phụ lục 6

CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT

6.1. Nội quy Hội thi Trò chơi pháo đất các làng Văn hóa của Tân Liên năm 2018



- Phần thắng quy định ở 1 tung hay úp là tổng số đo của 10 pháo thủ trong 1 dài; dài nào có số đo cao hơn các dài khác 41 cm trở lên thì thắng (những dài có số đo không vượt quá 40 cm hoặc thấp hơn 40 cm thì hoà các dài đó với nhau)
- Dài nào có kết quả thắng tung, thắng úp cao nhất là được sòng.
- Dài nào giữ hoà cho làng được thưởng 50% giải thưởng.

IV/. QUY CHẾ KHEN THƯỞNG:

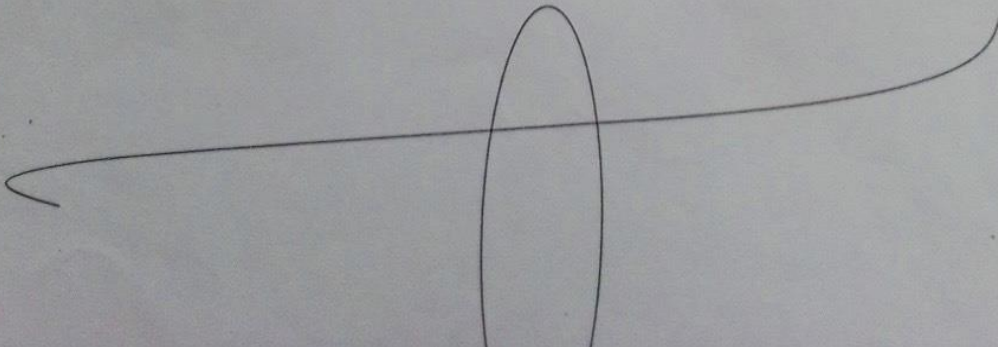
1. Ban tổ chức trao cờ lưu niệm, tiền nước, tiền thưởng các thắng và dài thắng toàn cuộc.

2. Cơ cấu giải thưởng như sau:

- Mỗi thắng được thưởng 200.000đ, hoà đôi, hoà 3...từng thắng được thưởng số tiền chia tương ứng.
- **Pháo đạt thưởng:** tung đạt 3,6m, úp đạt 3,2m trở lên được thưởng 50.000đ.
- Dài thắng toàn cuộc được hưởng số tiền 1.000.000đ
- Tất cả mọi thắc mắc, khiếu nại Ban tổ chức chỉ làm việc với các dài trưởng.
- Nếu trong hội thi phát hiện dài pháo, pháo thủ có sự gian lận BTC cảnh cáo trên loa và tước quyền thi đấu của pháo thủ, dài pháo đó.

Trên đây là một số quy định của BTC Lễ hội yêu cầu các, pháo thủ, các ông dài trưởng thực hiện tốt để hội thi thành công tốt đẹp.

BAN TỔ CHỨC



6.2. Kế hoạch tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022

SAO Y; UBND huyện Vĩnh Bảo; 07/10/2022; 9:39:24 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 257/KH-UBND

Vĩnh Bảo, ngày 06 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022

Thực hiện Chương trình công tác năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022 nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết và giao lưu thể thao, rèn luyện sức khỏe, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trong sự nghiệp Công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Thông qua hoạt động thể thao, trò chơi dân gian, giao lưu gặp mặt nhằm tạo điều kiện để học tập, trao đổi kinh nghiệm nâng cao chất lượng phong trào hoạt động ở các xã trên địa bàn huyện.

- Tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022 phải thể hiện được tinh thần đoàn kết, trung thực, hữu nghị, hiệu quả, trang trọng, tiết kiệm, an toàn và lành mạnh.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, CHƯƠNG TRÌNH

1. Nội dung:

Tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022 với 04 loại hình:

- Pháo thuyền có xương gồm các xã Vĩnh An, Tân Liên, Giang Biên, Việt Tiến.

- Pháo thuyền không có xương xã Thắng Thủy.

- Pháo đơn gồm các xã Hiệp Hòa, An Hòa, Hùng Tiến, Trung Lập.

- Pháo tếp xã Hưng Nhân.

2. Hình thức

2.1. Thi đấu Pháo thuyền có xương:

- Mỗi đơn vị cử 03 dài Pháo tham gia và 01 Lãnh đội

- Thi đấu 03 Tung, 03 Úp theo thể lệ

2.2. Thi đấu Pháo thuyền không xương:

- Mỗi đơn vị cử 02 dài Pháo tham gia và 01 Lãnh đội

- Thi đấu 03 Gieo, 03 Đập; 03 Gieo, 03 Giềng theo thể lệ

2.3 Thi đấu Pháo đơn:

- Mỗi đơn vị cử 10 Pháo thủ tham gia và 01 Lãnh đội

- Thi đấu tính 03 Gieo, 03 Đập theo thể lệ.

2.4. Thi đấu Pháo đất:

- Mỗi đơn vị cử 02 đội tham gia và 01 Lãnh đạo
- Thi đấu tính 03 Gieo theo thể lệ.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, CHƯƠNG TRÌNH

1. Thời gian: Từ 7h30' đến 17h00' ngày 15/10/2022 (Thứ Bảy)

2. Địa điểm: Tại sân Trung tâm thi đấu TDTT huyện Vĩnh Bảo

3. Chương trình

TT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1	7h30' - 8h00'	Đón tiếp đại biểu	Lãnh đạo, VP HÈND&UBND huyện; Phòng VH&TT huyện
2	8h00' - 8h05'	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Đ/c CVP HÈND&UBND huyện Vĩnh Bảo
3	8h05' - 8h15'	Phát biểu khai mạc	Đ/c Nguyễn Đức Cảnh, Chủ tịch UBND huyện
4	8h15' - 8h25'	Tặng cờ lưu niệm, hoa chúc mừng các đội	Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện
5	8h25' - 8h30'	Trao Giấy chứng nhận cho Nhà tài trợ	Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện
6	8h30' - 16h30'	Điều hành Hội thi Pháo đất	- Lãnh đạo Trung tâm VH, TT&TT - Các đội tham gia thi đấu
7	16h30' - 16h 55'	Trao giải thưởng	Thường trực Huyện ủy, Lãnh đạo UBND huyện
8	16h55' - 17h00'	Bế mạc Hội thi	Lãnh đạo HÈND&UBND huyện Vĩnh Bảo

IV. THÀNH PHẦN ĐẠI BIỂU, TRANG TRÍ KHÁNH TIẾT**1. Thành phần đại biểu:****- Đại biểu thành phố:**

+ Lãnh đạo Sở Văn hóa và Thể thao;

+ Lãnh đạo các phòng nghiệp vụ Sở Văn hóa và Thể thao.

- Đại biểu huyện: Các đồng chí Thường trực Huyện ủy; Phó Chủ tịch HÈND, các Phó Chủ tịch UBND huyện; các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy; Chánh, Phó chánh Văn phòng Huyện ủy, HÈND-UBND huyện; thủ trưởng một số phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

- Đại biểu doanh nghiệp: Đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện.

- Đại biểu các xã, thị trấn: Đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HÈND, Lãnh đạo UBND, công chức Văn hóa - Xã hội.

- *Đại biểu phóng viên:* Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện.

2. Trang trí khánh tiết:

2.1. Maket phong:

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO

HỘI THI PHÁO ĐẤT NĂM 2022

Doanh nghiệp với bảo tồn và phát huy giá trị trò chơi dân gian truyền thống

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 10 năm 2022

2.2. Bảng rôn trang trí tuyên truyền:

- **NHIỆT LIỆT CHÀO MỪNG CÁC ĐẠI BIỂU VỀ DỰ HỘI THI PHÁO ĐẤT HUYỆN VĨNH BẢO NĂM 2022!**

- **TOÀN DÂN RÈN LUYỆN THÂN THỂ THEO GƯƠNG BÁC HỒ VĨ ĐẠI!**

- **KHỎE ĐỀ HỌC TẬP, LAO ĐỘNG XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC!**

- **ĐOÀN KẾT - TRUNG THỰC - CAO THƯỢNG - TIẾN BỘ!**

- **TÍCH CỰC BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC TRÒ CHƠI DÂN GIAN TRUYỀN THỐNG!**

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Để tổ chức tốt Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện, cụ thể như sau:

1. Phòng Văn hoá và Thông tin huyện

- Tham mưu giúp UBND huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022; giúp UBND huyện phân công nhiệm vụ cho các ngành, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện triển khai công tác tuyên truyền trên hệ thống Đài Phát thanh huyện, trang trí các tuyến đường trung tâm huyện; tiến hành khảo sát và thống nhất trang trí địa điểm tổ chức lễ khai mạc, nơi đón tiếp đại biểu, công tác chuẩn bị cơ sở vật chất.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao giúp UBND huyện trong việc đón tiếp lãnh đạo, đại biểu về dự Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

- Chuẩn bị bài phát biểu cho lãnh đạo UBND huyện Khai mạc chào mừng Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022

- Triển khai một số nhiệm vụ khác khi được UBND huyện giao.

2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện

- Là đơn vị thường trực của Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

- Tổ chức cuộc họp với lãnh đạo các xã, các đội thi đấu Pháo đất thống nhất hình thức, chuyên môn tổ chức theo quy định.

- Chịu trách nhiệm toàn bộ công tác chuyên môn, tổ chức điều hành Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022; chuẩn bị âm thanh, bàn ghế, biển tên, giấy chứng nhận cho nhà tài trợ, nước uống, cờ lưu niệm, hoa tươi, bục phát biểu, giải thưởng... phục vụ Khai mạc Hội thi.

- Xây dựng maket trang trí tại địa điểm tổ chức Khai mạc tại Sân Trung tâm thi đấu TDTT huyện và ghi hình chương trình tổ chức giải; tổ chức trang trí băng rôn, hồng kỳ tại các tuyến đường trung tâm huyện, tuyên truyền trên hệ thống Đài Phát thanh huyện, Cổng thông tin điện tử huyện.

- Xây dựng kịch bản điều hành, thể lệ, thành lập Ban tổ chức Hội thi và điều hành tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được UBND huyện giao.

3. Văn phòng UBND - UBND huyện

- Chuẩn bị và phát hành giấy mời đại biểu về dự Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

- Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện giúp UBND huyện trong việc đón tiếp các đại biểu về dự Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

4. Công an huyện

Xây dựng chương trình, bố trí lực lượng, phân công 01 đồng chí lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông, bố trí vị trí đỗ xe ô tô của các đại biểu trong thời gian diễn ra Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ động phối hợp với Công an huyện đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong quá trình tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022; phối hợp với Điện lực Vĩnh Bảo có phương án bố trí nguồn điện phục vụ ổn định trong ngày tổ chức Hội thi Pháo đất.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu cho UBND huyện bố trí nguồn kinh phí chi cho việc tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022; hướng dẫn việc lập dự trù kinh phí, quyết toán kinh phí.

7. UBND các xã Vĩnh An, Tân Liên, Giang Biên, Việt Tiến, Thắng Thủy, Hiệp Hòa, An Hòa, Hùng Tiến, Trung Lập, Hưng Nhân

- Thành lập đội thi, tổ chức tập luyện các đội Pháo đất của địa phương, chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia tốt Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

- Phân công đồng chí lãnh đạo UBND xã, công chức Văn hóa - Xã hội, đại diện các đội thi của địa phương dự họp thống nhất nội dung với lãnh đạo ngành Văn hóa - Thông tin về hình thức, chuyên môn tổ chức thi đấu Pháo đất theo quy định.

8. UBND Thị trấn Vĩnh Bảo

- Trang trí, tuyên truyền cổ động trực quan, hồng kỳ, cờ Tổ quốc tại các trục đường giao thông chính trên địa bàn thị trấn.

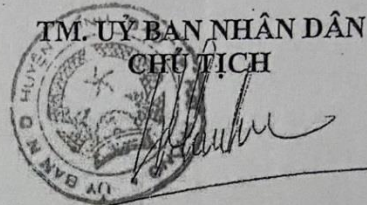
- Đảm bảo tốt an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường trước và trong thời gian diễn ra tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

- Bố trí lực lượng trông coi phương tiện cho các đại biểu về dự Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022.

Trên đây là kế hoạch tổ chức Hội thi Pháo đất huyện Vĩnh Bảo năm 2022, UBND huyện Vĩnh Bảo yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa và Thể thao;
- TT Huyện uỷ- TT HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT



Nguyễn Đức Cảnh

Phụ lục 7
DANH SÁCH PHÒNG VĂN CÁN BỘ,
NGƯỜI DÂN ĐỊA PHƯƠNG VỀ TRÒ CHƠI PHÁO ĐÁT

STT	HỌ VÀ TÊN	TUỔI/ CHỨC VỤ	ĐỊA CHỈ
1	Ông Lê Văn Ứng	55 tuổi, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Tân Liên	Xã Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
2	Ông Bùi Văn Bề	65 tuổi, nguyên Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã Tân Liên	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
3	Ông Nguyễn Duy Đông	64 tuổi, Bí thư chi bộ làng Tiên Hải, nguyên Trưởng ban văn hóa xã giai đoạn 2000 - 2018	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
4	Ông Nguyễn Duy Khiếu	93 tuổi, giáo viên nghỉ hưu	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
5	Ông Nguyễn Duy Khanh	50 tuổi, Giám đốc	Quận Hải An, Tp. Hải Phòng
6	Ông Vũ Văn Bổng	72 tuổi, Trưởng họ Vũ làng Tiên Hải	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
7	Anh Hoàng Văn Lực	33 tuổi, Nhân viên Cty Sao Mai	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải

			Phòng
8	Ông Bùi Văn Quân	55 tuổi, pháo thủ	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
9	Ông Hoàng Văn Lễ	58 tuổi, cựu pháo thủ	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng
10	Bà Bùi Thị Gái	58 tuổi, Làm ruộng	Làng Tiên Hải, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Phụ lục 8

CÁC HÌNH ẢNH VỀ TRÒ CHƠI PHÁO ĐẤT Ở TIỀN HẢI VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC

8.1. Hình ảnh về trò chơi pháo đất ở làng Tiền Hải



Ảnh 1: Hội thi pháo đất làng Cao Hải - nay là Tiền Hải năm 2001, biểu diễn tung pháo (Nguồn: Nghệ nhân cung cấp)



Ảnh 2: Làm pháo - lên manh pháo (Tác giả chụp ngày 15/10/2022)



Ảnh 3: Chuẩn bị đánh pháo úp (Nguồn: nghệ nhân cung cấp)



Ảnh 4: Lộn người úp pháo (Nguồn: Nghệ nhân cung cấp)



Ảnh 5: Đo pháo tính điểm (Nguồn: Vicas)



Ảnh 6: Gói đất, bảo quản cho lần đánh pháo sau, tại Sân nhà Văn hóa làng
(Nguồn: Nghệ nhân cung cấp)



Ảnh 9; Pháo thủ Tiên Hải biểu diễn pháo đất tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam tết 2013 (Nguồn: Nghệ nhân cung cấp)



Ảnh 10: Bấm manh pháo tại Bảo tàng Dân tộc học VN (Nguồn: Nghệ nhân cung cấp)



Ảnh 11: Làm mâm pháo (Nguồn: tác giả tự chụp ngày 15/10/2022)



Ảnh 12: Miết manh pháo (Nguồn: tác giả tự chụp ngày 15/10/2022)



Ảnh 13: Nhà văn hóa làng Tiên Hải - địa điểm tổ chức các cuộc đánh pháo đất (Nguồn: tác giả tự chụp ngày 15/10/2022)



Ảnh 14: Trẻ em làng Tiên Hải chơi pháo tếp (Ảnh chụp năm 2001, nguồn: Vicas)

8.2. Hội thi pháo đất Huyện Vĩnh Bảo năm 2022, có sự tham gia của đại pháo Tiến Hải - Tân Liên



Ảnh 15: Khai mạc Hội thi pháo đất huyện Vĩnh Bảo



Ảnh 16: Lãnh đạo Huyện Vĩnh Bảo trao chứng nhận cho các doanh nghiệp tài trợ hội thi



Ảnh 17: Trẻ em trải nghiệm pháo đất ở Tứ Kỳ, Hải Dương
(Nguồn: Suu tập)



Ảnh 18: Nặn pháo tép ở Tân Hưng, Vĩnh Bảo, Hải Phòng (Nguồn: Suu tập)



Ảnh 19: Làm pháo đất ở đình Cựu Đôi, Tiên Lãng, Hải Phòng (Nguồn: tác giả tự chụp)



Ảnh 20: Lên diêm pháo ở đình Cựu Đôi, Tiên Lãng, Hải Phòng (Nguồn: tác giả tự chụp)



Ảnh 21: Đánh pháo đất trong Hội thi tại Ninh Giang, Hải Dương
(Nguồn: Suu tập)



Ảnh 22: Tung pháo đất ở Tứ Kỳ, Hải Dương (Nguồn: Suu tập)



Ảnh 23: Úp pháo đất trong Lễ hội đền A Sào (xã An Thái, Quỳnh Phụ, Thái Bình) (Nguồn: Suu tập)



Ảnh 24: Làm pháo đất trong Hội thi pháo ở Đền Trần (xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, Thái Bình) (Nguồn: Suu tập)



Ảnh 25: Tung pháo trong Hội thi pháo đất ở Đông Cường (Đông Hưng, Thái Bình) tháng 9 năm 2022 (Nguồn: Suu tập)



Ảnh 26: Đo pháo, chấm điểm trong Hội thi pháo đất ở Đông Cường (Đông Hưng, Thái Bình) tháng 9 năm 2022 (Nguồn: Suu tập)

8.3. Giấy khen của Giám đốc Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam



Ảnh 27: Giấy khen của Giám đốc Bảo tàng Dân tộc học VN cho ông Nguyễn Duy Đông về thành tích bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cổ truyền (Nguồn: Ông Nguyễn Duy Đông cung cấp)